

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ XUÂN**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Tên chương trình: ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Tên ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Mã ngành: 7480201

Trình độ đào tạo: Đại học

Loại hình đào tạo: Chính quy

HUẾ - 2020

MỤC LỤC

PHẦN 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC ...	1
1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT	1
2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	1
2.1. Mục tiêu đào tạo	1
2.3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	3
3. ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC	5
3.1. Nhiệm vụ sinh viên.....	5
3.2. Cấu trúc đánh giá.....	5
PHẦN 2. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	6
1. YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	6
2. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	6
3. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY DỰ KIẾN	9
4. BẢNG SO SÁNH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TƯƠNG ĐƯƠNG	12
5. MA TRẬN MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC HỌC PHẦN VÀ CHUẨN ĐẦU RA	15
6. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP.....	21
TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN	23
KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN.....	33
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH	45
LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM	54
CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC	64
ENG1011- TIẾNG ANH 1	78
ENG1021- TIẾNG ANH 2	87
ENG1031- TIẾNG ANH 3	96
TIẾNG ANH 4: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH	104
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	104
TIẾNG ANH 5: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH	111
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	111
ORT2011-PHỎNG VẤN, TÌM VIỆC VÀ LÀM VIỆC.....	118
ORT1021 – PHƯƠNG PHÁP VÀ CÔNG CỤ HỌC TẬP PHỤ XUÂN.....	123
INF1011 - CƠ SỞ LẬP TRÌNH	130
INF1021 - CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT.	138
INF1031 - THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN CSDL	146
INF1041 - CÁC HỆ QTCSDL: SQL SERVER VÀ MYSQL	153
MOB2011- LẬP TRÌNH DI ĐỘNG	160

ORT1131 - NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP.....	165
SWE1011 - LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG VỚI JAVA	173
SWE2011 – TÍCH HỢP VÀ KIỂM THỬ HỆ THỐNG	179
SWE1021 - QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM VỚI AGILE.	186
SWE1031 - JAVA: LẬP TRÌNH DESKTOP	194
SWE1041 - JAVA: MVC VỚI SWING.....	200
SWE2011 - TÍCH HỢP VÀ KIỂM THỬ HỆ THỐNG.	207
SWE2211 - QUẢN LÝ DỰ ÁN PHẦN MỀM	214
SCS3911-1 - J2EE VÀ LẬP TRÌNH WEB	220
SCS3931-1 - JAVA: SPRING MVC VÀ HIBERNATE FRAMEWORK	227
SWE2081-2 - ENTITY FRAMEWORK CORE.....	235
SWE2091-1- XHCN(1): ASP.NET CORE	242
SCS3951-1 - C#5: LẬP TRÌNH PYTHON.....	250
WEB1011 - THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN WEB	256
WEB1021 - CSS FRAMEWORK: BOOTSTRAP	264
WEB1031 - LẬP TRÌNH JAVASCRIPT VÀ JQUERY	271
WEB1041 - BACK-END: PHP VÀ MVC (LARAVEL).....	279
SCS3921-1 - PHÁT TRIỂN WEB VỚI WORDPRESS	286
SCS3941-1 - C#4: NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C#.....	293
CĐ6: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG	300
CĐ7: CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM.....	308
XHCN(3): LẬP TRÌNH NODEJS	316
XHCN(4): LẬP TRÌNH RUBY	322
PHÂN TÍCH DỮ LIỆU VỚI PYTHON	327
QUẢN TRỊ MẠNG.....	333
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ XUÂN	338
OJT3011 - THỰC TẬP DOANH NGHIỆP	342
PRJ3031 - KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP	344
PHẦN 3. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO.....	345
I. KHÁI QUÁT.....	345
II. CÁC PHÒNG HỌC LÝ THUYẾT.....	345
III. LEARNING OFFICE.....	346
IV. HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ	346
V. THƯ VIỆN VÀ CÁC PHÒNG LAB	347

Phần 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên chương trình: ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Mã ngành: 7480201

Loại hình đào tạo: Chính quy

Thời gian đào tạo: 9 học kỳ (từ 3-4 năm)

Đối tượng tuyển sinh: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp: Được thực hiện theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục - Đào tạo. Cụ thể:

Quy trình đào tạo: Thực hiện theo hình thức tích lũy tín chỉ;

Điều kiện tốt nghiệp: Sinh viên đủ các điều kiện sau đây thì được Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp:

Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp, người học không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

Tích lũy đủ số lượng tín chỉ theo quy định của chương trình đào tạo;

Có điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2.0 trở lên (đã quy đổi theo thang điểm 4.0);

Thỏa mãn một số yêu cầu về kết quả học tập đối với nhóm học phần do Hiệu trưởng quy định;

Có đủ chứng chỉ Giáo dục Thể chất và chứng chỉ An ninh - Quốc phòng.

Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp: BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Ban hành tại Quyết định số ngày tháng Năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Xuân)

2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu đào tạo

2.1.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo cử nhân Công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có nhân cách và năng lực đáp ứng nhu cầu thực tế của xã hội
- Nắm vững kiến thức chuyên môn và thực hành về CNTT
- Có khả năng tổ chức, thực hiện và phát huy sáng tạo trong các công việc liên quan đến lĩnh vực CNTT
- Có khả năng nghiên cứu, tự học, phân tích và giải quyết vấn đề về chuyên

ngành CNTT

- Có khả năng giao tiếp và làm việc nhóm tốt
- Có khả năng học tập lên Thạc sĩ và Tiến sĩ sau khi tốt nghiệp.

2.1.2. Mục tiêu cụ thể

2.1.2.1. Kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp

▪ Kiến thức

- Trang bị cho sinh viên kiến thức các phương pháp luận, công nghệ nền tảng, chuyên sâu và các xu hướng công nghệ của ngành Công nghệ phần mềm, cụ thể:
- Kiến thức về lập trình và tư duy logic trong lập trình.
- Kiến thức về các công nghệ phát triển web với Front-end, Back-end.
- Kiến thức về công nghệ Java, và công nghệ mã nguồn mở trong phát triển và xây dựng ứng dụng phần mềm.
- Kiến thức về quản lý dự án và quy trình phát triển phần mềm.
- Kiến thức về công nghệ chuyên sâu và xu hướng phát triển phần mềm trên thế giới.
- Trang bị kiến thức về ngoại ngữ, khoa học, văn hóa, xã hội và các kiến thức về kỹ năng mềm, làm việc nhóm.

▪ Kỹ năng

- Có khả năng tư duy và lập trình tốt.
- Sử dụng thành thạo các công nghệ web front-end, back-end, Java và mã nguồn mở để xây dựng và phát triển tốt các ứng dụng phần mềm.
- Áp dụng tốt quy trình phát triển phần mềm, quản lý dự án phần mềm để xây dựng và phát triển ứng dụng phần mềm hiệu quả, đáp ứng yêu cầu về thời gian và nguồn lực.
- Có khả năng học hỏi và nắm bắt nhanh các công nghệ mới.
- Phát triển khả năng tự học và tư duy khoa học để nâng cao kiến thức, trình độ và chuyên môn
- Phát triển khả năng làm việc nhóm, làm việc độc lập và khả năng sáng tạo.
- Phát triển các kỹ năng mềm cần thiết: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng giải quyết vấn đề;
- Đảm bảo trình độ ngoại ngữ để phục vụ công việc và sẵn sàng đáp ứng tốt với xu thế hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

▪ Thái độ

- Tuân thủ theo các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và pháp luật về lĩnh vực CNTT trong quá trình làm việc.
- Có thái độ chuyên nghiệp, kỷ luật tốt và đúng giờ trong ứng xử và công việc
- Có ý thức và tinh thần hợp tác trong thực hiện các công việc được giao.
- Biết tôn trọng ý kiến của người khác và đồng nghiệp

- Có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo.

2.1.2.2. Chính trị, đạo đức; thể chất và quốc phòng

▪ Chính trị, đạo đức

- Có trình độ lý luận chính trị theo chương trình quy định chung;
- Có nhận thức đúng đắn về đường lối xây dựng và phát triển đất nước;
- Hiểu biết về pháp luật và thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân;
- Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, kiến thức cộng đồng và tác phong làm việc chuyên nghiệp;
- Có lối sống lành mạnh, phù hợp với phong tục tập quán và truyền thống văn hoá dân tộc;
- Thể hiện ý thức tích cực học tập, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp và phẩm chất cá nhân cần thiết để đáp ứng yêu cầu của công việc và của nhà tuyển dụng.

▪ Thể chất, quốc phòng

- Có kiến thức, kỹ năng cần thiết về thể dục, thể thao;
- Nắm được các phương pháp rèn luyện thể chất để bảo vệ và tăng cường sức khoẻ, nâng cao thể lực đáp ứng yêu cầu của công việc.
- Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quốc phòng – an ninh, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

2.2. Cơ hội việc làm

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc ở những vị trí công việc sau:

- Lập trình viên phát triển web và phần mềm ứng dụng
- Lập trình viên phát triển game & ứng dụng di động
- Chuyên viên Kiểm thử phần mềm
- Chuyên viên quản lý chất lượng
- Quản trị viên hệ thống ứng dụng và cơ sở dữ liệu
- Quản trị viên hệ thống CNTT

2.3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra
PLO01	Hiểu biết về kinh tế, chính trị, đường lối cách mạng của Đảng CSVN để đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội, cộng đồng.
PLO02	Hiểu tầm quan trọng của giáo dục an ninh-quốc phòng để cùng xã hội, cộng đồng bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
PLO03	Tích cực thực hiện các bài tập thể dục để nâng cao thể chất
PLO04	Nắm vững và áp dụng được kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, tin học văn phòng vào trong công việc để tăng hiệu quả công việc đồng thời sử dụng thành thạo vào môi trường học tập tại Phú Xuân.

PLO05	Có hiểu biết tổng quan về nghề nghiệp trong lĩnh vực CNTT
PLO06	Giải thích được cách biểu diễn và xử lý thông tin trong máy tính, áp dụng các quy tắc logic trong lập trình và vận dụng ngôn ngữ lập trình (Java) để giải quyết các bài toán nhỏ.
PLO07	Vận dụng hiệu quả các cấu trúc dữ liệu trong lập trình: (mảng, danh sách, cây,...) và thiết kế, cài đặt các giải thuật phù hợp trong các bài toán thực tế.
PLO08	Vận dụng HTML/CSS/Javascript, cách thức trình bày và bố cục, thiết kế nội dung và định dạng để xây dựng website theo chuẩn, có tính tương tác cao.
PLO09	Khai thác các tính năng của CSS Framework Bootstrap, HTML5/CSS3, JQuery, ... để xây dựng website thân thiện với các thiết bị di động.
PLO10	Thiết kế và phát triển các CSDL quan hệ đáp ứng yêu cầu của hệ thống và người sử dụng.
PLO11	Sử dụng kỹ thuật lập trình Back-end với PHP, MVC, lập trình CSDL MySQL để phát triển ứng dụng web.
PLO12	Áp dụng quy trình phát triển phần mềm Agile trong phát triển, kiểm thử, bảo trì và nâng cấp sản phẩm phần mềm một cách hiệu quả.
PLO13	Xây dựng và phát triển các ứng dụng Desktop trên công nghệ Java Desktop: Swing, MVC Swing, JDBC...
PLO14	Xây dựng và phát triển các ứng dụng web trên nền tảng công nghệ JSP và J2EE.
PLO15	Xây dựng và phát triển các ứng dụng Web bằng Python và bằng công nghệ trên nền tảng của Microsoft như Asp.net core, Entity Framework
PLO16	Biết và sử dụng được Tiếng Anh trong giao tiếp cơ bản; có thể đọc và viết tài liệu bằng Tiếng Anh chuyên ngành.
PLO17	Ứng dụng các giải pháp tích hợp hệ thống và các phương pháp kiểm thử hệ thống trong thực tế.
PLO18	Thiết kế và phát triển ứng dụng trên điện thoại di động
PLO19	Áp dụng quy trình quản lý dự án để triển khai và quản lý dự án một cách hợp lý, đáp ứng mục đích, mục tiêu, thời gian và chi phí dự án.
PLO20	Biết cách chuẩn bị hồ sơ tìm việc, nắm bắt và thích ứng được với môi trường làm việc thực tế trong doanh nghiệp.
PLO21	Củng cố, sử dụng kiến thức đã học và phát triển khả năng tự nghiên cứu công nghệ trong thông qua thực hiện các dự án thực tế tại doanh nghiệp và khóa luận tốt nghiệp.
PLO22	Thể hiện tính kỷ luật, tác phong chuyên nghiệp và hòa nhập nhanh với doanh nghiệp

3. ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC

3.1. Nhiệm vụ sinh viên

- Tham dự tối thiểu 80% số giờ trên lớp và hoàn thành 70% bài tập theo yêu cầu
- Yêu cầu sinh viên có giáo trình bắt buộc tại mỗi buổi học trên lớp; nếu không, giảng viên không tính điểm danh cho sinh viên buổi học đó.
- Thực hiện các nhiệm vụ sinh viên trước giờ học và sau giờ học được nêu chi tiết trong lịch trình học.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học trên lớp.
- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ giảng viên giao.
- Hoàn thiện và nộp đúng hạn giai đoạn bài dự án và bản báo cáo dự án cuối học kỳ
- Được sử dụng laptop trong giờ học theo sự điều phối và yêu cầu của giảng viên
- Sử dụng các tài nguyên đi kèm sách (nếu có) và tìm kiếm thêm các tài nguyên tham khảo từ các nguồn khác nhau để hoàn thiện kiến thức học.
- Truy cập website tài nguyên (<http://uni.iae.edu.vn>) để có thông tin và tài nguyên cập nhật nhất của khóa học.
- Email cho giảng viên khi có câu hỏi thắc mắc ngoài giờ học.

3.2. Cấu trúc đánh giá

- **Thang điểm:** Từ 1 đến 10

- **Thang điểm: Từ 1 đến 10**

- **Đánh giá quá trình: 50%**

- Điểm thái độ: 10%

- Điểm bài tập lý thuyết: 20%

- Điểm bài tập thực hành: 20%

- **Đánh giá cuối học phần (Thi): 50%**

- **Quy đổi sang thang điểm tín chỉ**

Các học phần của chương trình được đánh giá theo thang điểm 10, được ghi cả bằng số và bằng chữ. Thang điểm 10 được quy đổi sang điểm chữ như sau:

STT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Xếp loại
1	Từ 8,5 đến 10	A	Giỏi
2	Từ 7,0 đến 8,4	B	Khá
3	Từ 5,5 đến 6,9	C	Trung bình
4	Từ 4,0 đến 5,4	D	Trung bình yếu
5	Từ 0 đến 3,9	F	Kém

- **Tiêu chuẩn đạt**

Điểm tổng kết đạt D trở lên, không có điểm thành phần nào bị điểm F.

Phần 2. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tổng số tín chỉ: 126
- Khối lượng kiến thức chung: 31 TC
- Khối lượng kiến thức cơ sở ngành: 45 TC
- Khối lượng kiến thức chuyên ngành: 27 TC
- Thực tập tốt nghiệp và khóa luận: 23 TC

Lưu ý:

- Tổng số tín chỉ trên không bao gồm: Giáo dục Quốc phòng và định hướng; các hoạt động rèn luyện bắt buộc và tự chọn.

- Các học phần liên quan đế lý luận chính trị, ngoại ngữ không chuyên thực hiện theo quy chế hiện hành.

2. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại HP		Số tiết			Học kỳ (dự kiến)
				Bắt buộc	Tự chọn	Lý thuyết	TH+RW	Tự học	
A.	Khối kiến thức chung: 31 TC		31						
1.	PHI1011	Triết học Mác - Lênin	3	x		45		90	6
2.	POL2031	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	2	x		30		60	6
3.	POL2011	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	x		30		60	7
4.	POL2041	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	x		30		60	7
5.	POL1011	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	x		30		60	4
6.	ENG1011	Tiếng Anh 1	3	x		30	30	75	1
7.	ENG1021	Tiếng Anh 2	3	x		30	30	75	2
8.	ENG1031	Tiếng Anh 3	3	x		30	30	75	3
9.	ORT1021	Phương pháp & công cụ học tập Phú Xuân	3	x		30	30	75	1
10.	ORT2011	Phỏng vấn, tìm việc và làm việc	3	x		30	30	75	7

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại HP		Số tiết			Học kỳ (dự kiến)
				Bắt buộc	Tự chọn	Lý thuyết	TH+RW	Tự học	
11.	ORT1041	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	x		30		60	8
12.	ORT1011	Nhập môn nghề nghiệp	3	x		45		90	1
B.	Khối kiến thức cơ sở ngành 45 TC (Bắt buộc: 39 TC, Tự chọn: 6 TC)		45						
1.	INF1011	Cơ sở lập trình	3	x		30	30	75	1
2.	INF1021	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	x		30	30	75	1
3.	WEB1011	Thiết kế và phát triển web	3	x		30	30	75	2
4.	WEB1021	CSS framework: Bootstrap	3	x		30	30	75	2
5.	WEB1031	Lập trình JavaScript và jQuery	3	x		30	30	75	2
6.	SWE1011	Lập trình HĐT với Java	3	x		30	30	75	2
7.	INF1031	Thiết kế và phát triển CSDL	3	x		30	30	75	3
8.	INF1041	Các hệ quản trị CSDL: SQL Server và MySql	3	x		30	30	75	3
9.	WEB1041	Back-end: PHP và MySQL	3	x		30	30	75	3
10.	SWE1021	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	3	x		30	30	75	3
11.	SWE1031	Java: Lập trình desktop	3	x		30	30	75	4
12.	SWE1041	Java: MVC với Swing	3	x		30	30	75	4
13.	SCS3911-1	Chuyên đề (1): J2EE và lập trình Web	3		x	30	30	75	4
14.	SCS3921-1	Chuyên đề (2): Phát triển web với	3		x	30	30	75	4

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại HP		Số tiết			Học kỳ (dự kiến)
				Bắt buộc	Tự chọn	Lý thuyết	TH+RW	Tự học	
		WordPress							
15.	SCS3961-1	Chuyên đề (6): Phân tích và thiết kế hệ thống	3		x	30	30	75	4
16.	SCS3971-1	Chuyên đề (7): Công nghệ phần mềm	3		x	30	30	75	4
17.	ENG1301	Tiếng Anh 4 (chuyên ngành)	3	x		30	30	75	4
C.	Khối kiến thức chuyên ngành và chuyên sâu 27 TC (Bắt buộc: 12 TC; Tự chọn: 15 TC)		27						
1.	SWE2011	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	3	x		30	30	75	5
2.	MOB2011	Lập trình Di động	3	x		30	30	75	5
3.	SCS3931	Chuyên đề (3): Java: Spring MVC và Hibernate framework	3		x	30	30	75	5
4.	SCS3941	Chuyên đề (4): Ngôn ngữ lập trình C#	3		x	30	30	75	5
5.	ENG2301	Tiếng Anh 5 (chuyên ngành)	3	x		30	30	75	5
6.	SWE2211	Quản lý dự án phần mềm	3	x		30	30	75	6
7.	SWE2091-1	Xu hướng CN (1): ASP.NET Core	3		x	30	30	75	6
8.	SWE2081-2	Xu hướng CN (2): Entity Framework Core	3		x	30	30	75	6
9.	SWE2071-1	Xu hướng CN (3): Lập trình NodeJS	3		x	30	30	75	6
10.	SWE2061-1	Xu hướng CN (4): Lập trình Ruby	3		x	30	30	75	6

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại HP		Số tiết			Học kỳ (dự kiến)
				Bắt buộc	Tự chọn	Lý thuyết	TH+RW	Tự học	
11.	SCS3951	Chuyên đề (5): Lập trình Python	3		x	30	30	75	7
12.	INF1061	Quản trị mạng	3		x	30	30	75	8
13.	SCS3971-2	Phân tích dữ liệu với Python	3		x	30	30	75	8
D.	Thực tập doanh nghiệp (OJT) và khóa luận tốt nghiệp		23						
1.	OJT3011	Thực tập doanh nghiệp (OJT)	14	x		630			8
2.	PRJ3031	Khóa luận tốt nghiệp	9	x		405			9
	TỔNG CỘNG		126						

Ghi chú: Các học phần Chuyên đề, Xu hướng công nghệ có thể được cập nhật cụ thể hàng năm (nếu có) theo nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và xu hướng phát triển của công nghệ.

3. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY DỰ KIẾN

STT	Mã HP	Tên học phần	Số TC
HK1			6
1.	ORT1011	Nhập môn nghề nghiệp	3
2.	ORT1021	Phương pháp & công cụ học tập tại PXU	3
HK2			15
1.	WEB1011	Thiết kế và phát triển web	3
2.	INF1011	Cơ sở lập trình	3
3.	PHI1011	Triết học Mác – Lênin	3
4.	SWE1011	Lập trình HĐT với Java	3
5.	ENG1011	Tiếng Anh 1	3
HK3			14
1.	WEB1031	Lập trình JavaScript và jQuery	3
2.	WEB1021	CSS framework: Bootstrap	3
3.	ENG1021	Tiếng Anh 2	3
4.	INF1031	Thiết kế và phát triển CSDL	3
5.	POL2011	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2

STT	Mã HP	Tên học phần	Số TC
HK4			11
1.	INF1021	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3
2.	INF1041	Các hệ quản trị CSDL: SQL Server và MySql	3
3.	ENG1031	Tiếng Anh 3	3
4.	POL1011	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2
5.		Phương pháp nghiên cứu khoa học	2
HK5			14
1.	SWE1021	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	3
2.	SWE1031	Java: Lập trình Desktop	3
3.	SWE1041	Java: MVC với Swing	3
4.	ENG1301	Tiếng Anh 4 (chuyên ngành)	3
5.	POL2031	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	2
HK6			14
1.	WEB1041	Back-end: PHP và MySQL	3
2.	SCS3911-1	Chuyên đề (1): Java: J2EE và lập trình Web	3
3.	SWE2011	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	3
4.	ENG2301	Tiếng Anh 5 (chuyên ngành)	3
5.	POL2041	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	2
HK7			15
1.	SCS3921-1	Chuyên đề (2): Phát triển web với WordPress	3
2.	MOB2011	Lập trình Di động	3
3.	SCS3931-1	Chuyên đề (3): Java: Spring MVC và Hibernate framework	3
4.	SCS3941-1	Chuyên đề (4): Ngôn ngữ lập trình C#	3
5.	SWE2211	Quản lý dự án phần mềm	3
HK8:			12
1.	SWE2091-1	Xu hướng CN (1): ASP.NET Core	3
2.	SWE2081-2	Xu hướng CN (2): Entity Framework Core	3
3.	SCS3951-1	Chuyên đề (5): Lập trình Python	3
4.	ORT2011	Phòng vấn, tìm việc và làm việc	3
HK9: Khóa luận tốt nghiệp			23
1.	PRJ3031	Khóa luận tốt nghiệp	9
2.	OJT3011	Thực tập doanh nghiệp (OJT)	14

Các học phần thay thế Khoá luận tốt nghiệp bao gồm các học phần sau

1.	SCS3971-1	Công nghệ phần mềm	3
2.	SCS3971-2	Phân tích dữ liệu với Python	3
3.	SCS3961-1	Phân tích và thiết kế hệ thống	3

* Tổng số tín chỉ 4 học kỳ đầu đạt mức tối thiểu 60 tín chỉ của trình độ cao đẳng. Sinh viên có thể học thêm một số học phần bắt buộc của chương trình đào tạo trình độ cao đẳng để được cấp bằng cao đẳng, nếu không theo học các kỳ sau của chương trình đào tạo trình độ đại học.

4. BẢNG SO SÁNH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐẠO TẠO TƯƠNG ĐƯƠNG

Khung chương trình CNTT - Trường Đại học Phú Xuân			Trường Đại học FPT https://daihoc.fpt.edu.vn/nganh-hoc/may-tinh-cntt/ky-thuat-phan-mem/	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành Đạt chứng nhận 4 sao do Tổ chức xếp hạng QS World University Ranking cấp năm 2019 http://cntt.ntt.edu.vn/-chuong-trinh-dao-tao-cong-nghe-thong-tin-307/	% Tương ứng
Mã học phần	Tên học phần (Tiếng Việt)	Số TC	Tên học phần (Tiếng Việt)	Tên học phần (Tiếng Việt)	
Khối kiến thức chung: 36 TC					
PHI1011	Triết học Mác – Lê nin	3	Những NLCB của CN-ML 1	Những NLCB của CN-ML 1	100%
POL2031	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	2	Những NLCB của CN-ML 2	Những NLCB của CN-ML 2	100%
POL2011	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng Hồ Chí Minh	100%
POL2041	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	2	Đường lối cách mạng của ĐCS-VN	Đường lối cách mạng của ĐCS-VN	100%
POL1011	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2			
ENG1011	Tiếng Anh 1	3	Tiếng Anh nền tảng	Tiếng Anh tổng quát 1	90%
ENG1021	Tiếng Anh 2	3	Tiếng Anh nền tảng	Tiếng Anh tổng quát 2	90%
ENG1031	Tiếng Anh 3	3	Tiếng Anh nền tảng	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 1	90%
ORT1021	Phương pháp & công cụ học tập tại PXU	3			

ORT2011	Phỏng vấn, tìm việc và làm việc	3	Kỹ năng giao tiếp Kỹ năng làm việc nhóm	Kỹ năng giao tiếp	30%
Khối kiến thức cơ sở ngành 48 TC					
ORT1011	Nhập môn nghề nghiệp	3			
INF1011	Cơ sở lập trình	3	Cơ sở lập trình	Kỹ thuật lập trình	90%
INF1021	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	90%
WEB1011	Thiết kế và phát triển web	3	Thiết kế Web		90%
WEB1021	CSS framework: Bootstrap	3			
WEB1031	Lập trình JavaScript và jQuery	3			
SWE1011	Lập trình HĐT với Java	3	Lập trình hướng đối tượng (với Java)		95%
INF1031	Thiết kế và phát triển CSDL	3	Các hệ cơ sở dữ liệu		50%
INF1041	Các hệ quản trị CSDL: SQL Server và MySql	3	Các hệ cơ sở dữ liệu	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	50%
WEB1041	Back-end: PHP và MySQL	3			
SWE1021	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	3			
SWE1031	Java: Lập trình desktop	3	Phát triển ứng dụng Java Desktop		90%
SWE1041	Java: MVC với Swing	3	Thực hành Desktop Java		50%
SCS3911	Chuyên đề (1): Java: J2EE và lập trình Web	3	Phát triển ứng dụng Java Web		90%
SCS3921	Chuyên đề (2): Phát triển web với WordPress	3			
ENG1301	Tiếng Anh 4 (chuyên ngành)	3		Tiếng Anh chuyên ngành	50%

Khối kiến thức chuyên ngành và chuyên sâu 27 TC					
SWE2011	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	3	Đảm bảo chất lượng và kiểm thử phần mềm		90%
MOB2011	Lập trình Di động	3	Lập trình di động		95%
SCS3931	Chuyên đề (3): Java: Spring MVC và Hibernate framework	3	Thực hành Java Web		60%
SCS3941	Chuyên đề (4): Ngôn ngữ lập trình C#	3	C# và .NET		95%
ENG2301	Tiếng Anh 5 (chuyên ngành)	3		Tiếng Anh chuyên ngành	50%
SWE2211	Quản lý dự án phần mềm	3	Quản trị dự án công nghệ thông tin		95%
SWE2091	Xu hướng CN (1): ASP.NET Core	3			
SWE2081	Xu hướng CN (2): Entity Framework Core	3			
SCS3951	Chuyên đề (5): Lập trình Python	3			
Thực tập doanh nghiệp (OJT) và khóa luận tốt nghiệp					
OJT3011	Thực tập doanh nghiệp (OJT)	15	Đào tạo trong doanh nghiệp 1	Thực tập tốt nghiệp	95%
PRJ3031	Khóa luận tốt nghiệp	10	Khoá luận tốt nghiệp	Khóa luận tốt nghiệp	95%

5. MA TRẬN MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC HỌC PHẦN VÀ CHUẨN ĐẦU RA

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO																							
				PL O0	PL O0	PL O0	PL O0	PL O0	PL O0	PL O0	PL O0	PL O0	PL O0	PL O0	PL O1	PL O1	PL O1	PL O1	PL O1	PL O1	PL O1	PL O1	PL O1	PL O1	PL O2	PL O2	PL O2
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1	2		
A.	Khối kiến thức chung: 31 TC		31																								
1.	PHI1011	Triết học Mác - Lênin	3	X	X																						
2.	POL2031	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	2	X	X																						
3.	POL2011	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	X	X																						
4.	POL2041	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	X	X																						
5.	POL1011	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	X	X																						
6.	ENG1011	Tiếng Anh 1	3																						X		
7.	ENG1021	Tiếng Anh 2	3																						X		
8.	ENG1031	Tiếng Anh 3	3																						X		
9.	ORT1021	Phương pháp & công cụ học tập tại PXU	3				X																				
10.	ORT2011	Phỏng vấn, tìm việc	3																					X			

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO																					
				PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL
				O0 1	O0 2	O0 3	O0 4	O0 5	O0 6	O0 7	O0 8	O0 9	O1 0	O1 1	O1 2	O1 3	O1 4	O1 5	O1 6	O1 7	O1 8	O1 9	O2 0	O2 1	O2 2
		và làm việc																							
11.	ORT1041	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2				X																		
12.	ORT1011	Nhập môn nghề nghiệp	3					X																	
B.	Khối kiến thức cơ sở ngành 45 TC (Bắt buộc: 39 TC, Tự chọn: 6 TC)		45																						
1.	INF1011	Cơ sở lập trình	3						X																
2.	INF1021	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3							X															
3.	WEB1011	Thiết kế và phát triển web	3								X														
4.	WEB1021	CSS framework: Bootstrap	3									X													
5.	WEB1031	Lập trình JavaScript và jQuery	3									X													
6.	SWE1011	Lập trình HĐT với	3						X	X					X										

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO																							
				PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	
				O0 1	O0 2	O0 3	O0 4	O0 5	O0 6	O0 7	O0 8	O0 9	O1 0	O1 1	O1 2	O1 3	O1 4	O1 5	O1 6	O1 7	O1 8	O1 9	O2 0	O2 1	O2 2		
		Java																									
7.	INF1031	Thiết kế và phát triển CSDL	3											X													
8.	INF1041	Các hệ quản trị CSDL: SQL Server và MySql	3											X													
9.	WEB1041	Back-end: PHP và MySQL	3											X													
10.	SWE1021	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	3													X											
11.	SWE1031	Java: Lập trình desktop	3														X										
12.	SWE1041	Java: MVC với Swing	3														X										
13.	SCS3911	Chuyên đề (1): Java: J2EE và lập trình Web	3															X									
14.	SCS3921	Chuyên đề (2): Phát	3												X												

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO																							
				PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	
				O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O2	O2	O2
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1	2		
		triển web với WordPress																									
15.	ENG1301	Tiếng Anh 4 (chuyên ngành)	3																X								
16.	SCS3961-1	Chuyên đề (6): Phân tích và thiết kế hệ thống	3														X										
17.	SCS3971-1	Chuyên đề (7): Công nghệ phần mềm	3														X										
C.	Khối kiến thức chuyên ngành và chuyên sâu 27 TC (Bắt buộc: 12 TC; Tự chọn: 15 TC)		27																								
1.	SWE2011	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	3																X								
2.	MOB2011	Lập trình Di động	3																		X						
3.	SCS3931	Chuyên đề (3): Java: Spring MVC và Hibernate	3														X										

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO																							
				PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	
				O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O2	O2	O2
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1	2		
		framework																									
4.	SCS3941	Chuyên đề (4): Ngôn ngữ lập trình C#	3															X									
5.	ENG2301	Tiếng Anh 5 (chuyên ngành)	3																X								
6.	SWE2111	Quản lý dự án phần mềm	3																			X					
7.	SWE2091	Xu hướng CN (1): ASP.NET Core	3															X									
8.	SWE2081	Xu hướng CN (2): Entity Framework Core	3															X									
9.	SCS3951	Chuyên đề (5): Lập trình Python	3															X									
10.	SCS3971-2	Phân tích dữ liệu với Python	3							X														X			
11.	SWE2071- 1	Xu hướng CN (3): Lập trình NodeJS	3							X																	

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO																							
				PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	
				O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O0	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O1	O2	O2	O2
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1	2		
12.	SWE2061-1	Xu hướng CN (4): Lập trình Ruby	3							X																	
13.	INF1061	Quản trị mạng	3							X																	
D.	Thực tập doanh nghiệp (OJT) và khóa luận tốt nghiệp		23																								
1.	OJT3011	Thực tập doanh nghiệp (OJT)	14																X			X	X	X			
2.	PRJ3031	Khóa luận tốt nghiệp	09																X				X				
E	Chứng chỉ Giáo dục thể chất					X																					
F	Chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng			X	X																						
	TỔNG CỘNG		126																								

6. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

Trường Đại học Phú Xuân áp dụng mô hình **ASK** (**A**ttitude (thái độ) – **S**kills (Kỹ năng) – **K**nowledge (kiến thức)) trong đào tạo sinh viên với mục tiêu học để có nghề nghiệp, học để có việc làm, học để có khả năng tự học. Nhà trường xác định rõ việc trang bị đầy đủ ba yếu tố chính thái độ, kỹ năng và kiến thức là hành trang để sinh viên lập nghiệp, và tiếp tục phát triển trong thời đại công nghiệp 4.0. Trong đó, việc xây dựng một thái độ tích cực chuyên nghiệp, hình thành các kỹ năng quan trọng cũng như khả năng học tập suốt đời được nhấn mạnh, tiếp đến kiến thức là phần không thể thiếu để sinh viên Trường Đại học Phú Xuân khẳng định mình trong chuyên môn nghề nghiệp.

Để thực hiện mục tiêu đó, Nhà trường đã đổi mới toàn diện phương pháp giảng dạy và học tập:

▪ Lấy người học làm trung tâm

Việc dạy học ở Nhà trường lấy sinh viên làm trung tâm, nhấn mạnh đến sự tự giác và tự chịu trách nhiệm về kết quả học tập của mỗi cá nhân. Giảng viên (người đứng lớp dạy lý thuyết, người hướng dẫn dạy thực hành, người rà soát giải đáp những thắc mắc...) là những người hướng dẫn nhằm truyền đạt lại kiến thức, kinh nghiệm và giải đáp thắc mắc cho thế hệ sau giúp sinh viên định hướng nhanh hơn, đi nhanh hơn trong ngành nghề.

Giảng viên giảng dạy không chỉ là các thầy cô cơ hữu của trường mà còn kết hợp với các chuyên gia đến từ doanh nghiệp, những người am hiểu chuyên ngành từ trải nghiệm thực tế tạo sự kết nối chặt chẽ giữa Nhà trường và doanh nghiệp, giúp sinh viên tiếp cận sớm với các tổ chức tuyển dụng, tạo cơ hội có việc làm sau khi tốt nghiệp.

▪ Tái cấu trúc nội dung giảng dạy

Phần lớn các học phần trong chương trình giảng dạy có 3 tín chỉ, được tổ chức biên soạn thành 10 bài học, mỗi bài 06 tiết dạy theo cấu trúc 02 tiết lý thuyết, 03 tiết thực hành và 01 tiết giải đáp. Các học phần được tổ chức dạy học lý thuyết kết hợp thực hành theo phương pháp học qua dự án (Project Based Learning - PBL) với mô hình “Learning office”, học như đi làm. Ngoài giờ học lý thuyết sinh viên được trải nghiệm môi trường văn phòng làm việc chuyên nghiệp. Ở đây, sinh viên sẽ vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thực tế thông qua những bài thực hành và dự án được thiết kế dựa trên mục tiêu đào tạo “học để có nghề nghiệp, học để có việc làm, học để có khả năng tự học”.

Thái độ và kỹ năng của sinh viên được tôi luyện ở các giờ học trải nghiệm theo mô hình “Learning Office” có tính chuyên nghiệp như sẽ phải tuân thủ chặt chẽ nội quy, tác phong của một người đi làm, học hỏi, trao đổi và tôn trọng lẫn nhau trong một không gian mở, tự tìm kiếm thông tin, tự rèn luyện phát triển mình để giải quyết hết những vấn đề gặp phải. Tất cả những yếu tố này sẽ tôi luyện sinh viên ngày một trưởng thành, ngày

một mới hơn sẵn sàng thích ứng với mọi thay đổi của thời đại công nghệ số, thời đại công nghiệp 4.0.

Với thiết kế cấu trúc các học phần kết hợp phương pháp học theo dự án (PBL) áp dụng mô hình dạy học “Learning Office”, ở Trường đại học Phú Xuân luôn đảm bảo tỉ lệ 50% lý thuyết và 50% dạy thực hành xuyên suốt trong chương trình đào tạo đáp ứng tốt việc học đi đôi với hành.

▪ **Tăng cường các cơ hội lĩnh hội của sinh viên**

Với phương pháp dạy học hiện đại ở PXU, sinh viên có thể lĩnh hội kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau: kinh nghiệm của giảng viên, giáo trình, các tài liệu khoa học phù hợp, học hỏi kiến thức lẫn nhau, tra cứu tìm kiếm từ kho tri thức khổng lồ internet... Thêm nữa sinh viên còn rèn luyện thái độ tích cực, cầu tiến, yêu thích làm việc cũng như thái độ tôn trọng môi trường và sự khác biệt. Ngoài ra kết hợp với những hiểu biết, kinh nghiệm và nhu cầu, sinh viên dần luyện cho mình kỹ năng cần thiết như kỹ năng tư duy mạch lạc, trình bày tự tin lưu loát, kỹ năng đánh giá và giải quyết vấn đề gặp phải.

▪ **Đổi mới toàn diện lộ trình đào tạo**

Toàn bộ chương trình đào tạo đã và đang được đổi mới toàn diện. Phương pháp đào tạo mới dựa trên lộ trình 5 giai đoạn của quá trình đào tạo:

GD	Mô tả	Thời gian	Ghi chú
0	Học kỳ quân đội – GD-ANQP	3-4 tuần	
1	Nhập môn nghề nghiệp và cơ sở chuyên ngành	16 tuần	
2	Tri thức cơ sở và kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn	48 tuần	Có đủ kỹ năng để làm việc
3	Hoàn thiện và định hướng chuyên sâu	48 tuần	
4	Học trong môi trường doanh nghiệp (OJT)	16 tuần	
5	Đồ án/khóa luận tốt nghiệp	16 tuần	
	Tổng thời gian đào tạo	3.5 năm	9 học kỳ, 2.5HK/năm

Tóm lại với sự thay đổi về phương pháp giảng dạy kết hợp đổi mới chương trình đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất, Nhà trường hướng đến sinh viên được phát triển đồng bộ về:

- Tri thức nghề nghiệp, bao gồm hiểu biết về ngành công nghiệp liên quan
- Kỹ năng nghề nghiệp, sinh viên ra trường phải có khả năng làm việc được ngay
- Tác phong và thái độ theo yêu cầu của nhà tuyển dụng trong tương lai
- Phát triển khả năng tự học của sinh viên nhằm đáp ứng các thay đổi của xã hội
- Phát triển thể chất và văn hóa

TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

Mã học phần: PHI1011

2. Tên tiếng Anh:

Số tín chỉ: 3

3. Phân bố thời gian:

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Quyên

2. Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về:

- Bài 1 và bài 2: trình bày những nét khái quát nhất về triết học, Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội
- Bài 3 đến bài 5: trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng.
- Bài 6 đến bài 10: trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.

Sau khi kết thúc học phần, người học nắm vững lý luận triết học Mác – Lênin, trên cơ sở đó xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học và vận dụng lý luận đó để nhận thức và cải tạo thế giới; xác lập được phẩm chất đạo đức cách mạng, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
CG1	<i>Về kiến thức:</i> Khái quát về nguồn gốc, bản chất của triết học; sự hình thành, phát triển và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội. Quan điểm duy vật biện chứng về vật chất, ý thức; các nguyên lý, các quy luật, các cặp phạm trù; bản chất của nhận thức, thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức. Quan điểm duy vật lịch sử về sự tồn tại, vận động, phát triển của các hình thái	

	kinh tế - xã hội trong lịch sử; về nguồn gốc, bản chất giai cấp, đấu tranh giai cấp, dân tộc, nhà nước, cách mạng xã hội, ý thức xã hội và con người.	
CG2	<p><i>Về kỹ năng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá và giải quyết các hiện tượng của tự nhiên, xã hội và tư duy trên lập trường duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật. - Biết vận dụng kiến thức lý luận của môn học vào việc tiếp cận các môn khoa học chuyên ngành, vào hoạt động thực tiễn của bản thân một cách năng động và sáng tạo; - Biết vận dụng những vấn đề lý luận để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. 	
CG3	<p><i>Về thái độ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng; - Nhìn nhận một cách khách quan về vai trò của chủ nghĩa Mác-Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay. 	

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Nắm vững (trình bày, phân tích, lấy ví dụ được,...) về nguồn gốc, bản chất của triết học.	
	Trình bày, phân tích được sự hình thành, phát triển và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội.	
	Nắm được hệ thống các khái niệm, phạm trù và các quy luật cơ bản của sự vận động trong tự nhiên, xã hội và tư duy	
CLO2	Người học xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học để nhận thức và cải tạo thế giới	
	Vận dụng được kiến thức lý luận của môn học để tiếp cận và bước đầu giải quyết vấn đề nảy sinh trong hoạt	

	động nhận thức và hoạt động thực tiễn của bản thân	
	Vận dụng được kiến thức lý luận để hiểu và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	
CLO3	Xác lập được phẩm chất đạo đức cách mạng, lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng.	
	Có niềm tin vào sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

10. Tài liệu học tập

- **Sách, giáo trình chính:**

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Giáo trình Triết học Mác-Lênin*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- **Tài liệu tham khảo**

[1] C.Mác và Ph.Ăngghen (2004), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập (15 tập), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

11. Hình thức kiểm tra, đánh giá:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Kiểm tra tự luận/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp/ Bài tập nhóm....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Trắc nghiệm + Tự luận

12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo tuần, 14 buổi học)

CHƯƠNG I: TRIẾT HỌC VÀ VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI					
BÀI 1: Triết học và vấn đề cơ bản của triết học	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy

<p>1.1. Khái lược về triết học 1.2. Vấn đề cơ bản của triết học 1.3. Biện chứng và siêu hình</p> <p>Thực hành Yêu cầu:</p> <p>- Lập bảng phân biệt các trường phái triết học thông qua cách giải quyết vấn đề cơ bản của triết học.</p> <p>- - Lập bảng phân biệt khái niệm biện chứng và siêu hình; chứng minh bằng các ví dụ cụ thể qua ca dao, tục ngữ, câu chuyện, video, hình ảnh,...</p>	CLO1	6		12	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể và thảo luận nhóm
<p>BÀI 2. Triết học Mác-Lênin và vai trò của Triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội.</p>	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>2.1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác – Lênin 2.2. Đối tượng và chức năng của triết học Mác – Lênin. 2.3. Vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>Thực hành Yêu cầu:</p> <p>(1) Tính tất yếu của sự ra đời triết học Mác? Thực chất và ý nghĩa của cuộc cách mạng trong triết học do C.Mác và Ph.Ăngghen thực hiện? (2) Làm rõ vai trò của Triết học Mác-Lênin đối với sự nghiệp đổi mới của Việt Nam hiện nay. (3) Thực hành: Vẽ sơ đồ quá trình hình thành và phát triển của triết học Mác-Lênin.</p>	CLO1; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, thảo luận nhóm và thực hành vẽ Sơ đồ tư duy

CHƯƠNG II: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG					
BÀI 3. Vật chất và ý thức	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
3.1. Vật chất và các hình thức tồn tại của vật chất 3.2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức 3.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức Thực hành Yêu cầu: (1) Phân biệt phạm trù vật chất, ý thức (2) Mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức? Ý nghĩa phương pháp luận của việc nắm vững vấn đề này. (3) Thảo luận về: Trí tuệ nhân tạo	CLO1; CLO2; CLO3	6		12	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở, làm bài tập nhóm và tranh luận
Bài 4. Phép biện chứng duy vật	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
4.1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật 4.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật Thực hành Yêu cầu: 1. Nội dung và ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển trong triết học Mác-Lênin? 2. Nội dung và ý nghĩa phương pháp luận của 3 quy luật cơ bản trong phép biện chứng duy vật?	CLO1; CLO2; CLO3	6		12	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở, làm bài tập nhóm, sơ đồ tư duy kết hợp phương pháp chuyên gia và kỹ thuật phòng

3. Thực hành: Kết hợp phương pháp bản đồ tư duy, phương pháp chuyên gia và kỹ thuật phòng tranh để tìm hiểu 6 cặp phạm trù cơ bản của PBCDV.					tranh
Bài 5. Lý luận nhận thức	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
5.1. Các nguyên tắc của lý luận nhận thức duy vật biện chứng 5.2. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức 5.3. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức 5.4. Các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức 5.5. Tính chất của chân lý Thực hành Yêu cầu: 1. Con đường biện chứng của quá trình nhận thức chân lý? 2. Quan hệ biện chứng giữa thực tiễn và lý luận? 3. Suu tầm những chân lý bất hủ của cuộc sống	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở, làm bài tập nhóm
CHƯƠNG III: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ					
Bài 6. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
6.1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội 6.2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất	CLO1 CLO2 CLO3	6		12	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu

<p>6.3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội</p> <p>6.4. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Quy luật về sự phù hợp của QHSX và trình độ phát triển của LLSX? Ý nghĩa phương pháp luận của quy luật</p> <p>2. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử, tự nhiên?</p> <p>3. Xác định mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất - quan hệ sản xuất, cơ sở hạ tầng – kiến trúc thượng tầng ở Việt Nam hiện nay.</p>					<p>hỏi gợi mở và làm bài tập</p>
<p>Bài 7. Giai cấp và dân tộc</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>7.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp</p> <p>7.2. Dân tộc</p> <p>7.3. Mối quan hệ giai cấp – dân tộc – nhân loại</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Giai cấp? Đấu tranh giai cấp? Thực chất và tính tất yếu của cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta hiện nay.</p> <p>2. Mối quan hệ giữa giai cấp – dân tộc – nhân loại và sự vận dụng của Đảng và nhà nước ta hiện nay?</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm</p>
<p>Bài 8. Nhà nước và cách mạng xã hội</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>

8.1. Nhà nước 8.2. Cách mạng xã hội Thực hành Yêu cầu: 1. Nhà nước? Tìm hiểu một số mô hình nhà nước trên thế giới hiện nay. 2. Vấn đề cách mạng xã hội trên thế giới hiện nay?	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng và làm bài tập
Bài 9. Ý thức xã hội	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
9.1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội 9.2. Ý thức xã hội và kết cấu của ý thức xã hội Thực hành Yêu cầu: 1. Biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội? Ý nghĩa phương pháp luận? 2. Từ mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, hãy lý giải sự khác nhau trong tính cách người dân 3 miền Bắc – Trung – Nam.	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng và thảo luận nhóm
Bài 10. Triết học về con người	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
10.1. Khái niệm con người và bản chất con người 10.2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người 10.3. Quan hệ cá nhân và xã hội; vai	CLO1; CLO2; CLO3	6		12	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở, thảo luận nhóm

trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử 10.4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam Thực hành Yêu cầu: 1. Mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội? Liên hệ bản thân 2. Triết học con người với vấn đề xây dựng con người ở Việt Nam hiện nay. 3. Cuộc thi: Triển lãm tranh chủ đề “Vẻ đẹp con người Việt Nam trong lao động” 4. Kể chuyện: Những cá nhân kiệt xuất trong lịch sử nhân loại mà bạn biết.					và game show
		45		90	
Hình thức thi:	Trắc nghiệm + Tự luận				

14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:.....

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN

Mã học phần: POL2031

2. Tên tiếng Anh:

Số tín chỉ: 2

3. Phân bố thời gian:

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: ThS. Trần Hoàng Đợi

2. Danh sách giảng viên cùng GD: ThS. Nguyễn Thị Quyên

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Triết học Mác-Lênin

Môn học tiên quyết: Triết học Mác-Lênin

Khác:

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung môn học gồm 6 bài:

- Bài 1: trình bày về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.

- Từ Bài 2 đến bài 4: trình bày nội dung cốt lõi của chủ nghĩa Mác –Lênin về hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể trong nền kinh tế thị trường; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.

- Bài 5 và bài 6: trình bày những vấn đề chủ yếu về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT
CG1	<i>Về kiến thức:</i> Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. Khái quát lịch sử hình thành, đối tượng, phương pháp, chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về hàng hóa, tiền tệ, thị trường, các quy luật kinh tế chủ yếu của sản xuất hàng hóa; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong	

	nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.	
CG2	<p><i>Về kỹ năng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế trong nền kinh tế thị trường hiện nay. - Biết vận dụng kiến thức của môn học vào việc tiếp cận các môn khoa học chuyên ngành và hoạt động thực tiễn của bản thân một cách năng động, sáng tạo. - Vận dụng các vấn đề lý luận đã học để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước. 	
CG3	<p><i>Về thái độ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và nâng cao lập trường tư tưởng chính trị, ý thức hệ của chủ nghĩa Mác – Lênin đối với người học. - Người học nhận thức rõ hơn về con đường đi lên CNXH ở nước ta hiện nay. 	

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Trình bày, phân tích được khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển, chức năng cơ bản của kinh tế chính trị Mác-Lênin – một trong 3 bộ phận cấu thành của Chủ nghĩa Mác – Lênin.	
	Hiểu và phân tích được các quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về: hàng hóa, tiền tệ, thị trường, các quy luật kinh tế chủ yếu của sản xuất hàng hóa; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.	
CLO2	Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế trong nền kinh tế thị trường hiện nay	
	Biết vận dụng kiến thức của môn học để tiếp cận các	

	môn khoa học chuyên ngành có liên quan và bước đầu có thể giải quyết được một số vấn đề thực tiễn của bản thân.	
CLO3	Vận dụng các vấn đề lý luận đã học để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước.	
	Người học có phẩm chất đạo đức cách mạng và lập trường chính trị vững vàng. Thấy được giá trị khoa học trong các quan điểm kinh tế của chủ nghĩa Mác – Lênin.	
	Tin tưởng vào chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng, Nhà nước trong công cuộc đổi mới đất nước.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

10. Tài liệu học tập

- **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- **Tài liệu tham khảo**

[1] C.Mác và Ph.Ăngghen (2004), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2], *V.I.Lênin (2005), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. (Bản online).*

11. Hình thức kiểm tra, đánh giá:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Kiểm tra tự luận/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp/ Bài tập nhóm....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Tự luận

12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo tuần, buổi học)

Bài 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>I. Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chủ nghĩa trọng thương 2. Chủ nghĩa trọng nông 3. Kinh tế chính trị tư sản cổ điển Anh 4. Kinh tế chính trị Mác - Lênin <p>II. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin 2. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin <p>III. Chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chức năng nhận thức 2. Chức năng thực tiễn 3. Chức năng tư tưởng 4. Chức năng phương pháp luận <p>Thực hành:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ ra sự liên hệ giữa kinh tế chính trị Mác - Lênin trong hệ thống các khoa học kinh tế? 2. Ý nghĩa của việc nghiên cứu kinh tế chính trị Mác - Lênin trong quá trình lao động và quản trị quốc gia? 	CLO1	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thực hành

Bài 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>I. Lý luận của C.Mác về hàng hóa</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Điều kiện ra đời, tồn tại của sản xuất hàng hoá 2. Hàng hoá 3. Tiền tệ <p>II. Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thị trường 2. Vai trò của một số chủ thể chính tham gia thị trường <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu: Thảo luận các vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãy chọn một loại hàng hóa và đóng vai trò người sản xuất ra nó để thảo luận về thuộc tính và chỉ ra tầm quan trọng của nó đối với xã hội? Phân tích trách nhiệm xã hội của mình đối với người tiêu dung, cảm nhận tác động của quy luật cạnh tranh và đề ra phương án để duy trì vị trí sản xuất của mình trên thị trường. - Với vai trò là người tiêu dung, từ kinh nghiệm thực tế của bản thân, hãy thảo luận và chỉ ra vai trò và biện pháp của người tiêu dung cần phải làm để bảo vệ quyền lợi của mình đặt trong mối quan hệ với người sản xuất và xã hội khi tiêu dùng hàng hóa. 	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thực hành và thảo luận nhóm

Bài 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường (tiếp theo)	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>II. Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</p> <p>1. Thị trường</p> <p>2. Vai trò của một số chủ thể chính tham gia thị trường</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu: Thảo luận các vấn đề</p> <p>- Với vai trò là người tiêu dùng, từ kinh nghiệm thực tế của bản thân, hãy thảo luận và chỉ ra vai trò và biện pháp của người tiêu dùng cần phải làm để bảo vệ quyền lợi của mình đặt trong mối quan hệ với người sản xuất và xã hội khi tiêu dùng hàng hóa.</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thực hành và thảo luận nhóm
Bài 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>I. Nguồn gốc, bản chất của giá trị thặng dư.</p> <p>1. Công thức chung của tư bản</p> <p>2. Hàng hoá sức lao động và tiền công trong chủ nghĩa tư bản</p> <p>3. Sản xuất giá trị thặng dư</p> <p>4. Tư bản bất biến và tư bản khả biến</p> <p>5. Tỷ suất giá trị thặng dư và khối lượng giá trị thặng dư</p> <p>6. Các phương pháp sản xuất</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thực hành (làm bài tập)

<p>giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa</p> <p>II. Tuần hoàn và chu chuyển tư bản. Tư bản cố định và tư bản lưu động</p> <p>Tuần hoàn của tư bản Chu chuyển của tư bản Tư bản cố định và tư bản lưu động</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>- Làm bài tập theo yêu cầu của GV</p>					
<p>Bài 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường (tiếp theo)</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>III. Tích lũy tư bản</p> <p>1. Thực chất của tích lũy tư bản và các nhân tố quyết định quy mô tích lũy tư bản</p> <p>2. Quy luật chung của tích lũy tư bản</p> <p>IV. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</p> <p>1. Lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận</p> <p>2. Lợi nhuận bình quân</p> <p>3. Các hình thái tư bản và lợi nhuận của chúng</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>- Làm bài tập theo yêu cầu của GV</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thực hành (làm bài tập)</p>
<p>Tham quan thực tập thực tế</p>		<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Thực tế</p>

Bài 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>I. Quan hệ giữa cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>II. Chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <p>1. Nguyên nhân hình thành và bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <p>2. Đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <p>IV. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>1. Nguyên nhân ra đời và bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>2. Những biểu hiện chủ yếu của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>III. Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản</p> <p>1. Vai trò tích cực của chủ nghĩa tư bản</p> <p>2. Giới hạn phát triển của chủ nghĩa tư bản</p> <p>3. Xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vấn đề cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường? Đề xuất các biện pháp để thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh. - Phân tích nguyên nhân ra đời và bản chất của độc quyền nhà nước 	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm

trong nền kinh tế thị trường vai trò và hạn chế phát triển của chủ nghĩa tư bản ngày nay.					
Bài 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>I. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>1. Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>2. Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>3. Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>II. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>1. Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>2. Nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>III. Các quan hệ lợi ích ở Việt nam</p> <p>1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế</p> <p>2. Vai trò nhà nước trong đảm bảo hài hòa các quan hệ lợi ích</p> <p>Thực hành Yêu cầu: Thảo luận các vấn đề</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm

<p>- Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam vừa bao hàm những đặc tính phổ biến của kinh tế thị trường trên thế giới, vừa có đặc trưng mang tính phù hợp với hoàn cảnh lịch sử cụ thể của Việt Nam, hãy thảo luận để làm rõ những đặc trưng đó.</p> <p>- Các quan hệ lợi ích kinh tế chủ yếu trong nền kinh tế thị trường? Sự thống nhất và mâu thuẫn giữa các lợi ích kinh tế? Vai trò của Nhà nước trong việc đảm bảo hài hòa các lợi ích kinh tế?</p>					
<p>Bài 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>I. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</p> <p>1. Khái quát cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa</p> <p>2. Tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</p> <p>II. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</p> <p>1. Khái niệm và nội dung hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>2. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam</p> <p>3. Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam</p> <p>Thực hành</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>6</p>		<p>12</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm</p>

<p>Yêu cầu: Thảo luận các nội dung</p> <p>- Hãy thảo luận về lịch sử phát triển của các cuộc cách mạng công nghiệp, làm rõ những tác động của các cuộc cách mạng đối với sự phát triển của xã hội loài người. Liên hệ trách nhiệm của bản thân nhằm góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ 4.</p> <p>- Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam. Việt Nam cần phải thích ứng với những tác động đó như thế nào?</p>					
		30		60	
Hình thức thi:	Tự luận				

14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:.....

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

TU' TU'ONG HO CHI MINH

DE CUONG CHI TIET HOC PHAN

1. Tên học phần: TU' TU'ONG HO CHI MINH Mã học phần: POL2011

2. Tên tiếng Anh: Ho Chi Minh Ideology Số tín chỉ: 2

3. Phân bố thời gian:

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Quyên

2. Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Thứ tự ưu tiên các môn học tối ưu là Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Môn học tiên quyết: Triết học Mác-Lênin

Khác:

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:

- Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh
- Về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của dân, do dân, vì dân; Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Văn hóa, con người, Đạo đức.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
CG1	Về kiến thức: SV hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa	
CG2	Về kỹ năng: Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.	

CG3	<p><i>Về thái độ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - SV được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền CNXH; - Nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; - Thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. 	
------------	--	--

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Trình bày, phân tích được khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	
	Nắm được nội dung những tư tưởng cơ bản của Hồ Chí Minh	
	Nắm được sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa	
CLO2	Người học xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học để nhận thức và cải tạo thế giới	
	Vận dụng được kiến thức lý luận của môn học để tiếp cận và bước đầu giải quyết vấn đề nảy sinh trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của bản thân	
	Vận dụng được kiến thức lý luận để hiểu và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	
CLO3	Xác lập được phẩm chất đạo đức cách mạng, lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng.	
	Có niềm tin vào sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

10. Tài liệu học tập

- **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- **Tài liệu tham khảo**

[1] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập* (15 tập), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

11. Hình thức kiểm tra, đánh giá:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Kiểm tra tự luận/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp/ Bài tập nhóm....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Tự luận

12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo tuần, 9 buổi học)

Bài 1: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
I. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh II. Đối tượng nghiên cứu của môn tư tưởng Hồ Chí Minh III. Phương pháp nghiên cứu IV. Ý nghĩa của việc học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh Thực hành: 1. Qua nhận thức nội hàm khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh, hãy đưa ra nhận xét về quá trình nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về tư tưởng Hồ Chí Minh. 2. Phân tích giá trị, ý nghĩa Tư tưởng Hồ Chí Minh.	CLO1	3		6	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở và thực hành (làm phim tư liệu)

3. Thực hành: Làm phim tài liệu “Theo dấu chân Người thời trẻ” (Thời gian ở Huế)					
Bài 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
I. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh - Cơ sở thực tiễn - Cơ sở lý luận - Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh Thực hành Yêu cầu: Phân tích cơ sở khách quan hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; chỉ ra tiền đề lý luận giữ vai trò quyết định trong việc hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.	CLO1; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm
Bài 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh (Tiếp theo)	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
II. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh III. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh - Đối với cách mạng Việt Nam - Đối với cách mạng thế giới Thực hành Yêu cầu: 1. Hãy chỉ ra những bước tiến trong nhận thức, những giấu	CLO1; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm

<p>mốc cơ bản trong quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Tại sao đó là những bước tiến trong nhận thức, là những dấu mốc cơ bản trong quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?</p> <p>Giá trị của Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với công cuộc xây dựng Tổ quốc Việt Nam</p>					
Tham quan, học tập tại Bảo tàng Hồ Chí Minh tỉnh Thừa Thiên Huế		3		6	Thực tế
Bài 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc</p> <p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và CNXH</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Phân tích tính đúng đắn và sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thời kỳ quá độ xây dựng CNXH ở Việt Nam.</p> <p>2. Phân tích và chứng minh chân lý: “Không có gì</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm

<p>quý hơn độc lập, tự do”</p> <p>3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về Độc lập dân tộc, hãy sưu tầm những bằng chứng chứng minh chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa.</p>					
<p>Bài 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước Việt Nam</p> <p>3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước.</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam để phân tích vấn đề phòng và chống các tiêu cực trong Đảng hiện nay.</p> <p>2. Phân tích những điểm đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>3. Sưu tầm những bằng chứng về biểu hiện của Nhà nước vì dân trong cuộc chiến chống Covid-19 ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>4. Game show: “Nếu</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, game show và thảo luận nhóm</p>

bạn là chính trị gia”					
Bài 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</p> <p>III. Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay.</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu: Thảo luận các vấn đề</p> <p>1. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.</p> <p>2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc trong cuộc chiến chống dịch Covid – 19 hiện nay ở Việt Nam.</p> <p>3. Phân tích quan điểm Hồ Chí Minh về sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.</p>	CLO1; CLO2; CLO3	6		12	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm
Bài 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về	CLO1; CLO2;	3		6	Tích

<p>văn hóa</p> <p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</p> <p>III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Phân tích những yếu tố tác động đến việc xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay.</p>	CLO3				hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở
Bài 7: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người (tiếp theo)	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</p> <p>III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Làm rõ nhận định: Hồ Chí Minh không chỉ là nhà đạo đức lớn mà còn là tấm gương thực hành đạo đức mẫu mực.</p> <p>2. Cuộc thi kể chuyện Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh</p> <p>3. Phân tích những yêu cầu cơ bản đối với sinh viên hiện nay trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và game show (thi kể chuyện)
		30		60	
Hình thức thi:	Tự luận				

14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:.....

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mã học phần: POL2041

2. Tên tiếng Anh: Vietnam Communist Party's History

Số tín chỉ: 2

3. Phân bố thời gian:

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Quyên

2. Danh sách giảng viên cùng GD: ThS. Trần Hoàng Đợi

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Thứ tự ưu tiên các môn học tối ưu là Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Môn học tiên quyết: Triết học Mác-Lênin

Khác:

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng và kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), lãnh đạo 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018). Qua đó khẳng định các thành công, nêu lên các hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
CG1	<i>Về kiến thức:</i> Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước	

	quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).	
CG2	<i>Về kỹ năng:</i> Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng	
CG3	<i>Về thái độ:</i> Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào về Đảng, về dân tộc, về Tổ quốc.	

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	SV hiểu được khái niệm, đối tượng và ý nghĩa lý luận, thực tiễn của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.	
	Hiểu, phân tích được những sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930)	
	Hiểu, phân tích, đánh giá được sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).	
CLO2	Hình thành phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học	
	Hình thành khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng	
CLO3	Vận dụng các vấn đề lý luận đã học để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.	
	Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan.	
	Nâng cao lòng tự hào về Đảng, về dân tộc, về Tổ quốc.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

10. Tài liệu học tập

• Sách, giáo trình chính:

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

• Tài liệu tham khảo

[1] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập* (15 tập), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

11. Hình thức kiểm tra, đánh giá:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Kiểm tra tự luận/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp/ Bài tập nhóm....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Trắc nghiệm

12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo tuần, buổi học)

Bài 1: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam III. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	CLO1	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể
Bài 2: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	Dự kiến các CLO được thực hiện sau	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng

	khí kết thúc ND				dạy
<p>I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)</p> <p>1. Bối cảnh lịch sử</p> <p>2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng.</p> <p>3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</p> <p>4. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Phân tích những điều kiện cần thiết dẫn tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 2-1930.</p> <p>2. Nội dung cơ bản và ý nghĩa lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên được Hội nghị thành lập Đảng (2-1930) thông qua.</p> <p>3. So sánh Cương lĩnh tháng 2-1930 và Cương lĩnh tháng 10 - 1930 của Đảng</p> <p>4. Thảo luận nhóm: Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p>	CLO1; CLO2; CLO3	6		12	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thảo luận nhóm và thực hành
<p>Bài 2: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945) (tiếp theo)</p>	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>II. Lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</p> <p>1. Phong trào cách mạng 1930-</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng,

<p>1935 và khôi phục phong trào 1932-1935</p> <p>2. Phong trào dân chủ 1936-1939</p> <p>3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945</p> <p>4. Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945.</p> <p>2. Thực hành:</p> <p>- Triển lãm ảnh chủ đề “<i>Cách mạng Tháng Tám – Trang sử vàng của dân tộc</i>”</p>					<p>giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thảo luận nhóm và thực hành</p>
<p>Bài 3: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>I. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)</p> <p>1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946</p> <p>2. Đường lối kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược và quá trình tổ chức thực hiện từ 1946 đến 1950</p> <p>3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ đến thắng lợi từ 1951 đến 1954</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận</p>

<p>4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Đường lối và sự chỉ đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ 1945-1954</p> <p>2. Ý nghĩa lịch sử và những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ 1945-1954</p>					
<p>Bài 3: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975) (Tiếp theo)</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p> <p>1. Lãnh đạo cách mạng hai miền giai đoạn 1954-1965</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Sự phát triển đường lối và khái quát quá trình chỉ đạo thực hiện của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1965.</p> <p>2. Đặc điểm, ý nghĩa thắng lợi và những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1965.</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận</p>

3. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và những thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc 1954-1965.					
Bài 3: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975) (Tiếp theo)	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p> <p>2. Lãnh đạo cách mạng cả nước giai đoạn 1965-1975</p> <p>3. Ý nghĩa và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Sự phát triển đường lối và khái quát quá trình chỉ đạo thực hiện của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1965-1975.</p> <p>2. Đặc điểm, ý nghĩa thắng lợi và những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1965-1975.</p> <p>5. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và những thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc 1954-1975.</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận
Tham quan học tập thực tế một số di tích lịch sử ở T.T.Huế		3		6	Thực tế

Bài 4: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</p> <p>1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1981</p> <p>2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Khái quát quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước và quá trình tìm con đường đổi mới đất nước.</p> <p>2. Nội dung Đường lối toàn diện của Đại hội VI (12-1986) và quá trình thực hiện.</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thảo luận
<p>Bài 4: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)</p> <p>(Tiếp theo)</p>	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p> <p>1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986-1996</p> <p>2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thảo luận và

hóa và hội nhập quốc tế 1996-2018 3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới Thực hành Yêu cầu: 1. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991 và năm 2011). 2. Vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. 3. Thành tựu, ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp đổi mới. 4. Thực hành: KÝ ỨC MỘT THỜI BAO CẤP					game show
		30		60	
Hình thức thi	Trắc nghiệm				

14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:.....

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC Mã học phần: POL1011

2. Tên tiếng Anh: Scientific Socialism Số tín chỉ: 2

3. Phân bố thời gian:

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Quyên

2. Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Triết học Mác-Lênin

Môn học tiên quyết: Triết học Mác-Lênin

Khác:

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần có bài chương, gồm những tri thức lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học cung cấp cho người học: đối tượng, mục đích, yêu cầu, phương pháp học tập, nghiên cứu môn học; quá trình hình thành, phát triển CNXH; sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; CNXH và các vấn đề xã hội, giai cấp, dân tộc, tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH.

Sau khi học xong người học có được năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức về chủ nghĩa xã hội vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta. Người học lý giải và có thái độ đúng đắn với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
CG1	Về kiến thức: SV nắm được những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về Chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin.	
CG2	Về kỹ năng: Sinh viên nâng cao được năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức Chủ nghĩa xã hội khoa học vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên CNXH ở nước ta.	

CG3	<i>Về thái độ:</i> Sinh viên có thái độ chính trị, tư tưởng đúng đắn về môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng và nền tảng tư tưởng của Đảng ta nói chung.	
------------	--	--

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Người học nắm vững được kiến thức về sự ra đời, các giai đoạn phát triển của CNXHKKH.	
	Nhận thức đầy đủ về quy luật ra đời và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa và thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam; sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; các vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa.	
CLO2	Vận dụng tri thức về CNXHKKH để đánh giá, nhận định những vấn đề chính trị - xã hội liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.	
	Vận dụng được kiến thức lý luận về CNXHKKH để hiểu và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	
CLO3	Người học hình thành được phẩm chất đạo đức cách mạng, lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng;	
	Có niềm tin vào sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, tin tưởng con đường XHCN mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã lựa chọn.	
	Thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

10. Tài liệu học tập

- **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb

Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- **Tài liệu tham khảo**

[1]. C.Mác và Ph.Ăngghen (2004), Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2] V.I.Lênin (2005), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. (Bản online).

11. Hình thức kiểm tra, đánh giá:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Kiểm tra tự luận/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp/ Bài tập nhóm....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Trắc nghiệm

12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo tuần, buổi học)

Bài 1: Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>1. Sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của CNXHKKH</p> <p>3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu CNXHKKH</p> <p>Thực hành:</p> <p>1. Phân tích điều kiện kinh tế - xã hội và vai trò của C.Mác và Ph.Ăngghen trong việc hình thành Chủ nghĩa xã hội khoa học?</p> <p>2. Vai trò của V.I.Lênin trong bảo vệ và phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học?</p> <p>3. Thực chất nguyên nhân cuộc khủng hoảng của mô</p>	CLO1	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm

<p>hình CNXH ở Liên Xô và Đông Âu?</p> <p>4. Những đóng góp về lý luận chính trị - xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam qua 30 năm đổi mới?</p>					
Bài 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân.</p> <p>1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân</p> <p>1.2. Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>1.3. Những điều kiện và quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>2. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay.</p> <p>2.1. Giai cấp công nhân hiện nay.</p> <p>2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay</p> <p>Thực hành</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thực hành

<p>Yêu cầu:</p> <p>1. Trình bày những điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân?</p> <p>2. So sánh đặc trưng của giai cấp công nhân hiện đại và giai cấp công nhân thế kỷ XIX</p> <p>3. Phân tích nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thế giới hiện nay?</p>					
<p>Bài 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân (Tiếp theo)</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam</p> <p>3.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam</p> <p>3.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.</p> <p>3.3. Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>Phân tích đặc điểm của</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thực hành</p>

giai cấp công nhân Việt Nam và nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay?					
Bài 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên CNXH	Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>1. Chủ nghĩa xã hội</p> <p>1.1. Chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đầu của hình thái KT-XH cộng sản chủ nghĩa.</p> <p>1.2. Điều kiện ra đời của CNXH</p> <p>1.3. Những đặc trưng cơ bản của CNXH</p> <p>2. Thời kỳ quá độ lên CNXH</p> <p>2.1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên CNXH</p> <p>2.2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên CNXH</p> <p>3. Quá độ lên CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.1. Quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa.</p> <p>3.2. Những đặc trưng của CNXH và phương hướng xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p>	CLO1; CLO2; CLO3	3		6	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm

<p>1. Phân tích điều kiện ra đời và những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội? Liên hệ với thực tiễn Việt Nam?</p> <p>2. Phân tích tính tất yếu, đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội? Liên hệ Việt Nam?</p> <p>3. Phân tích luận điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về con đường đi lên của nước ta là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa?</p> <p>4. Thảo luận nhóm: Nhìn lại hành trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (Từ 1954)</p>					
<p>Tham quan, học tập thực tế</p>		<p>3</p>		<p>6</p>	
<p>Bài 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>1. Dân chủ và dân chủ XHCN</p> <p>1.1. Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ</p> <p>1.2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa</p> <p>2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>2.1. Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và game show</p>

<p>nước XHCN.</p> <p>2.2. Mối quan hệ giữa XHCN và nhà nước XHCN</p> <p>3. Dân chủ XHCN và nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam</p> <p>3.1. Dân chủ XHCN ở Việt Nam</p> <p>3.2. Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam</p> <p>3.3. Phát huy dân chủ XHCN, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Tìm hiểu lịch sử hình thành các nền dân chủ trên thế giới</p> <p>2. Nội dung và định hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam?</p> <p>3. Liên hệ trách nhiệm cá nhân trong việc góp phần xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay?</p> <p>4. Cuộc thi: SV và pháp luật</p>					
<p>Bài 5: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên XHCN</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>

<p>1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên XHCN</p> <p>1.1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội</p> <p>1.2. Sự biến đổi có tính qui luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên XHCN</p> <p>2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên XHCN</p> <p>3. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên XHCN ở Việt Nam</p> <p>3.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên XHCN ở Việt Nam</p> <p>3.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên XHCN ở Việt Nam</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu: Thảo luận các vấn đề</p> <p>1. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội vì sao phải thực hiện liên minh giai cấp, tầng lớp? Phân tích vị trí, vai trò của các giai cấp, tầng lớp cơ bản trong cơ cấu xã hội - giai cấp Việt nam?</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm</p>
--	-------------------------	-----------------	--	-----------------	---

<p>2. Phân tích nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường khối liên minh giai cấp, tầng lớp ở nước ta hiện nay?</p> <p>3. Làm rõ trách nhiệm của thanh niên, sinh viên trong việc góp phần củng cố khối liên minh giai cấp, tầng lớp và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân?</p>					
<p>Bài 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên XHCN</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>1. Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên CNXH</p> <p>1.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin về dân tộc</p> <p>1.2. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam</p> <p>2. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH</p> <p>2.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo</p> <p>2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước hiện nay</p> <p>3. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</p> <p>3.1. Đặc điểm quan</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>6</p>		<p>12</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở thảo luận nhóm và game show</p>

<p>hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</p> <p>3.2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>1. Phân tích quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về dân tộc và giải quyết vấn đề dân tộc trong cách mạng xã hội chủ nghĩa?</p> <p>2. Trình bày những quan điểm, tư tưởng, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước Việt Nam về dân tộc và giải quyết vấn đề dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa?</p> <p>3. Trình bày những quan điểm, tư tưởng, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước Việt Nam về tôn giáo và giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa?</p> <p>4. Thực hành (Thảo luận nhóm):</p> <p>- Tìm hiểu các tôn giáo lớn tại Việt Nam (Phật giáo, Hồi giáo,</p>					
---	--	--	--	--	--

<p>Công giáo, Tin lành và Cao đài). Thực địa tại Huế (đối với 4 tôn giáo: Phật giáo, Công giáo, Tin lành và Cao đài)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện những tổ chức đội lốt tôn giáo hiện nay tại Việt Nam - Quan hệ dân tộc và tôn giáo: Thế giới và Việt Nam - Cuộc thi: Nét đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam 					
<p>Bài 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH</p>	<p>Dự kiến các CLO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<p>1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình</p> <p>1.1. Khái niệm gia đình</p> <p>1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội</p> <p>1.3 Chức năng cơ bản của gia đình</p> <p>2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH</p> <p>2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội</p> <p>2.2. Cơ sở chính trị - xã hội</p> <p>2.3. Cơ sở văn hóa</p> <p>2.4. Chế độ hôn nhân tiên bộ</p>	<p>CLO1; CLO2; CLO3</p>	<p>3</p>		<p>6</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và game show</p>

<p>3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH</p> <p>3.1. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH</p> <p>3.2. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH</p> <p>Thực hành:</p> <p>1. Phân tích vị trí, chức năng của gia đình?</p> <p>2. Những biến đổi cơ bản của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội?</p> <p>3. Trình bày những phương hướng xây dựng và phát triển gia đình ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội?</p> <p>4. Game show: Cuộc thi tuyên truyền luật Hôn nhân và gia đình giỏi.</p>					
		30		60	
Hình thức thi:	Trắc nghiệm				

14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:.....

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

ENG1011- Tiếng Anh 1

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tiếng Anh 1

Mã học phần: ENG1011

2. Tên Tiếng Anh: English 1

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính:

ThS. Nguyễn Thị Tâm

2. Danh sách giảng viên cùng GD:

ThS. Văn Thị Minh Châu

ThS. Nguyễn Thị Thanh Thanh

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: không

Môn học tiên quyết: không có

Khác: không có

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Tiếng Anh 1 được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên:

- Khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp cơ bản nhất.

- Giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (<i>Học phần này trang bị cho sinh viên</i>)
CG1	Vốn từ vựng để thực hiện những giao tiếp đơn giản hằng ngày với các tình huống và chủ đề quen thuộc.
CG2	Những cấu trúc ngữ pháp và cách diễn đạt phổ biến với các chủ đề gần gũi với cuộc sống hằng ngày như giới thiệu chào hỏi, giờ giấc, gia đình, sở thích, thời gian biểu, giá cả ... thông qua việc trao đổi thông tin trực tiếp.
CG3	Kỹ năng đọc và viết các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc hằng ngày.

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (<i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể</i>)	Ghi chú
CLO1	Hiểu được vốn từ vựng để giao tiếp những tình huống và chủ đề quen thuộc hằng ngày. Nắm được cách cấu tạo và sử dụng các	

	loại từ vựng như tính từ, trạng từ, đại từ, động từ tình thái, cụm động từ, cách kết hợp từ, quy tắc cấu tạo từ.	
CLO2	Nắm vững vốn kiến thức ngữ pháp cơ bản như các cấu trúc câu, thời thể trong tiếng Anh (hiện tại, quá khứ), các dạng câu hỏi để sử dụng trong các tình huống giao tiếp thông thường.	
CLO3	Giao tiếp một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày. Đọc hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc và cụ thể. Viết được những cụm từ, mệnh đề, câu đơn giản, email ngắn về gia đình, điều kiện sống, quá trình học tập, sở thích.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường).
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (80%).
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.

Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học.

10. Tài liệu học tập

➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. Daniel Barber (2018) Perspective 1. Cengage Learning

➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1] English Vocabulary in Use: Elementary Book with Answers

11. Hình thức kiểm tra, đánh giá:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	TL+TN+VĐ

12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

Nội dung bài giảng	CLO (HP)	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>Lesson 1. Please call me Beth</p> <ul style="list-style-type: none"> - Speaking: Greeting, introducing, checking and exchanging information. - Grammar: <ul style="list-style-type: none"> + Wh-questions and statements with <i>be</i> + Yes/No questions and short answers with <i>be</i> + Subject pronouns and possessive adjectives - Listening: Listening for names and countries - Reading: Reading about popular names - Writing: Writing questions requesting personal information <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role playing a conversation using the expressions for greetings, introduction</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 1-6)</p>	CLO1,CLO 2, CLO3	2	3	5	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm
<p>Lesson 2. What do you do?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: jobs workplaces - Speaking: Describing work, school, daily schedules - Grammar: <ul style="list-style-type: none"> + Simple present Wh-questions and statements 	CLO1,CLO 2, CLO3	2	3	5	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm

<p>+ Time expressions: at, in, on, around, late, until, before and after</p> <p>- Listening: Listening to descriptions of jobs and daily routines</p> <p>- Reading: Reading about people who need jobs</p> <p>- Writing: Writing about the biography of a classmate.</p> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Talking about daily routines</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 7-12)</p>					
<p>Lesson 3. How much is it?</p> <p>- Vocabulary: Clothing and personal items, colors and materials</p> <p>- Speaking: Talking about prices; discussing preferences; making comparisons; buying and selling things</p> <p>- Grammar: Demonstratives; How much; comparison with adjectives</p> <p>- Listening: Listening for items, colors and prices</p> <p>- Reading: Reading about electronic tools for shopping “Tools for Better Shopping”</p> <p>- Writing: Writing a comparisons of prices in different countries</p> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role play the situations in a</p>	<p>CLO1,CLO 2, CLO3</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>5</p>	<p>Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm</p>

clothes store between a customer and a shop assistant. Do exercises in the workbook (pages 13- 18)					
<p>Lesson 4. I really like hip-hop</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: music, movies and TV programs - Grammar: Yes/No and Wh-questions with <i>do</i>; object pronouns, modal verb <i>would</i>, verb + to + verb - Speaking: Talking about likes and dislikes, making invitations and excuses - Listening: listening for likes and dislikes - Reading: Reading about a famous entertainer “Fergie of the Black Eyed Peas” - Writing: Writing a text message <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role play the situation asking about likes and dislikes</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 19- 24)</p>	CLO1,CLO 2, CLO3	2	3	5	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm
<p>Lesson 5. I come from a big family</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Families, types of families - Speaking: Talking about families and family members; describing family life - Grammar: Present continuous tense, quantifiers: all, nearly all, most, many, a lot of, some, not 	CLO1,CLO 2, CLO3	2	3	5	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm

<p>many and few</p> <ul style="list-style-type: none"> - Listening: Listening for family relationships - Reading: Reading about three fathers “Stay-at-Home Dads” - Writing: Writing an email about family <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role play the conversation between two students asking about family</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 25-30)</p>					
<p>Lesson 6. How often do you exercise?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Sports and fitness activities - Grammar: Adverbs of frequency, questions with <i>how</i> and short answers - Speaking: Asking about and describing routines and exercise, discussing about sports and athletes, talking about ability - Listening: Listening to people talking about free-time activities; listening to descriptions of sports participation - Reading: Reading the passage “Health and Fitness Quiz” - Writing: Writing about favorite activities <p>Practice</p> <p>Requirement:</p>	<p>CLO1,CLO 2, CLO3</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>5</p>	<p>Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm</p>

- Describing daily activities - Do exercises in the workbook (pages 31-36)					
Mid term test		2			
Lesson 7. We had a great time! - Vocabulary: Free-time and weekend activities - Grammar: Simple past tense - Speaking: Talking about past events and vacations - Listening: Listening to descriptions and opinions of past events and vacations - Reading: Reading about different kinds of vacations “Vacation Posts” - Writing: Writing an online post Practice Requirement: - Writing an email to a friend describing your last vacation - Do exercises in the workbook (pages 37- 42)	CLO1,CLO 2, CLO3	2	3	5	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm
Lesson 8: What’s your neighborhood like? - Vocabulary: stores and places in a city, house and apartments - Grammar: There is/There are; one, any and some; prepositions of place; quantifiers; questions: how much/how many; count and noncount nouns - Speaking: Asking about and	CLO1,CLO 2, CLO3	2	3	5	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm

describing locations of places; asking about quantifiers - Listening: Listening for locations and descriptions of places. - Reading: Reading about a Toronto Neighborhood “The World in One Neighborhood” - Writing: Writing a “roommate wanted” ad Practice Requirement: Describing your hometown Do exercises in the workbook (pages 43- 48)					
Thi kết thúc học phần		3			

14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:.....

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

ENG1021- Tiếng Anh 2

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tiếng Anh 2

Mã học phần: ENG1021

2. Tên Tiếng Anh: English 2

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính:

ThS. Văn Thị Minh Châu

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Tiếng Anh 1

Môn học tiên quyết: Tiếng Anh 1

Khác: không có

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Tiếng Anh 2 được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên:

- Khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp cơ bản.

- Giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Vốn từ vựng để thực hiện những giao dịch đơn giản hằng ngày với các tình huống và chủ đề quen thuộc.
CG2	Những cấu trúc câu và cách diễn đạt phổ biến với các chủ đề gần gũi với cuộc sống hằng ngày
CG3	Vốn kiến thức cơ bản về các cách diễn đạt cho những tình huống giao tiếp đơn giản hằng ngày như mô tả người, nơi chốn, so sánh và diễn tả tương lai ... thông qua việc trao đổi thông tin trực tiếp.
CG4	Kỹ năng đọc và viết các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc hằng ngày

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Sử dụng vốn từ vựng để giao tiếp những tình huống và chủ đề quen thuộc hằng ngày.	

	Nắm được cách cấu tạo và sử dụng các loại từ vựng như tính từ, trạng từ, đại từ, động từ tình thái, cụm động từ, cách kết hợp từ, quy tắc cấu tạo từ.	
CLO2	Nắm vững vốn kiến thức ngữ pháp cơ bản như các cấu trúc câu, thời thể trong tiếng Anh (hiện tại, quá khứ), các dạng câu hỏi để sử dụng trong các tình huống giao tiếp thông thường. Sử dụng đúng các đại từ chỉ định, danh từ đếm được và không đếm được, giới từ, trạng từ chỉ tần suất ...	
CLO3	Giao tiếp một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày như mô tả người, nơi chốn, so sánh và diễn tả tương lai ...	
CLO4	Hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc và cụ thể, có sử dụng những từ thường gặp trong công việc hoặc đời sống hằng ngày. Viết những cụm từ, mệnh đề, câu đơn giản, đoạn văn ngắn về các chủ đề quen thuộc trong đời sống hằng ngày	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:
- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường).
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (80%).
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học.

10. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Daniel Barber (2018) Perspective 2. Cengage Learning

- Sách (TLTK) tham khảo:

[1] Complete Key for School by David Mc Keegan, 2017, Cambridge University Press

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Trắc nghiệm + tự luận + vấn đáp

12. Thang điểm: 10**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)**

Nội dung bài giảng	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
<p>Lesson 1. What does she look like?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Appearance and dress; clothing and clothing styles; people - Speaking: Asking about and describing people's appearance; identifying people. - Grammar: <ul style="list-style-type: none"> + Questions for describing people - Listening: Listening to descriptions of people; identifying people - Reading: Reading about clothing styles - Writing: Writing an email describing people <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role playing a conversation describing people's appearance.</p> <p>Do exercises in the workbook.</p>	CLO1, CLO3, CLO4	2	3	5	<p><i>Dạy học trực tiếp</i></p> <p>+</p> <p><i>Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</i></p>
<p>Lesson 2. Have you ever ridden a camel?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Past experiences; unusual activities - Speaking: Describing past experiences; exchanging information about past experiences and events 	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	2	3	5	<p><i>Dạy học trực tiếp</i></p> <p>+</p> <p><i>Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</i></p>

<p>- Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Present perfect Yes/No and Wh questions, statements, and short answers with regular and irregular past participles + Already and Yet + Present perfect vs. Simple past + For and Since <p>- Listening: Listening to descriptions of events</p> <p>- Reading: Reading about unusual or dangerous sports</p> <p>- Writing: Writing an email to an old friend</p> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Talking about sports</p> <p>Do exercises in the workbook.</p>					
<p>Lesson 3. It's a very exciting place!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: city; hometowns, countries - Speaking: Asking about and describing cities; asking for and giving suggestions; talking about travel. - Grammar: <ul style="list-style-type: none"> + Adverbs before adjectives + Conjunctions + Modal verbs Can and Should - Listening: Listening to descriptions of cities and hometowns; Listening for incorrect information - Reading: Reading about interesting cities - Writing: Writing an article "Greetings from..." 	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>5</p>	<p><i>Đạy học trực tiếp</i></p> <p><i>+ Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</i></p>

Practice Requirement: Creating a guide to fun places in a city. Do exercises in the workbook.					
Lesson 4. It really works! - Vocabulary: Health problems; medication and remedies; products in a pharmacy - Speaking: + Talking about health problems + Asking for and giving advice + Making requests + Asking for and giving suggestions - Grammar: + Adjective + Infinitive + Noun + Infinitive + Modal verbs Could and Should for suggestions + Modal verbs Can, Could and May for requests - Listening: listening to health problems and advice. - Reading: Reading about natural products as medicine - Writing: Writing a letter to an advice columnist. Practice Requirement: Playing a boardgame. Do exercises in the workbook.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	2	3	5	<i>Đạy học trực tiếp</i> + <i>Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</i>
MID-TERM TEST		2			<i>Đạy học trực tiếp</i> + <i>Đạy học</i>

					<i>dựa vào hoạt động - trải nghiệm</i>
<p>Lesson 5. May I take your order?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Food and restaurants - Grammar: <ul style="list-style-type: none"> + So, too, neither and either + Modal verbs Would and Will for requests - Speaking: Expressing likes and dislikes; agreeing and disagreeing; ordering a meal - Listening: Listening to restaurant orders - Reading: Reading about tipping customs - Writing: Writing a restaurant review <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Creating a menu of dishes - Do exercises in the workbook. 	CLO1, CLO2	2	3	5	<p><i>Dạy học trực tiếp</i></p> <p>+</p> <p><i>Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</i></p>
<p>Lesson 6. The biggest and the best!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: World geography and facts; countries. - Grammar: <ul style="list-style-type: none"> +Comparative and superlative forms of adjectives + Questions with How - Speaking: Describing countries; making comparisons; expressing opinions; talking about distances and measurements - Listening: Listening to a TV game show 	CLO1, CLO2, CLO4	2	3	5	<p><i>Dạy học trực tiếp</i></p> <p>+</p> <p><i>Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</i></p>

<ul style="list-style-type: none"> - Reading: Reading about the environment. - Writing: Writing about a place in your country <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Taking a general knowledge quiz - Do exercises in the workbook. 					
<p>Lesson 7. I am going to a soccer match</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Invitations and excuses; leisure-time activities; telephone messages. - Grammar: Future with present continuous and Be going to; messages with Tell and Ask. - Speaking: Talking about plans; making invitations; accepting and refusing invitations; giving reasons; taking and leaving messages - Listening: listening to telephone messages - Reading: reading about cell phone manners - Writing: writing unusual favor: “Cell phone etiquette” <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Finding about classmates’ weekend plans - Do exercises in the workbook. 	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>5</p>	<p><i>Dạy học trực tiếp</i> + <i>Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</i></p>
<p>Lesson 8: A change for the better!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Life changes; plans and hopes for the future 	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>5</p>	<p><i>Dạy học trực tiếp</i> + <i>Dạy học</i></p>

<ul style="list-style-type: none"> - Grammar: describing changes with present tense, the past tense, the present perfect, and the comparative; verb + infinitive. - Speaking: exchanging personal information; describing changes; talking about plans for the future. - Listening: Listening to descriptions of changes - Reading: Reading about goals and priorities - Writing: Writing a plan for a class party <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>“My possible future”: Planing a positive future</p> <p>Do exercises in the workbook.</p>					<i>dựa vào hoạt động - trải nghiệm</i>
Thi kết thúc học phần		3			

14. Đạo đức khoa học:

Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0

Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:.....

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

ENG1031- Tiếng Anh 3

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tiếng Anh 3

Mã học phần: ENG1031

2. Tên Tiếng Anh: English 3

- Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi , 3 tuần

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính:

ThS. Nguyễn Thị Thanh Thanh

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Tiếng Anh 2

Môn học tiên quyết: Tiếng Anh 2

Khác: không có

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Tiếng Anh 3 được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên:

- Khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp .

- Giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên)
CG1	Kỹ năng nghe và phát âm trong Tiếng Anh
CG2	Những điểm ngữ pháp và cấu trúc câu trong Tiếng Anh
CG3	Vốn kiến thức cơ bản về các cách diễn đạt cho những tình huống giao tiếp đơn giản hằng ngày
CG4	Kỹ năng đọc và viết các đoạn văn bản ngắn, email, thư đơn giản về các vấn đề quen thuộc hằng ngày

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Biết cách nhấn âm; phân biệt các âm nối /w/ và /y/; nhận dạng các âm câm	
	Nghe và làm quen với các cuộc hội thoại về nhiều chủ đề trong đời sống thường nhật: quá khứ của bạn, các dạng khách sạn hình nhộng, hệ thống giao thông, mô tả thức ăn, lễ hội	

CLO2	Nắm vững vốn kiến thức ngữ pháp cơ bản như các cấu trúc câu, so sánh hơn; thì tương lai đơn, be going to; động từ nguyên mẫu, động từ thêm -ing; mệnh đề chỉ thời gian .	
	Phân biệt được các thì trong tiếng Anh: hiện tại và quá khứ; quá khứ với hiện tại hoàn thành	
CLO3	Giao tiếp một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày như chào hỏi, giới thiệu, công việc, sở thích, gia đình, và thời gian rảnh rỗi...	
CLO4	Hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc và cụ thể, có sử dụng những từ thường gặp trong công việc hoặc đời sống hằng ngày.	
	Viết những đoạn văn ngắn về tuổi thơ, gia đình, viết email, công thức điều kiện sống, quá trình học tập, sở thích.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây :

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%).
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học.

10. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Lewis Lansford (2018) Perspective 3. Cengage Learning

- Sách (TLTK) tham khảo:

[1] Vocabulary in Use: Pre- Intermediate and Intermediate

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

STT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10%	Điểm danh + Điểm cộng
2	Lý thuyết	20%	Bài tập
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc HP	50%	Tự luận + Trắc Nghiệm + Vấn đáp

12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

Lesson 1. A Time to remember	CLO (HP)	LT	TH	Tự học	Phương pháp Giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary - Speaking: Introducing yourself - Grammar: <ul style="list-style-type: none"> + Past tense; used to for habitual actions - Listening: Listening to people talk about the past - Reading: Reading about life and work of this Hollywood star - Writing: Writing a paragraph about childhood <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role playing a conversation to introduce yourself</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 1-6)</p>	CLO2, CLO3	2	3	3	Dạy học trực tiếp + Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
<p>Lesson 2. Caught in the rush</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: House and apartments - Speaking: Describing positive and negative features; making comparisons; expressing wishes - Grammar: evaluations and comparison with adjectives: not.... enough, too, as....as, not enough...., too much/many - Listening: Listening to people talk about capsule hotels - Reading: ways to end bad habits - Writing: an email comparing 	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	2	3	3	Dạy học trực tiếp + Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm

<p>two living spaces</p> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Talk about how your lifestyle changes</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 6- 12)</p>					
<p>Lesson 3. Time for a change!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: House and apartments - Speaking: Describing positive and negative features; making comparisons; expressing wishes - Grammar: evaluations and comparison with adjectives: not.... enough, too, as....as, not enough...., too much/many - Listening: Listening to people talk about capsule hotels - Reading: ways to end bad habits - Writing: an email comparing two living spaces <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Talk about your wish. Think of five things you wish you could change.</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 13- 18)</p>	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>Đạy học trực tiếp + Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>
<p>Lesson 4 I've never heard of that</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Food; recipes; cooking instruction; cooking methods - Grammar: simple past vs present perfect - Speaking: Talking about food; 	<p>CLO1,CLO 2, CLO3, CLO4</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>Đạy học trực tiếp + Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>

<p>expressing like & dislikes</p> <ul style="list-style-type: none"> - Listening: listening for likes and dislikes; giving instruction - Reading: Reading about how food affects the way we feel - Writing: Writing a receipt <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role play the situation describing your favorite food</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 19- 24)</p>					
<p>Lesson 5 Going places</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Travel, vacations, plans - Speaking: Taking about vacation plans; giving travel advice; planning a vacation - Grammar: be going to and will; modal for necessity and suggestion: must, need to, have to ought to, should (not) - Listening: Listening to travel advice - Reading: Reading about how volunteer vacations work - Writing: Writing a letter with travel suggestions <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role play the conversation to describe your summer holiday</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 25-30)</p>	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>Đạy học trực tiếp + Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>
<p>Midterm Test</p>	<p>CLO1, CLO2, CLO3</p>	<p>2</p>			

<p>Lesson 6. Ok! No problem!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: Household chores - Grammar: two-part verbs - Speaking: making requests; agreeing to and refusing requests; complaining; apologizing; giving excuses - Listening: Listening to people talking about free-time activities; listening to descriptions of sports participation - Reading: about ways to ensure a positive response to requests for a favor - Writing: Writing a set of guidelines <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Make an invitation to invite your friend to go out for dinner - Do exercises in the workbook (pages 31-36) 	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>Dạy học trực tiếp + Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>
<p>Lesson 7. What's this for?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: technologies - Grammar: infinitives and gerunds for uses and purposes; imperatives and infinitives for giving suggestions - Speaking: Describing technologies - Listening: Listening to a radio program - Reading: Reading about the new hobby of geocaching - Writing: Writing an email for specific favor <p>Practice</p>	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>Dạy học trực tiếp + Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>

<p>Requirement:</p> <ul style="list-style-type: none"> - make a conversation to describe how to use a new machine - Do exercises in the workbook (pages 37- 42) 					
<p>Lesson 8. Let's celebrate!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vocabulary: holidays, festivals, customs - Grammar: relative clauses of time, adverbial clause of time: when, after, before - Speaking: describing holiday, festival - Listening: Listening to a description of Carnival in Brazil - Reading: Reading about interesting customs and cultural events - Writing: Writing an entry on a travel website about a cultural custom <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Describing a holiday in your country</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 43- 48)</p>	<p>CLO2, CLO3, CLO4</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>Dạy học trực tiếp + Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>
<p>Thi kết thúc học phần</p>		<p>3</p>			

14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:
Trưởng khoa

Ban soạn thảo

17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

**TIẾNG ANH 4: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

- 1. Tên học phần: Tiếng Anh 4 (Chuyên ngành) Mã học phần:** **ENG1301**
- 2. Tên Tiếng Anh: Specialized English 4** **Số tín chỉ: 03**
- 3. Phân bố thời gian:** 15 buổi, 3 tuần
- 4. Các giảng viên phụ trách học phần**
- GV phụ trách chính: Nguyễn Thị Thanh Thanh
 - Danh sách giảng viên cùng GD: ThS. Văn Thị Minh Châu
ThS. Nguyễn Thị Tâm
ThS. Trương Thị Giang Châu

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Tiếng Anh 3

Môn học tiên quyết: không

Khác: không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các thuật ngữ tiếng Anh cơ bản về ngành Công nghệ Thông tin, luyện nói về các chủ đề cụ thể như: hệ thống máy tính, thiết bị trong và ngoài máy tính, email, web, cơ sở dữ liệu,...
- Rèn luyện cho sinh viên khả năng giao tiếp, tiếp cận và soạn thảo các văn bản viết thuộc về tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ Thông tin.

7. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
CG1	Các từ vựng tiếng Anh cơ bản. Văn phạm tiếng Anh về những kiến thức cơ bản. Kỹ năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh. Kỹ năng nói và viết về các chủ đề thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.
CG2	Đọc các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành phục vụ cho việc học tập. Đàm thoại tiếng Anh cơ bản. Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tranh luận, kỹ năng tư duy, sáng tạo và làm việc theo nhóm.

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	- Hiểu và ứng dụng được các từ vựng thuật ngữ tiếng Anh cơ bản thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin. - Sử dụng văn phạm tiếng Anh thành thạo - Viết về các chủ đề thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
CLO2	- Đọc các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành phục vụ cho việc học tập. - Đàm thoại tiếng Anh cơ bản chuyên ngành Công nghệ thông tin. - Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tranh luận, kỹ năng tư duy, sáng tạo và làm việc theo nhóm.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV phải thực hiện:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

Sách, giáo trình chính:

[1] English for Information Technology1

Sách, giáo tham khảo:

[1] Virginia E., Jenny D., Stanley W. (2017) *Information technology .Express Publishing*

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

STT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10%	Điểm danh + Điểm cộng
2	Lý thuyết	20%	Bài tập
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc HP	50%	Trắc nghiệm

12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi học, trong đó 01 buổi thi)

Lesson 1. Information Technology	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Phương pháp giảng dạy
<p>Reading IT Department Restructuring – Manual Vocabulary Speaking, act out the roles as a supervisor and employee. Writing the transfer request</p> <p>Requirements Write a biography. 3 wishes you hope to gets after the course at the end of the biography essay Getting someone’s attention</p>	CLO1 CLO2	1	2	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
<p>Lesson 2. Introduction to computing systems Reading the email Vocabulary Speaking, act out the roles as a new employee and an IT professional Writing the notes</p> <p>Requirements Presentation the favorite Giving instructions</p>	CLO1 CLO2	1	2	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
<p>Lesson 3: Inside the computer Reading assembly instructions – product guide Vocabulary Speaking, act out the roles</p>	CLO1	1	2	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm

<p>like a customer and a support specialist</p> <p>Writing the feedback form</p> <p>Requirements</p> <p>Visual awareness activities, guessing pictures, real items and name them</p> <p>Describing a process</p>					
<p>Lesson 4: Computing devices</p> <p>Reading advertisement</p> <p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act the roles like an employee and a business owner</p> <p>Writing the feedback form.</p> <p>Requirements</p> <p>Designing the advertisement</p> <p>Making a suggestion</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p>	1	2	3	<p>Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>
<p>Lesson 5: Networking</p> <p>Reading the magazine, article.</p> <p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act out the roles like a computer store employee and a customer</p> <p>Writing the description sheet</p> <p>Requirements</p> <p>Review magazine or article</p> <p>Describing options</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p>	1	2	3	<p>Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>
<p>Lesson 6: The user interface</p> <p>Reading the new cooperating system - Manual</p> <p>Speaking and role plays</p> <p>Writing the operating systems Requirements</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p>	1	2	3	<p>Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>

Discussion and debate the situation Offering a solution					
Lesson 7: Word processing Reading advertisement Speaking, act out the role like an IT Professional and a user Writing the email Requirements Write an email for users and correct the mistake Clarifying a situation	CLO1 CLO2	1	2	3	Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 8. Email Read the employee handbook guide Speaking, act out the roles like a quick tel employee and a customer Writing troubleshooting guide Requirements Create conversation in group one specific situation Checking for errors	CLO1 CLO2	1	2	3	Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 9. Web browsing Reading the email from IT department Speaking, act role plays like a employee and an IT department employee Writing the email Requirements Create clip outside class with topics related to the content of lesson	CLO1 CLO 2	1	2	3	Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm

Expressing confusion					
<p>Lesson 10. Images and graphic design</p> <p>Reading the article for graphic arts magazine</p> <p>Speaking, act out the roles of a support center worker and a customer.</p> <p>Writing the note</p> <p>Requirements</p> <p>Design a picture</p> <p>Answering the phone</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p>	1	2	3	<p>Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>
<p>Lesson 11. Databases vs. spreadsheets</p> <p>Reading the email</p> <p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act out the roles like a worker and co-worker</p> <p>Writing the page</p> <p>Requirement</p> <p>Asking for help</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2.2</p>	1	2	3	<p>Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>
<p>Lesson 12: Web design vs. development</p> <p>Reading the article from a business</p> <p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act out the role play</p> <p>Writing the the sample test questions on web design</p> <p>Requirement</p> <p>Interview job</p> <p>Asking about purpose</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2.3</p>	1	2	3	<p>Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm</p>

Lesson 13: Desktop publishing Reading the job listing Vocabulary Speaking, act out the role play like an interviewer and interviewee Writing the interview notes Requirement Writing CV and cover letter Talking about experience	CLO1 CLO2.3	1	2	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 14: Revision Revision and Midterm Test	CLO1 CLO2.3	1	2	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
THI KẾT THÚC HP	Trắc nghiệm		3		

14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên không được thi hộ , nếu vi phạm sẽ xử lý theo quy định của Nhà trường.

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

TIẾNG ANH 5: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tiếng Anh 5(Chuyên Ngành) **Mã học phần: ENG2301**

2. Tên Tiếng Anh: Specialized English 5 **Số tín chỉ: 3**

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

4. Các giảng viên phụ trách học phần

- GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Thanh Thanh

- Danh sách giảng viên cùng GD: ThS. Văn Thị Minh Châu

ThS. Nguyễn Thị Tâm

ThS. Trương Thị Giang Châu

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Tiếng Anh 4

Môn học tiên quyết: Tiếng Anh 4

Khác: không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức nâng cao về các thuật ngữ tiếng Anh cơ bản về ngành Công nghệ Thông tin.

- Rèn luyện kỹ năng viết email, viết thư, mô tả review ứng dụng, viết bài thảo luận, viết báo cáo, lời đề nghị...

- Rèn luyện cho sinh viên khả năng giao tiếp tiếng Anh về các chủ đề quen thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin, đóng vai các tình huống thường xảy ra về các vấn đề máy tính, mua bán, trao đổi với đối tác.

7. Mục tiêu học phần

Mục tiêu <i>(Goals)</i>	Mô tả <i>(Goal description)</i> <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên)</i>
CG1	Mở rộng các nhóm từ vựng, thuật ngữ tiếng Anh về các chủ đề trung cấp. Văn phạm tiếng Anh về những kiến thức. Kỹ năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh. Kỹ năng nói viết về các chủ đề thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin
CG2	Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tranh luận, kỹ năng tư duy, sáng tạo và làm việc theo nhóm.

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể)</i>	Ghi chú
CLO1	- Hiểu và giải thích được các thuật ngữ tiếng Anh cơ bản thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
	- Trau dồi kỹ năng giao tiếp, đàm thoại về các tình huống thường xảy ra về các vấn đề máy tính, mua bán, trao đổi với đối tác và luyện viết email, thư đàm phán, phản hồi, điền form đặt đơn hàng về các chủ đề thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
CLO2	- Thảo luận, thuyết trình các chủ đề về các vấn đề, sự cố hay gặp phải liên quan đến thiết bị máy tính, các ứng dụng mới hay gặp phải, bộ nhớ máy tính, phương tiện truyền thông giải trí, hệ thống định vị GPS,..	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV phải thực hiện:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

Sách, giáo trình chính:

[1] English for Information Technology 2.

Sách, giáo tham khảo:

[1] Joseph S., Christoph S., & Matthew H. (2015). Information Systems Today: Managing in the Digital World. Pearson.

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

STT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10%	Điểm danh + Điểm cộng
2	Lý thuyết	20%	Bài tập
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc HP	50%	Trắc nghiệm + Tự luận

12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi học, trong đó 01 buổi thi)

	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Phương pháp giảng dạy
Lesson 1. Computer memory Reading ClearPic Troubleshooting Guide Vocabulary Speaking, act out the roles as a client and a support center employee. Writing a receipt Practice Requirements Write a receipt Describing minimum requirements	CLO1 CLO2	1	1	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 2. Programming languages Reading the letter Vocabulary Speaking, act out the roles as an employee and a programmer. Writing a letter Practice Requirements Expressing a concern	CLO1 LO2	1	1	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 3: ISPs and Internet access Reading a business letter Vocabulary Speaking, act out the roles	CLO1	1	1	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm

like a customer and a customer service officer Writing the customer survey Practice Requirements Describing benefits	CLO1				
REVIEW 1			2		
Lesson 4: Storage devices Reading suggestion form Vocabulary Speaking, act the roles as an employee and a manager Writing a memo. Requirements Asking about deadlines	CLO1 CLO2	1	1	3	Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 5: Peripherals Reading the advertisement Vocabulary Speaking, act out the roles like a salesman and a customer Writing the customer's review Requirements Making a recommendation	CLO1 CLO2	1	1	3	Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 6: MP3 players Reading the announcement Speaking, act out the role as a company representative and a customer Writing a letter to describe problems	CLO1 CLO2	1	1	3	Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm

Requirements Investigating a problem					
REVIEW 2			2		
Lesson 7: Cell phones Reading advertisement Speaking, act out the role as co-workers Writing a description of a new app. Requirements Offering help	CLO1 CLO2	1	1	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
REVIEW 3	CLO1 CLO2		2		
Lesson 8. Communications Read instant messages Speaking, act out the roles like a service representative and a manager Writing an email Requirements Assigning a task	CLO1 CLO2	1	1	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 9. Entertainment and social networking Reading a memo Speaking, act role plays as co-workers Writing the email Requirements Giving a summary	CLO1 CLO 2	1	1	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 10. GPS systems Reading an advertisement	CLO1 CLO2	1	1	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học

Speaking, act out the roles as a customer service representative and a customer. Requirements Describing capabilities					dựa vào hoạt động - trải nghiệm
REVIEW 4	CLO1, CLO2		2		
Lesson 11. Banking Reading the website Vocabulary Speaking, act out the roles like a bank teller and a customer Writing the receipt Requirement Reporting a problem	CLO1 CLO2	1	1	3	Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 12: Education and research Reading an advertisement Vocabulary Speaking, act out the roles as a representative of an online library and a customer Writing the email Requirement Recognizing a cause	CLO1 CLO2	1	1	3	Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 13: Robotics Reading the email Vocabulary Speaking, act out the role play like an engineer and a customer Writing the notes Requirement Citing a previous example	LO1 LO2	1	1	3	Đạy học trực tiếp +Đạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm

REVIEW 5			2		
Lesson 14: Electronic publishing Reading the website Vocabulary Speaking, act out the roles as a salesperson and a customer Writing the call summary Requirement Describing completion	LO1 LO2	1	1	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
Lesson 15: Artificial intelligence Reading the magazine article Vocabulary Speaking, act out the roles as programmers Writing an explanation Requirement Asking for clarification	LO1 LO2	1	1	3	Dạy học trực tiếp +Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm
REVIEW 6			2		
THI KẾT THÚC HP Hình thức thi	Trắc nghiệm + Tự luận		3		

14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thi bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ xử lý theo quy định của Nhà trường.

15. Ngày phê duyệt:

16. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

ORT2011-PHỎNG VẤN, TÌM VIỆC VÀ LÀM VIỆC

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Phỏng vấn, tìm việc và làm việc** Mã học phần: ORT2011
2. Tên Tiếng Anh: Số tín chỉ: 03
3. Phân bố thời gian: 15 buổi
4. Các giảng viên phụ trách học phần
 - 1/ GV phụ trách chính:
 - 2/ Danh sách giảng viên cùng GD:
5. Điều kiện tham gia học tập học phần
 - Môn học trước: Không
 - Môn học tiên quyết: Không
 - Khác: Không
6. Mô tả tóm tắt học phần

Miêu tả được thực trạng của thị trường lao động và nhu cầu việc làm tương ứng với ngành nghề quan tâm

- Xác định được được công việc và môi trường làm việc phù hợp với bản thân
- Nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; chuẩn bị các kiến thức và trau dồi kỹ năng cần thiết cho việc phỏng vấn và thuyết phục nhà tuyển dụng
- Dự đoán được những yêu cầu cơ bản của nhà tuyển dụng đối với ứng viên
- Xác định khả năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, khả năng làm việc độc lập, tính năng động sáng tạo, khả năng lãnh đạo
- Xác định được quyền và nghĩa vụ của bản thân trong môi trường lao động
- Trình bày được các dạng thuyết trình trong công việc

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
CG1	Môn học giúp cho sinh viên hiểu về thị trường lao động, biết cách tìm kiếm công việc phù hợp, viết hồ sơ xin việc và thuyết phục nhà tuyển dụng và có kỹ năng làm việc chuyên nghiệp trong môi trường doanh nghiệp.
CG2	Có thể nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; chuẩn bị các kiến thức và trau dồi kỹ năng cần thiết cho việc phỏng vấn và thuyết phục nhà tuyển dụng.
CG3	Xác định được được công việc và môi trường làm việc phù hợp với bản thân.

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Có khả năng điều tra về nhu cầu tuyển dụng và môi trường doanh nghiệp muốn ứng tuyển, xác định được được công việc và môi trường làm việc phù hợp với bản thân.	
CLO2	Dự đoán được những yêu cầu cơ bản của nhà tuyển dụng đối với ứng viên. Viết và làm hồ sơ tìm việc.	
CLO3	Có khả năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, khả năng làm việc độc lập, tính năng động sáng tạo, khả năng lãnh đạo để làm việc trong mọi môi trường công tác.	
CLO4	Thực hiện được việc đàm phán, thoả thuận về công việc và điều kiện lao động. Xây dựng các ưu thế của bản thân, thể hiện được khả năng, sở thích, nguyện vọng của bản thân trong cuộc phỏng vấn.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường).
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%).
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học.

10. Tài liệu học tập

Giáo trình chính:

[1]. Alpha Books, Vượt qua thử thách trong phỏng vấn tuyển dụng (Tái bản 2018) - Bản Quyền, NXB Lao động – Xã hội.

Tài liệu tham khảo:

[1]. Erika Lucas, Tuyệt chiêu tuyển dụng, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2017

[2]. Bài giảng nội bộ “Phỏng vấn, xin việc và việc làm”

11. Hình thức kiểm tra, đánh giá:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10%	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý Thuyết	20%	Miệng/ bài tập nhóm/ Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp, bài tập về nhà
4	Thi kết thúc học phần	50%	Vấn đáp

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết)

Nội dung	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT	TH	Tự học	
Bài 1. Kỹ năng xác định mục tiêu nghề nghiệp và đánh giá năng lực bản thân					
Kỹ năng xác định mục tiêu nghề nghiệp; Kỹ năng đánh giá năng lực bản thân; Kỹ năng giao tiếp; Kỹ năng tổ chức; Xây dựng nhóm làm việc; Tiêu chí chung về con người có năng lực. Thực hành Yêu cầu Chia nhóm làm việc và thảo luận: mục tiêu nghề nghiệp, đánh giá năng lực thực bản thân từng thành viên	CLO1, CLO2, CLO3	3	6	12	Dạy học trực tiếp+Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm+ Dạy kỹ năng tư duy
Bài 2. Kỹ năng xây dựng hồ sơ ứng tuyển					
Kỹ năng xây dựng hồ sơ ứng tuyển; Cấu thành bộ hồ sơ ứng tuyển; Các kiểu trình bày CV; Yêu cầu khi trình bày CV; Nguyên tắc 4S để tạo một CV; Thư ứng tuyển. Thực hành Yêu cầu Làm một CV, viết thư ứng tuyển	CLO1, CLO2	3	6	12	Dạy học trực tiếp+Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm+ Dạy kỹ năng tư duy
Bài 3. Kỹ năng tìm kiếm thông tin tuyển dụng					
Khái niệm đại cương về tìm kiếm thông tin; Nguồn thông tin tuyển dụng; Nội dung thông tin cần quan tâm;	CLO1, CLO4, CLO3	2	4	8	Dạy học trực tiếp+Dạy học dựa vào hoạt động - trải

Cách thức tìm kiếm thông tin Thực hành Yêu cầu Thực hiện tìm kiếm 10 thông tin tuyển dụng					nghiệm+ Dạy kỹ năng tư duy
Bài 4. Thi tuyển					
Mục đích của việc thi tuyển; Các dạng bài thi tuyển; Phương tiện hỗ trợ thi tuyển; Các bước đi đến bài thi thành công; Khai thác tối đa lợi ích từ các bài thi. Thực hành Yêu cầu Chia nhóm làm việc và tổ chức thi tuyển các thành viên trong nhóm	CLO1, CLO2, CLO4, CLO3	3	6	12	Dạy học trực tiếp+Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm+ Dạy kỹ năng tư duy
Bài 5. Phỏng vấn tuyển dụng					
Các cấp độ phỏng vấn trong tuyển dụng; Các hình thức phỏng vấn; Kỹ năng trả lời phỏng vấn; Một số kỹ năng thủ thuật trả lời phỏng vấn. Thực hành Yêu cầu Chia nhóm làm việc và tổ chức phỏng vấn các thành viên trong nhóm Vận dụng kỹ năng , thủ thuật để trả lời phỏng vấn	CLO1, CLO2, CLO4, CLO3	3	6	12	Dạy học trực tiếp+Dạy học dựa vào hoạt động - trải nghiệm+ Dạy kỹ năng tư duy
Thi kết thúc học phần		3			
Hình thức thi:	Vấn đáp				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước

toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.

- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

ORT1021 – PHƯƠNG PHÁP VÀ CÔNG CỤ HỌC TẬP PHÚ XUÂN

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **PHƯƠNG PHÁP VÀ CÔNG CỤ HỌC TẬP PHÚ XUÂN.**

Mã học phần: ORT1021

2. Tên Tiếng Anh:

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

ThS. Cao Thị Thủy Tiên

CN. Võ Thị Thúy Hằng

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/. ThS. Trần Thị Minh Thảo

2.2/. ThS. Cao Thị Thủy Tiên

2.3/. CN. Võ Thị Thúy Hằng

2.4/. ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về:

- Phương pháp học tập tại Phú Xuân

- Email PXU và hệ thống đánh giá

- Microsoft Teams

- Công cụ Internet và hệ thống bảo mật thông tin.

- Microsoft Office (Word, Excel, Powerpoint) và cách sử dụng để làm báo cáo, tài liệu, xử lý dữ liệu và trình chiếu.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Kiến thức về các phương pháp học tập tại Đại học Phú Xuân
CG2	Sử dụng các công cụ công nghệ thông tin phục vụ cho học tập tại Phú Xuân

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Vận dụng được các phương pháp học tập qua dự án vào từng môn học và cho cả ngành học Hiểu được cách học tập chủ động để gia tăng sự linh hoạt trong học tập và tương tác với giảng viên, với bạn học, tự kiểm tra đánh giá khả năng nhận thức của mình	
CLO2	Sử dụng được email PXU trong giao tiếp và học tập, sử dụng thành thạo MS.Teams trong quá trình dạy và học	
CLO3	Sử dụng thành thạo MS Office để làm báo cáo, tài liệu, xử lý dữ liệu và trình chiếu.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. TS. Nguyễn Ngọc Cương (chủ biên) - ThS. Vũ Chí Quang - ThS. Trần Hồng Yến, Giáo trình tin học cơ sở, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, 2017.

➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. TS. Lê Đắc Như, Giáo Trình Lập Trình Cơ Sở, NXB Xây dựng, 2019.

[2]. Bài giảng nội bộ “Phương pháp và công cụ học tập PXU”,

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Trắc nghiệm

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
BÀI 1: Phương pháp học tập tại Phú Xuân, Email PXU và hệ thống đánh giá (feedback)					
<ul style="list-style-type: none"> - Học tập chủ động - Học tập theo dự án <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãy so sánh sự khác nhau giữa phương pháp học tập chủ động và phương pháp học tập truyền thống (thụ động) để nêu ra được điểm tối ưu của phương pháp học tập chủ động. - Phân biệt Dự án (doing projects) và Học tập qua dự án (Project based learning). - Học tập chủ động - Học tập theo dự án 	CLO1	3	3	7	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 2: Hệ thống QLDA sinh viên PXU					
<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống email sinh viên PXU - Workplace - Sử dụng hệ thống quản lý dự án sinh viên PXU <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - So sánh Gmail và Outlook – hai dịch vụ Email tốt nhất hiện nay? - Phân tích lý do nên dùng Workplace? - Hệ thống email sinh viên PXU 	CLO2	3	3	7	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 3: Microsoft Team					

<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về MS Team - Hướng dẫn sử dụng <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>Biết cách sử dụng thành thạo MS Team</p>	CLO2	3	3	7	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 4. Internet và hệ thống bảo mật thông tin					
<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu Google Search - Tìm hiểu về Google Drive - Khái niệm về hệ thống bảo mật thông tin <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày kết quả tìm kiếm thông tin trường Đại học Phú Xuân? - Lưu 1 file dữ liệu và chia sẻ cho mọi người trên Google Drive? - Một số vấn đề rắc rối có thể xảy ra khi tham gia vào Internet là gì? 	CLO2	3	3	7	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 5. Văn bản và định dạng văn với MS. Word					
<ul style="list-style-type: none"> -Khái niệm văn bản, phần mềm soạn thảo văn bản -Giới thiệu Phần mềm xử lý văn bản MS Word -Biên tập nội dung văn bản -Định dạng văn bản <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Biết soạn thảo văn bản Tiếng Việt, biết đóng, mở ứng dụng; tạo mới, mở, đóng tập tin văn bản, thiết lập các tùy chọn, -Biết áp dụng để thực hiện các thao tác soạn thảo và định dạng văn bản: định 	CLO3	3	3	7	Tích hợp thuyết trình, thực hành

dạng font, đoạn, đánh danh sách tự động, tab,...					
-Khái niệm văn bản, phần mềm soạn thảo văn bản					
Bài 6. Chèn các đối tượng và hoàn tất văn bản					
-Chèn (Insert) các đối tượng vào văn bản -Hoàn tất văn bản -In văn bản Thực hành Yêu cầu: -Biết chèn các đối tượng như hình ảnh, bảng biểu, hộp văn bản,... -Biết chèn Header/Footer -Biết căn lề, định dạng trang in -Biết sử dụng một số văn bản mẫu	CLO 3	3	3	7	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 7. Bảng tính - Microsoft Excel					
-Kiến thức cơ bản về bảng tính (Workbook) -Giới thiệu phần mềm bảng tính MS Excel -Soạn thảo nội dung bảng tính -Làm việc với trang tính (Worksheet) -Thao tác định dạng -Công thức -Sắp xếp và Lọc dữ liệu Thực hành Yêu cầu: -Cho bài thực hành đơn giản để sinh viên biết sử dụng các thao tác soạn thảo dữ liệu: nhập, sửa, xóa định dạng Biết chèn các đối tượng như hình ảnh, bảng biểu, hộp văn bản,... - Biết nhập công thức đơn giản -Biết sắp xếp và lọc dữ liệu	CLO3	3	3	7	Tích hợp thuyết trình, thực hành

Bài 8. Một số hàm cơ bản trong MS Excel					
<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm hàm - Các loại hàm -Biểu đồ (tự học) -Kết xuất và phân phối trang tính, bảng tính (tự học) <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Áp dụng các hàm đã học để giải quyết các bài toán 	CLO3	3	3	7	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 9. Microsoft Powerpoint					
<ul style="list-style-type: none"> -Kiến thức cơ bản về bài thuyết trình -Giới thiệu tổng quan về MS PowerPoint -Thao tác trên slide - Nhập và định dạng nội dung bài thuyết trình -Chèn đối tượng vào trong slide (tự học) <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>Tạo một bài thuyết đơn giản có sử dụng mẫu trình chiếu, chèn các đối tượng vào trong Slide</p>	CLO3	3	3	10	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 10. Hiệu ứng, trình chiếu và in bài thuyết trình					
<p>Tạo các hiệu ứng hoạt hình (animation) cho đối tượng</p> <p>Tạo các hiệu ứng chuyển slide (transition)</p> <p>Cách thực hiện một trình diễn</p> <p>In bài thuyết trình</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>Tạo một bài thuyết hoàn thiện có sử</p>	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành

dụng dụng hiệu ứng chuyển tiếp giữa các Slide (Transitions) và hiệu ứng hoạt hình (animation) cho các đối tượng vào trong Slide Ôn tập các nội dung đã học					
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Trắc nghiệm				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

INF1011 - CƠ SỞ LẬP TRÌNH.

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Cơ sở lập trình. Mã học phần: INF1011

2. Tên Tiếng Anh: Fundamentals of Programming Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/. ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về thông tin, hệ đếm. Thuật toán.

Trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lập trình bằng ngôn ngữ Java: những khái niệm cơ sở, các lệnh điều khiển, xây dựng các phương thức, mảng ...

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng viết chương trình ứng dụng cơ bản trên nền tảng Java

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Giải thích cách biểu diễn dữ liệu trên máy tính và Sử dụng được các phép toán số học và logic cơ bản trên dữ liệu máy tính
CG2	Vận dụng lưu đồ khối vào tư duy giải thuật cho bài toán lập trình
CG3	Ứng dụng các kiểu dữ liệu cơ bản, biến, hằng, các phép toán và cấu trúc điều khiển của ngôn ngữ Java trong lập trình giải các bài toán đơn giản. Vận dụng hàm để xây dựng các phép toán trên kiểu dữ liệu mảng

8. Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Xác định được khái niệm về thông tin, cách biểu diễn và xử lý thông tin trong máy tính, kiến thức về phần mềm, phép toán logic và tư duy logic trong lập trình.	
CLO2	Giải thích được thuật toán, cách biểu diễn thuật toán và vận dụng vào việc giải quyết các bài toán	

CLO3	Phân biệt được : Biến, kiểu dữ liệu, toán tử, cấu trúc điều khiển, cấu trúc lặp. Áp dụng được các câu lệnh trên để giải quyết các bài toán với ngôn ngữ Java	
CLO4	Giải thích được Hàm và xác định được nguyên tắc hoạt động của Hàm.	
CLO5	Giải thích được các phép toán trên kiểu dữ liệu mảng và thực hiện cài đặt các phép toán trên mảng. Vận dụng thành thạo các kiến thức trên vào việc giải quyết các bài toán thực tế	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực trong các buổi học và các buổi thảo luận (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. TS. Lê Đắc Như, Giáo Trình Lập Trình Cơ Sở, NXB Xây dựng, 2019.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Bài giảng nội bộ “Cơ sở lập trình” – Trường Đại học Phú Xuân .

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ 15 buổi)

BÀI 1: Thông tin và xử lý thông tin	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
- Khái niệm thông tin - Xử lý thông tin	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết

<ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị đo thông tin - Các hệ đếm (hệ nhị phân, hệ bát phân, hệ hecxa) - Các phép toán logic - Phần cứng phần mềm <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu Thực hiện chuyển đổi qua lại giữa hệ đếm Thực hiện kiểm tra phép logic and, or, xor, not Thực hiện lưu trữ dữ liệu trong máy tính 					trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 2. Thuật toán	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm thuật toán - Các đặc trưng của thuật toán - Biểu diễn thuật toán <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Viết thuật toán của bài toán đơn giản Viết thuật toán của bài toán chứa cấu trúc rẽ nhánh Viết thuật toán của bài toán chứa cấu trúc lặp 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 3. Tổng quan về Java	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Các Khái niệm cơ bản 	CLO3	3	3	4	Tích hợp thuyết trình

<ul style="list-style-type: none"> - Hằng, biến và kiểu dữ liệu - Cấu trúc chương trình Java <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Cho 1 chương trình cụ thể Hãy chỉ ra đâu là biến, hằng, kiểu dữ liệu Cách giải quyết bài toán bằng NNLT Viết 1 chương trình đơn giản 					trình, thực hành
<p>Bài 4. Phương thức Nhập / xuất và biểu thức</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT(giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Phương thức Nhập dữ liệu - Phương thức Xuất dữ liệu - Phép toán - Biểu thức - Khối lệnh <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Viết chương trình giải quyết bài toán xuất ra màn hình Viết chương trình giải quyết bài toán vừa nhập, xuất, tính toán 	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, thực hành</p>
<p>Bài 5. Cấu trúc rẽ nhánh</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT(giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Cấu trúc rẽ nhánh dạng khuyết - Cấu trúc rẽ nhánh dạng đầy đủ 	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv</p>

<p>- Cấu trúc lựa chọn</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>Viết chương trình giải quyết các bài toán rẽ nhánh dạng khuyết</p> <p>Viết chương trình giải quyết các bài toán rẽ nhánh dạng đầy đủ</p> <p>Viết chương trình giải quyết các bài toán dạng rẽ nhánh lồng nhau.</p> <p>Viết chương trình giải quyết lựa chọn</p>					<p>thực hành</p>
<p>Bài 6. Cấu trúc lặp</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT(giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<p>- Cấu trúc lặp dạng For</p> <p>- Cấu trúc lặp For lồng nhau</p> <p>- Một số ví dụ For lồng nhau</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>Viết chương trình giải quyết bài toán dạng for, for lồng nhau, for kết hợp dạng rẽ nhánh</p>	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận</p>
<p>Bài 7. Cấu trúc lặp (tt)</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT(giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<p>- Cấu trúc lặp dạng While</p> <p>- Cấu trúc lặp dạng Do... While</p> <p>- Lệnh Break</p> <p>- Lệnh Continue</p> <p>Thực hành:</p>	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Phương pháp chia nhóm làm việc</p>

Yêu cầu: Chuyển các bài toán lập dạng for sang dạng while, do while					
Bài 8. Hàm/ phương thức	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
- Khái niệm hàm - Các loại hàm - Nguyên tắc hoạt động Hàm Thực hành Yêu cầu. Chuyển các bài toán dạng for, dạng if sang viết dưới dạng hàm	CLO4	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project- based learning)
Bài 9. Kiểu dữ liệu mảng	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT	TH	Tự học	Pháp giảng dạy
- Khái niệm và tổ chức mảng - Cách truy xuất một phần tử trên mảng - Duyệt các phần tử của mảng - For Each Thực hành Yêu cầu: Viết các hàm giải quyết các phép toán trên mảng	CLO5	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project- based learning)
Bài 10. Kiểu dữ liệu mảng (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
- Phép toán sắp xếp - Khai báo mảng 2 chiều	CLO5	3	3	9	Dạy học dựa vào Mô

<p>Ôn tập các nội dung đã học</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững cách khai báo, nguyên tắc hoạt động của mạng 2 chiều -Thực hiện dùng chương trình con để cài đặt các thao tác đã học 					phỏng
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm đề án				Bảo vệ đề án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

INF1021 - CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT.

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Cấu trúc dữ liệu và giải thuật. Mã học phần: INF1021

2. Tên Tiếng Anh: Data structures & Algorithms Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Lập trình hướng đối tượng Java

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các cấu trúc dữ liệu cơ bản, các thuật toán cơ bản và độ phức tạp của chúng, các phương pháp phân tích đánh giá và thiết kế cấu trúc dữ liệu và thuật toán.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Trình bày được tầm quan trọng của giải thuật và cách tổ chức dữ liệu – hai thành phần quan trọng nhất của một chương trình
CG2	Phân tích và đánh giá độ phức tạp của giải thuật được chọn cho bài toán cụ thể
CG3	Thiết kế các thuật toán cơ bản trong lập trình (ý tưởng, cài đặt, đánh giá thuật toán, đặc biệt là các thuật toán sắp xếp và tìm kiếm,
CG4	Thiết kế cấu trúc dữ liệu và xác định thuật toán thích hợp để giải quyết bài toán thực tế.

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững khái niệm, các biểu diễn thuật toán và đặc trưng của thuật toán. Nắm vững cách tổ chức dữ liệu cho bài toán. Hiểu được mối quan hệ giữa cấu trúc dữ liệu và thuật toán khi giải quyết bài toán	
CLO2	Hiểu được phương pháp thiết kế bài toán. Định nghĩa được các khái niệm độ phức tạp và nêu được quy tắc xác định độ	

	phức tạp	
CLO3	Mô tả được các thành phần cơ bản của một giải thuật đệ quy. Cài đặt bài toán dưới dạng chương trình đệ quy và khử đệ quy.	
CLO4	Mô tả được thuật toán sắp xếp cơ bản, sắp xếp nhanh. Mô tả được thuật toán tìm kiếm tuần tự, tìm kiếm nhị phân, tìm kiếm trên cây nhị phân tìm kiếm	
CLO5	Cài đặt được các phép toán bổ sung, loại bỏ một phần tử ở cấu trúc dữ liệu ngăn xếp và hàng đợi. Nắm được khái niệm, các thao tác trên Danh sách	
CLO6	Nắm được khái niệm, cách tổ chức và phép duyệt cây nhị phân và cây nhị phân tìm kiếm	
CLO7	Nắm được khái niệm, cách tổ chức dữ liệu và phép duyệt đồ thị theo chiều rộng, chiều sâu	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Đỗ Xuân Lôi, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2006.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1] Bài giảng nội bộ “ Cấu trúc dữ liệu và giải thuật ”.

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Thi thực hành

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 15 buổi)

BÀI 1. Tổng quan về cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giải một bài toán Tin học - Cấu trúc dữ liệu - Thuật toán - Cấu trúc dữ liệu và vấn đề liên quan - Ngôn ngữ diễn đạt thuật toán <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn thuật toán - Mối quan hệ giữa cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Ngôn ngữ biểu diễn 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 2. Phân tích và thiết kế giải thuật		LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Mô đun hóa bài toán - Ngôn ngữ giả và tinh chỉnh từng bước - Phân tích thuật toán (giải thuật) <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi tiết hóa bài toán - Đánh giá độ phức tạp thuật toán 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 3. Đệ quy	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đệ quy - Cấu trúc chương trình - Chương trình đệ quy - Nguyên lý hoạt động 	CLO3	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành

<ul style="list-style-type: none"> - Ưu nhược điểm của đệ quy - Một số bài toán <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được suy biến hạ bậc cho từng bài toán - Cài đặt bài toán đệ quy - Nêu được nguyên tắc hoạt động của đệ quy 					
Bài 4. Danh sách	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm danh sách - Cài đặt danh sách bằng mảng (array) - Cài đặt danh sách bằng Linked List - Cài đặt danh sách bằng xây dựng lớp đối tượng <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt danh sách bằng mảng - Cài đặt danh sách bằng danh sách liên kết 	CLO5	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 5. Ngăn xếp và hàng đợi	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Định nghĩa ngăn xếp và hàng đợi - Các phép toán trên ngăn xếp - Các phép toán trên hàng đợi - Ứng dụng ngăn xếp và hàng đợi 	CLO5	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành

<p>Thực hành Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt phép toán bỏ sung và loại bỏ trên ngăn xếp - Cài đặt phép toán bỏ sung và loại bỏ trên hàng đợi - Ứng dụng trên ngăn xếp và hàng đợi 					
<p align="center">Bài 6. Cây</p>	<p align="center">Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p align="center">LT(giờ)</p>	<p align="center">TH (giờ)</p>	<p align="center">Tự học (giờ)</p>	<p align="center">Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Một số khái niệm - Cây nhị phân - Biểu diễn cây nhị phân - Duyệt theo thứ tự trước - Duyệt theo thứ tự giữa - Duyệt theo thứ tự sau <p>Thực hành Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu trữ cây nhị phân - Duyệt cây nhị phân theo thứ tự trước - Duyệt cây nhị phân theo thứ tự giữa - Duyệt theo thứ tự sau 	<p>CLO6</p>	<p align="center">3</p>	<p align="center">3</p>	<p align="center">9</p>	<p>Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận</p>
<p align="center">Bài 7. Cây (tt)</p>	<p align="center">Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p align="center">LT(giờ)</p>	<p align="center">TH (giờ)</p>	<p align="center">Tự học (giờ)</p>	<p align="center">Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Cây tổng quát - Biểu diễn cây tổng quát - Duyệt cây tổng quát - Cây nhị phân tìm kiếm 	<p>CLO6</p>	<p align="center">3</p>	<p align="center">3</p>	<p align="center">9</p>	<p>Phương pháp chia nhóm làm việc</p>

<p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển từ cây tổng quát sang cây nhị phân tương đương - Biểu diễn cây nhị phân tìm kiếm - Duyệt cây nhị phân tìm kiếm 					
<p align="center">Bài 8. Đồ thị</p>	<p align="center">Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p align="center">LT(giờ)</p>	<p align="center">TH (giờ)</p>	<p align="center">Tự học (giờ)</p>	<p align="center">Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Đồ thị và các khái niệm liên quan - Biểu diễn đồ thị - Phép duyệt đồ thị <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn đồ thị có hướng vô hướng - Duyệt đồ thị theo chiều rộng - Duyệt đồ thị theo chiều sâu - Ứng dụng của đồ thị 	<p>CLO7</p>	<p align="center">3</p>	<p align="center">3</p>	<p align="center">9</p>	<p>Dạy học nêu vấn đề và thực hành</p>
<p align="center">Bài 9. Các thuật toán Tìm kiếm</p>	<p align="center">Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p align="center">LT(giờ)</p>	<p align="center">TH (giờ)</p>	<p align="center">Tự học (giờ)</p>	<p align="center">Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Các thuật toán tìm kiếm (tuần tự, nhị phân) - Tìm kiếm trên cây nhị phân tìm kiếm - Chèn một nút trên cây nhị phân tìm kiếm <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt tìm kiếm tuần tự 	<p>CLO4</p>	<p align="center">3</p>	<p align="center">3</p>	<p align="center">9</p>	<p>Dạy học dựa vào Mô phỏng</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt tìm kiếm nhị phân - Tìm kiếm và bổ sung một nút trên cây nhị phân tìm kiếm 					
Bài 10. Các thuật toán Sắp xếp	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Bài toán sắp xếp - Sắp xếp nổi bọt (Bubble Sort) - Sắp xếp lựa chọn (selection Sort) - Sắp xếp nhanh (Quick Sort) <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt các phép toán sắp xếp trên - So sánh độ phức tạp của các thuật toán trên 	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa vào Mô phỏng
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Thi thực hành				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

INF1031 - THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN CSDL

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thiết kế và phát triển CSDL Mã học phần: INF1031

2. Tên Tiếng Anh: Database Design and Development Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/. ThS. Trần Thị Minh Thảo

2.2/. ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Cơ sở lập trình, Cấu trúc DL và GT

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu và kiến thức chuyên sâu về mô hình dữ liệu quan hệ: quan hệ, phụ thuộc hàm, các ràng buộc trên quan hệ, siêu khóa, khóa chính, khóa ngoại, bao đóng của tập phụ thuộc hàm, bao đóng của tập thuộc tính, phủ tối thiểu của tập phụ thuộc hàm.

Trang bị cho người học Lý thuyết phân tách và lý thuyết chuẩn hóa lược đồ quan hệ, thực hiện phân tách bảo toàn thông tin và bảo toàn phụ thuộc hàm.

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng thiết kế và phát triển Cơ sở dữ liệu

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Nắm được khái niệm về Cơ sở dữ liệu, Hệ Quản Trị Cơ sở dữ liệu. Phân biệt được các mô hình của các hệ cơ sở dữ liệu: Mô hình mối quan hệ thực thể, Mô hình dữ liệu quan hệ, Mô hình mạng, Mô hình phân cấp
CG2	Trang bị những kiến thức cơ bản về mô hình ER, mô hình CSDL quan hệ, lý thuyết phụ thuộc hàm, phân tách, chuẩn hóa LĐQH. Sử dụng ngôn ngữ ĐSQH và ngôn ngữ truy vấn SQL để truy vấn dữ liệu sơ
CG3	Sinh viên có khả năng phân tích, thiết kế và phát triển Cơ sở dữ liệu

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Nắm được Khái niệm về Cơ sở dữ liệu, Hệ Quản Trị Cơ sở dữ liệu và các mô hình của các hệ cơ sở dữ liệu: Mô hình mối quan hệ thực thể, Mô hình dữ liệu quan hệ, Mô hình mạng, Mô hình phân cấp	
CLO2	Nắm được thiết kế một cơ sở dữ liệu dùng mô hình thực thể quan hệ và mô hình dữ liệu quan hệ, Thực hiện chuyển từ mô hình thực thể quan hệ sang Mô hình dữ liệu quan hệ	
CLO3	Thực hiện truy vấn bằng ngôn ngữ Đại số quan hệ và ngôn ngữ truy vấn SQL	
CLO4	Nắm được lý thuyết phụ thuộc hàm, các phép tách bảo toàn thông tin, bảo toàn phụ thuộc hàm, lý thuyết chuẩn hóa lược đồ quan hệ.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1] PGS.TS. Nguyễn Bá Tường, *Cơ Sở Dữ Liệu Quan Hệ & Ứng Dụng*, Nhà Xuất Bản Thông Tin Và Truyền Thông, 2018.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. TS. Lê Đắc Như, *Giáo Trình Lập Trình Cơ Sở*, NXB Xây dựng, 2019

[2]. Bài giảng nội bộ “*Thiết kế và Phát triển Cơ sở dữ liệu*”.

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Tự luận

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ 15 buổi học)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
BÀI 1: Tổng quan về Cơ sở dữ liệu					
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu chung - Mô hình kiến trúc tổng quát CSDL ba mức - Tính độc lập giữa dữ liệu và chương trình - Hệ quản trị CSDL - Các mô hình dữ liệu <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu <p>Định nghĩa về CSDL, cho ví dụ minh họa</p> <p>Hệ QTCSDL là gì? Cho ví dụ minh họa</p> <p>Trình bày các mô hình dữ liệu và cho ví dụ minh họa</p>	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 2. Mô hình thực thể - quan hệ ER					
<ul style="list-style-type: none"> - Thực thể và tập thực thể - Thuộc tính và khóa - Các mối quan hệ - Sơ đồ thực thể - quan hệ <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Xác định được tập thực thể, khóa và mối liên hệ</p> <p>Trình bày các bước xây dựng mô hình ER</p> <p>Cho bài toán thực tế, hãy thể hiện bài toán bằng mô hình ER</p>	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 3. Mô hình Dữ liệu quan hệ					

<ul style="list-style-type: none"> - Quan hệ - Lược đồ quan hệ - Khóa của Lược đồ quan hệ - Chuyển từ mô hình thực thể - quan hệ sang mô hình dữ liệu quan hệ <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Xác định được Lược đồ quan hệ, siêu khóa, khóa của lược đồ</p> <p>Cho bài toán thực tế, hãy chuyển từ mô hình ER sang mô hình dữ liệu quan hệ</p> <p>Thể hiện bài toán bằng mô hình dữ liệu quan hệ</p>	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập nhóm
Bài 4. Ngôn ngữ đại số quan hệ					
<ul style="list-style-type: none"> - Các phép toán trên tập hợp - Các phép toán quan hệ - Hàm kết hợp và gom nhóm (tự học) - Đại số quan hệ như là ngôn ngữ truy vấn <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Liệt kê các phép toán ĐSQH và giải thích ý nghĩa của từng phép toán</p> <p>Ứng dụng các phép toán ĐSQH trong việc thực hiện truy vấn</p>	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 5. Sơ lược Ngôn ngữ truy vấn SQL					
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu - Ngôn ngữ mô tả dữ liệu - Ngôn ngữ thao tác dữ liệu - Ngôn ngữ truy vấn dữ liệu <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Thực hiện được một số truy vấn đơn</p>	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập nhóm

giản bằng ngôn ngữ SQL					
Bài 6. Phụ thuộc hàm					
<ul style="list-style-type: none"> - Một số vấn đề thường gặp - Định nghĩa Phụ thuộc hàm - Hệ tiên đề Armstrong - Bao đóng - Bài toán thành viên <p>Thực hành</p> <p>- Yêu cầu:</p> <p>Tìm bao đóng của tập thuộc tính</p> <p>Sử dụng Bài toán thành viên để xác định tất cả các ràng buộc có thể suy luận từ F một cách logic hay suy luận F nhờ hệ tiên đề Armstrong</p>	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành
Bài 7. Phụ thuộc hàm (tt)					
<ul style="list-style-type: none"> - Sự tương đương giữa các Phụ thuộc hàm - Phủ tối thiểu <p>Thực hành</p> <p>- Yêu cầu:</p> <p>Tìm sự tương đương giữa các Phụ thuộc hàm</p> <p>Tìm phủ tối thiểu của tập phụ thuộc hàm</p>	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành
Bài 8. Khóa và Ràng buộc toàn vẹn					
<ul style="list-style-type: none"> - Định nghĩa Khóa - Thuật toán tìm 1 khóa - Thuật toán tìm tất cả các khóa - Định nghĩa RBVT - Các yếu tố của RBTV - Phân loại RBTV <p>Thực hành</p> <p>- Yêu cầu:</p> <p>Tìm khóa của Lược đồ quan hệ</p>	CLO4	3	3	9	Đưa ra các vấn đề và SV thực hiện

theo thuật toán tìm 1 khóa Tìm khóa của Lược đồ quan hệ theo thuật toán tìm tất cả các khóa Xác định các yếu tố liên quan đến RBTV					
Bài 9. Phân tách					
- Khái niệm - Phép tách Bảo toàn thông tin - Phép tách Bảo toàn phụ thuộc hàm Thực hành - Yêu cầu. Tách lược đồ quan hệ vẫn bảo toàn thông tin (kết nối không mất mát thông tin) Tách lược đồ quan hệ vẫn bảo toàn phụ thuộc hàm	CLO4	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 10. Chuẩn hóa					
- Các dạng chuẩn - Phép tách LĐQH thành BCNF bảo toàn thông tin - Phép tách LĐQH thành 3NF vừa bảo toàn thông tin vừa bảo toàn phụ thuộc hàm - Ôn tập các nội dung đã học Thực hành - Yêu cầu: Xác định chuẩn cao nhất của LĐQH Thực hiện phép tách LĐQH đạt chuẩn BCNF Thực hiện phép tách LĐQH đạt chuẩn 3NF	CLO4	3	3	9	Đưa ra các vấn đề và SV thực hiện
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Tự luận				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:**15. Cấp phê duyệt:****Trưởng khoa****Ban soạn thảo****16. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng Khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng Khoa

INF1041 - CÁC HỆ QTCSDL: SQL SERVER VÀ MYSQL

ĐỀ CHƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Các hệ QTCSDL: SQL Server và MySQL

Mã học phần: INF1041

2. Tên Tiếng Anh: Database Management System: SQL Server and MySQL.

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: - Cấu trúc dữ liệu và giải thuật

Môn học tiên quyết: Thiết kế và phát triển CSDL

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

-Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL, các lệnh cơ bản của ngôn ngữ SQL

- Kết thúc học phần sinh viên có thể thao tác với Databases và Tables, thực hiện truy vấn với câu lệnh SELECT; Tối ưu hóa việc quản lý lưu trữ và truy xuất dữ liệu trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL; Tạo và thực thi các View để xử lý dữ liệu trên nhiều bảng theo yêu cầu người dùng; Tạo lập và thực thi các Store Procedure và Function; Tạo người dùng và phân quyền sử dụng cho người dùng đối với CSDL đã được tạo lập; Cách thức sao lưu và khôi phục dữ liệu trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Nắm vững và vận dụng thành thạo các thao tác với tạo, lưu trữ và khai thác Databases trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL
CG2	Hiểu và vận dụng được cách sử dụng ngôn ngữ lập trình SQL để tạo và thực thi các View để xử lý dữ liệu trên nhiều bảng theo yêu cầu người dùng; Tạo lập Index; Tạo lập và thực thi các Store Procedure và Function trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL
CG3	Nắm vững và vận dụng thành thạo cách tạo người dùng và phân quyền người dùng; cách thức sao lưu và khôi phục dữ liệu trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Vận dụng thành thạo các thao tác với Databases và Tables, trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL, Thực hiện truy vấn với câu lệnh SELECT; Tối ưu hóa việc quản lý lưu trữ và truy xuất dữ liệu trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL	
CLO2	Hiểu và vận dụng được cách sử dụng ngôn ngữ lập trình SQL để tạo và thực thi các View, Index. Store Procedure và Function trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL	
CLO3	Nắm vững và vận dụng thành thạo tạo người dùng và phân quyền người dùng, cách thức sao lưu và khôi phục dữ liệu trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. PGS.TS. Nguyễn Bá Tường, *Cơ Sở Dữ Liệu Quan Hệ & Ứng Dụng*, Nhà Xuất Bản Thông Tin Và Truyền Thông, 2018.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. TS. Lê Đắc Như, *Giáo Trình Lập Trình Cơ Sở*, NXB Xây dựng, 2019.

[2] Bài giảng nội bộ “Các hệ quản trị CSDL: SQL Server và MySQL”.

11. Tỷ lệ Phân trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đồ án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
Bài 1. Tổng quan về hệ quản trị CSDL, SQL Server và MySQL					
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về hệ quản trị CSDL - Giới thiệu về SQL Server - Giới thiệu về MySQL - So sánh giữa SQL Server và MySQL <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các khái niệm về CSDL, hệ quản trị CSDL - Hệ quản trị CSDL SQL Server, các tính năng nổi bật của SQL Server - Hệ quản trị CSDL MySQL: MySQL là gì, đặc điểm của MySQL - So sánh giữa 2 hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 2. Xây dựng, quản lý và khai thác CSDL trong SQL Server					
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu các công cụ trong SQL Server - Các CSDL SQL Server hỗ trợ - Tạo và quản lý Database - Tạo và quản lý Table <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các CSDL hệ thống 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành

trong SQL Server - Tạo và quản lý CSDL và bảng trong SQL Server					
Bài 3. Xây dựng, quản lý và khai thác lý CSDL trong SQL Server (tt)					
- Các thao tác trên dữ liệu - Truy vấn dữ liệu Thực hành: Yêu cầu: - Tạo CSDL và một số bảng trong CSDL đó - Thực hiện các thao tác truy vấn dữ liệu trong CSDL	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 4. View và Index trong SQL Server					
- View - khung nhìn - Index - chỉ mục Thực hành Yêu cầu: - Tạo, sửa và xóa khung nhìn - Tạo và xóa Index	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 5. Store Procedure và Function trong SQL Server					
- Khai báo và sử dụng biến - Cấu trúc điều khiển - Store procedure - Thủ tục lưu trữ - Function - Hàm Thực hành Yêu cầu: - Tạo và thực thi SP - Tạo và thực hiện lời gọi hàm	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 6. Bảo mật và quản trị trong SQL Server					
- Bảo mật CSDL	CLO3	3	3	9	Dạy học

<ul style="list-style-type: none"> - Quản trị <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tạo và phân quyền user trong SQL Server - Thực hiện sao lưu và khôi phục dữ liệu 					dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành
Bài 7. Xây dựng, quản lý CSDL trong MySQL					
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu - Sử dụng XAMPP - Tạo và quản lý Database - Tạo và quản lý Table <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo phpMyAdmin - Tạo, quản lý CSDL và bảng trong MySQL 	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 8. Truy vấn dữ liệu trong MySQL					
<ul style="list-style-type: none"> - Các thao tác trên dữ liệu - Câu lệnh SELECT <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các thao tác bổ sung, sửa, xóa dữ liệu - Thực hiện truy vấn dữ liệu từ các bảng trong CSDL 	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 9. Store Procedure và Function trong MySQL					
<ul style="list-style-type: none"> - Store procedure - Function <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p>	CLO2	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based)

- Thực hiện tạo, sửa, xóa SP - Thực hiện tạo, sửa, xóa fuction					learning)
Bài 10. Bảo mật và quản trị trong MySQL					
- Bảo mật CSDL - Quản trị Ôn tập các nội dung đã học	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Báo cáo đồ án				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thi bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng Khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng Khoa

MOB2011- LẬP TRÌNH DI ĐỘNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lập trình di động Mã học phần: MOB2011
 2. Tên Tiếng Anh: Số tín chỉ: 03
 3. Phân bố thời gian: 15 buổi
 4. Các giảng viên phụ trách học phần
 GV phụ trách chính: TS. Trần Văn Long
 5. Điều kiện tham gia học tập học phần
 Môn học trước: Lập trình HĐT với Java
 Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình
 Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về Lập trình trên nền tảng Android:

- Khai thác hiệu quả các tính năng liên quan đến UI Layouts, UI Controls, Styles and Themes để thiết kế giao diện đẹp và hiệu quả.
- Khai thác hiệu quả các thành phần của Android để xây dựng các chức năng phù hợp: Activities, Services, Broadcast Receivers, Intents ...
- Khai thác được tính năng CSDL SQL Lite để lưu trữ dữ liệu với Android

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
CG1	Làm quen với lập trình mobile trên nền tảng Android
CG2	Nắm được các kiến thức cơ bản giúp học viên có thể dễ dàng tìm hiểu và tự học nâng cao kiến thức về Android
CG3	Xây dựng được ứng dụng Android tương tác với service của google

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Hiểu cấu trúc hệ điều hành Android và biết cách cài đặt, tạo project bằng Android Studio	
CLO2	Nắm các thành phần cơ bản của một ứng dụng trên Android	
CLO3	Biết cách tạo giao diện người dùng	
CLO4	Biết cách xử lý đầu vào từ bàn phím	
CLO5	Biết cách sử dụng Widget, Activity và lưu trữ dữ liệu	

CLO6	Biết cách sử dụng Content Provider và một số tính năng nâng cao	
CLO7	Vận dụng lập trình được ứng dụng cơ bản	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Lê Hoàng Sơn, Nguyễn Thọ Thông, Giáo trình Lập trình ANDROID, Nhà xuất bản Xây dựng, 2018

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. TS. Lê Đắc Như, Giáo Trình Lập Trình Cơ Sở, NXB Xây dựng, 2019

[2]. Bài giảng nội bộ Lập trình di động – Trường Đại học Phú Xuân

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Thực hành

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi học)

Nội dung	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT	TH	Tự học	
Bài 1. Giới thiệu tổng quan					
- Giới thiệu về Android - Intent và bộ lọc Intent - Kiến thức cơ bản về ứng dụng - File Android Manifest Thực hành	CLO1, CLO2	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, bài tập

Yêu cầu					
- Biết cách tạo ứng dụng Andoid					
Bài 2. Giao diện người dùng trên Mobile					
- Tổng quan - Layout - Các sự kiện đầu vào - Menu - Thông báo - Thành phần tùy chỉnh Thực hành Project 1: - Xây dựng ứng dụng Quiz	CLO3	3	3	4	Hướng dẫn, là mẫu, bài tập thực hành + Project based learning
Bài 3. Xử lý đầu vào từ bàn phím					
- Xác định kiểu phương thức nhập liệu - Xử lý trạng thái hiển thị của phương thức nhập liệu - Hỗ trợ điều hướng qua bàn phím - Xử lý các Action bàn phím	CLO4	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 4. Widget và Activity					
- Widget của ứng dụng - Activity	CLO5	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 5. Lưu trữ dữ liệu					
- Các tùy chọn lưu trữ dữ liệu - Sử dụng tùy chỉnh chia sẻ - Sử dụng Bộ nhớ trong - Sử dụng Bộ nhớ ngoài - Sử dụng CSDL - Sử dụng kết nối mạng	CLO5	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 6. Content Provider					
- Cơ bản về Content Provider - Tạo Content Provider - Provider Calendar	CLO6	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành

- Provider Contacts Thực hành Viết một ứng dụng Android đơn giản sử dụng Content Provider để đọc danh sách contacts trên một thiết bị Android.					
Bài 7. Một số tính năng nâng cao					
- Services - Broadcast Receiver Thực hành - Viết một ứng dụng Android đơn giản và sử dụng Location API để lấy và hiển thị vị trí hiện tại của thiết bị.	CLO6	6	6	18	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 8. Web View					
- Tổng quan - Xây dựng ứng dụng Web trong Webview Thực hành Xây dựng ứng dụng Web trong Webview	CLO7	6	6	18	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Thực hành				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

ORT1131 - NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP Mã học phần: ORT1131

2. Tên tiếng Anh: Số tín chỉ: 3

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: Châu Thị Dung

2. Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về:

- Tổng quan về ngành công nghệ thông tin (CNTT);
- Vai trò của ngành công nghệ thông tin, nghề nghiệp công nghệ thông tin trong xã hội;
- Các yêu cầu cần thiết đối với công việc công nghệ thông tin;
- Đạo đức nghề nghiệp;
- Tiếp xúc với các nhà quản lý và chuyên gia trong ngành.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Kiến thức cơ bản về ngành học và nghề nghiệp CNTT tương lai
CG2	Khả năng giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực CNTT phát sinh trong doanh nghiệp theo đạo đức nghề nghiệp.

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Giải thích được quá trình ra đời và phát triển của nghề CNTT	
CLO2	Hiểu về thị trường lao động và yêu cầu kiến thức cũng như kỹ năng mềm đối với các ngành nghề CNTT	
CLO3	Nắm vững lộ trình học của ngành, hiểu rõ xu hướng công nghệ và triển vọng nghề nghiệp	

CLO4	Hiểu được các chuẩn mực đạo đức chung trong công việc	
CLO5	Hiểu được các chuẩn mực đạo đức hành nghề CNTT	
CLO6	Hiểu được Bảo mật thông tin	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (70%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

10. Tài liệu học tập

➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. Giáo trình tin học cơ sở -TS. Nguyễn Ngọc Cương (chủ biên) - ThS. Vũ Chí Quang - ThS. Trần Hồng Yến, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, 2017.

➤ Tài liệu tham khảo

[1]. Bài giảng nội bộ “Nhập môn nghề nghiệp” - Trường đại học Phú Xuân.

11. Tỷ lệ phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Làm tiểu luận

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi)

BÀI 1: Tổng quan ngành công nghệ thông tin	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Các hệ thống thông tin - Công nghệ thông tin là gì? - Tầm quan trọng của Công nghệ thông tin - Nhân lực công nghiệp Công nghệ thông tin - Thị trường lao động trong lĩnh vực Công nghệ thông tin - Công nghệ 4.0 - Cơ hội và thách thức 	CLO1, CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

<p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thông tin - Thị trường lao động hiện nay và trong những năm đến - Công nghệ 4.0 cơ hội và thách thức 					
<p>BÀI 2. Lịch sử phát triển ngành CNTT (Việt Nam & thế giới)</p>	<p>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Lịch sử phát triển CNTT trên thế giới - Lịch sử phát triển máy tính ở Việt Nam - Lịch sử phát triển Internet trên Thế giới - Lịch sử phát triển Internet ở Việt Nam <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lịch sử phát triển máy tính trên thế giới và ở Việt Nam - Lịch sử phát triển internet trên thế giới và Việt Nam 	<p>CLO1</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>4</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập</p>
<p>BÀI 3. Nghề nghiệp CNTT</p>	<p>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT(giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm và vai trò của ngành CNTT - Yêu cầu nghề nghiệp ngành CNTT - Chuyên ngành CNTT - Nghề nghiệp CNTT <p>Thực hành:</p>	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>4</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, thực hành</p>

<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc thù ngành CNTT - Các ngành, nghề CNTT - Các yêu cầu kỹ năng cần thiết - Thị trường lao động hiện nay và trong những năm đến 					
<p>Bài 4. Tiếp xúc nhà Quản lý</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tiếp xúc với thực tế của Doanh nghiệp - Thị trường lao động thông qua chủ doanh nghiệp - Định hướng tương lai, nghề nghiệp sắp tới - Giao lưu, trao đổi với doanh nghiệp <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết báo cáo thu hoạch - Liên hệ bản thân 	<p>CLO2, CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Tham quan Doanh nghiệp và mời quản lý doanh nghiệp chia sẻ</p>
<p>Bài 5. Tiếp xúc Chuyên gia</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>LT(giờ)</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tiếp xúc định hướng ngành CNTT từ chuyên gia - Các xu hướng công nghệ hiện đại - Bức tranh nghề nghiệp - Định hướng tương lai, nghề nghiệp sắp tới <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết báo cáo thu hoạch - Liên hệ bản thân 	<p>CLO2, CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Mời các chuyên gia chia sẻ</p>

Bài 6. Các chuẩn mực làm việc chung	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Khái quát chung về nhóm làm việc - Tầm quan trọng của làm việc nhóm - Đặc điểm của nhóm làm việc hiệu quả - Các kỹ năng cần thiết làm việc nhóm <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tầm quan trọng của việc làm nhóm - Các kỹ năng cần thiết làm việc nhóm - Liên hệ bản thân 	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận
Bài 7. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp ngành CNTT	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT	TH	Tự học	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Quyền sở hữu trí tuệ, Quyền tác giả, Quyền riêng tư - Bản quyền phần mềm - Đạo đức nghề nghiệp là gì ? - Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp - Bộ quy tắc đạo đức lập trình viên <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ - Đạo đức nghề nghiệp - Liên hệ bản thân 	CLO5	3	3	9	Phương pháp chia nhóm làm việc

Bài 8. Chuẩn mực chung về bảo mật thông tin và sở hữu trí tuệ	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>Khái niệm bảo mật thông tin</p> <p>Tại sao cần phải bảo mật an toàn thông tin; Ảnh hưởng của việc rò rỉ thông tin</p> <p>Những nguyên tắc giúp bảo mật thông tin; Những nguyên tắc bảo mật thông tin tại văn phòng</p> <p>Khái niệm về sở hữu trí tuệ;</p> <p>Tuân thủ quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo mật thông tin - Quy tắc đạo đức trong ATTT - Xu hướng bảo mật trong thời gian đến - Liên hệ bản thân 	CLO6	3	3	9	Phương pháp chia nhóm làm việc
Bài 9. Nghề nghiệp tương lai của ngành CNTT	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<p>Một số kỹ năng cần thiết đối với sinh viên ngành CNTT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số nghề trong lĩnh vực CNTT có thu nhập cao - Nghề nghiệp ngàn CNTT trường Đại học Phú Xuân - Những nghề mới hấp dẫn trong lĩnh vực CNTT <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các nghề lương cao trong lĩnh vực CNTT - Những nghề mới hấp dẫn của CNTT 	CLO1, CLO2, CLO3	3	3	9	Dạy học dựa vào nêu vấn đề

Bài 10. Lộ trình đào tạo và giới thiệu các môn học	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
- Lộ trình đào tạo của ngành CNTT - Giới thiệu môn cơ bản và chuyên sâu - Thực tập doanh nghiệp (OJT) - Khóa luận tốt nghiệp (PRJ) Ôn tập các nội dung đã học	CLO3	3	3	9	Thuyết trình/ thảo luận
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm tiểu luận				

13. Đạo đức khoa học

- Sinh viên không được dự thi nếu vắng quá 20% học phần
- Sinh viên được khuyến khích tư duy sáng tạo, phát huy khả năng nghiên cứu và tổng hợp

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SWE1011 - LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG VỚI JAVA

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lập trình hướng đối tượng với Java Mã học phần: SWE1011
 2. Tên Tiếng Anh: Object Oriented Programming with Java Số tín chỉ: 03
 3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

- 1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo
 2/ Danh sách giảng viên cùng

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước:

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lập trình hướng đối tượng Java: những khái niệm cơ sở về đối tượng, lớp, các kỹ thuật xây dựng lớp, kỹ thuật kế thừa, đa hình, lập trình tổng quát, ngoại lệ, ...

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng viết chương trình ứng dụng hướng đối tượng Java

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Xác định được lập trình hướng đối tượng và các nguyên lý cơ bản trong OOP: trừu tượng hóa, đóng gói, kế thừa, đa hình
CG2	Xác định các khái niệm về đối tượng, lớp và các kỹ thuật xây dựng lớp. Xác định được nguyên lý cơ bản kế thừa, đa hình và một số kỹ thuật trong kế thừa. Bắt và xử lý ngoại lệ, ủy nhiệm ngoại lệ
CG3	Viết chương trình ứng dụng hướng đối tượng Java

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững các khái niệm cơ bản và các nguyên lý cơ bản của lập trình hướng đối tượng	
CLO2	Nắm vững khái niệm về đối tượng, lớp, các kỹ thuật xây dựng lớp. Thực hiện xây dựng lớp cho bài toán cụ thể	
CLO3	Nắm vững nguyên lý kế thừa, đa hình và một số kỹ thuật	

	trong kế thừa; Thực hiện cài đặt bài toán vận dụng các nguyên lý đã học	
CLO4	Nắm vững các khái niệm ngoại lệ, lập trình tổng quát	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “Lập trình hướng đối tượng với Java”.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Phạm Văn Trung-Phạm Văn Tho-Bùi Công Thành-Phạm Thị Minh Thương, Lập trình Java căn bản, Nhà xuất bản xây dựng

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
BÀI 1: Tổng quan về lập trình hướng đối tượng					
<ul style="list-style-type: none"> - Lập trình hướng đối tượng - Các khái niệm cơ bản - Các nguyên lý cơ bản Thực hành: <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu <ul style="list-style-type: none"> ● Xác định được đối tượng trong bài toán 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và bài tập

<ul style="list-style-type: none"> • Xác định được thuộc tính của đối tượng • Xác định được hành vi của đối tượng 					
BÀI 2. Đối tượng & Lớp					
<ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng & lớp - Xây dựng lớp - Tạo và sử dụng đối tượng - Phương thức và biến thực thể <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> • Xây dựng lớp cho bài toán cụ thể • Tạo và sử dụng được đối tượng đã xây dựng • Xây dựng lớp test các lớp đã xây dựng 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
BÀI 3. Một số kỹ thuật xây dựng lớp					
<ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói và che dấu dữ liệu - Phương thức khởi tạo - Nạp chồng <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> • Xây dựng phương thức truy nhập getter, setter cho các thuộc tính trong lớp • Xây dựng phương thức khởi tạo cho lớp • Thực hiện nạp chồng phương thức 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 4. Kết tập & Kế thừa					
<ul style="list-style-type: none"> - Tái sử dụng mã nguồn - Kết tập - Kế thừa <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> • Xây dựng lớp cha cho một bài toán cụ thể • Xác định và xây dựng lớp kế thừa cho bài toán trên 	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành

Bài 5. Một số kỹ thuật trong kế thừa					
<ul style="list-style-type: none"> - Ghi đè (Redefine/Overriding) - Lớp trừu tượng (Abstract class) <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> • Xây dựng phương thức ghi đè trong bài toán cụ thể • Xác định và xây dựng phương thức trừu tượng • Xác định và xây dựng lớp trừu tượng 	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 6. Một số kỹ thuật trong kế thừa (tt)					
<ul style="list-style-type: none"> - Đơn kế thừa và đa kế thừa - Giao diện (Interface) <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> • Xây dựng interface cho bài toán cụ thể • Xây dựng lớp kế thừa interface đó 	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 7. Đa hình					
<ul style="list-style-type: none"> - Đa hình (Polymorphism) - Upcasting - Downcasting <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> • Thực hiện upcasting và Down-cating cho đối tượng • Xây dựng một chương trình có lớp kế thừa nhau • Chỉ ra ứng dụng tính đa hình ở đâu trong chương trình đó 	CLO3	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận
Bài 8. Lập trình tổng quát					
<ul style="list-style-type: none"> - Lập trình tổng quát - Collection - Iterator và Comparator <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: 	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận

<ul style="list-style-type: none"> • Viết một lớp chung, constructor cho phép khởi tạo dữ liệu bất kỳ • Tạo một lớp Generic với hai loại tham số T, V • Tạo một lớp thao tác với generic lồng nhau 					
Bài 9. Ngoại lệ					
<ul style="list-style-type: none"> - Ngoại lệ - Bắt xử lý ngoại lệ Thực hành <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> • Viết một chương trình và sử dụng khối try/catch để bắt ngoại lệ cho chương trình đó • Sửa chương trình để bắt ngoại lệ khi có ngoại lệ xảy ra 	CLO4	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Ngoại lệ(tt)					
<ul style="list-style-type: none"> - Ủy nhiệm ngoại lệ - Tạo ngoại lệ tự định nghĩa Ôn tập các nội dung đã học	CLO4	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Báo cáo đề tài				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thi bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SWE2011 – TÍCH HỢP VÀ KIỂM THỬ HỆ THỐNG

1. Tên học phần: Tích hợp và kiểm thử hệ thống. Mã học phần: SWE2011
2. Tên Tiếng Anh: Integration & Testing Số tín chỉ: 03
3. Phân bố thời gian: 15 buổi
4. Các giảng viên phụ trách học phần
- 1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung
- 2/ Danh sách giảng viên cùng GD:
5. Điều kiện tham gia học tập học phần
- Môn học trước: Không
- Môn học tiên quyết: Không
- Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về các khái niệm và các thuật ngữ cơ bản về kiểm thử.

Trang bị cho người học kiến thức về các phương pháp kiểm thử.

Trang bị cho người học thiết kế Testcase cho từng phương pháp kiểm thử

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng tạo kiểm thử phần mềm và kiểm thử Web Application.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Giải thích các thuật ngữ, các khái niệm căn bản trong kiểm thử phần mềm. Nắm vững các chuẩn về chất lượng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, và đặc biệt trong ngành công nghệ phần mềm.
CG2	Lựa chọn loại phương pháp kiểm thử phù hợp với từng giai đoạn kiểm thử.
CG3	Thiết kế ca kiểm thử cho từng phương pháp kiểm thử đã xác định
CG4	Hiểu được kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững khái niệm công nghệ phần mềm, phần mềm và lỗi phần mềm. Hiểu được các khái niệm và thuật ngữ cơ bản của kiểm thử	

CLO2	Nắm vững các chuẩn chất lượng về khảo sát đặc tả và các danh sách kiểm tra về khảo sát mã nguồn. Vận dụng được vào dự án kiểm thử thực tế	
CLO3	Vận dụng thành thạo thiết kế các Testcase của phương pháp kiểm thử hộp đen, hộp trắng, kiểm thử tích hợp vào giải quyết bài toán thực tế	
CLO4	Hiểu được quy trình kiểm thử Agile	
CLO5	Hiểu được và thiết kế testcase cho kiểm thử Web Application	
CLO6	Nắm vững kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiền – Giáo trình thực hành kiểm thử phần mềm – NXB Thanh Niên – Năm 2020

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Nguyễn Văn Vy, Nguyễn Việt Hà - Giáo trình kỹ nghệ phần mềm - Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, 2020.

[2]. Bài giảng nội bộ “ Tích hợp và kiểm thử hệ thống” – Trường Đại học Phú Xuân

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 5 tuần, 14 buổi học)

Bài 1. Tổng quan công nghệ phần mềm	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm - Công nghệ phần mềm - Lỗi phần mềm - Định nghĩa lỗi - Công việc của Tester <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được công nghệ phần mềm và phần mềm - Hiểu được lỗi phần mềm - Nắm vững quy trình kiểm thử - Nắm được một số công cụ Test 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 2. Kiểm thử phần mềm	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu kiểm thử phần mềm - Các loại kiểm thử - Các mức độ kiểm thử phần mềm - Testcase <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững khái niệm, các mức độ kiểm thử, hạn chế kiểm thử,... - Hiểu được cách Testcase và các thành phần của Testcase 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 3. Kiểm thử tĩnh	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy

<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát đặc tả - Khảo sát mã nguồn <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng khảo sát đặc tả, mã nguồn vào kiểm thử phần mềm - Tìm hiểu thêm kiểm thử hộp đen như phân hoạch tương đương 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 4. Kiểm thử hộp đen	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm thử hộp đen - Phương pháp phân hoạch tương đương <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khái niệm kiểm thử hộp đen và vận dụng phân hoạch tương đương để thiết kế Testcase - Tìm hiểu thêm phương pháp kiểm thử giá trị biên và đồ thị nhân quả 	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 5. Kiểm thử hộp đen(tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp giá trị biên - Phương pháp đồ thị nhân – quả <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng thành thạo phương pháp giá trị biên, đồ thị nhân quả để thiết kế Testcase cho bài toán thực tế - Tìm hiểu thêm các phương pháp kiểm thử hộp tăng 	CLO3	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành

Bài 6. Kiểm thử hộp trắng	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu Kiểm thử hộp trắng - Các độ đo kiểm thử - Đồ thị luồng điều khiển <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được độ đo kiểm thử để giải quyết bài toán thực tế - Xây dựng được đồ thị luồng điều khiển và thiết kế các đường đi phủ đỉnh, phủ cung và phủ điều kiện 	CLO3	3	3	9	<p>Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận</p>
Bài 7. Kiểm thử hộp trắng(tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Độ phức tạp Cyclomat - Đồ thị luồng dữ liệu <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế được lộ trình cơ sở cho đồ thị và thiết kế Testcase tương ứng với lộ trình cơ sở - Xây dựng và thiết kế được lộ trình cho đồ thị luồng dữ liệu 	CLO3	3	3	9	<p>Phương pháp chia nhóm làm việc</p>
Bài 8. Kiểm thử tích hợp và kiểm thử Web Application	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT	TH	Tự học	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm thử tích hợp - Kiểm thử hệ thống - Kiểm thử Web Application <p>Thực hành</p>	CLO3, CLO5	3	3	9	<p>Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based)</p>

Yêu cầu: - Thiết kế tích hợp theo Top – down và Bottom - up - Thiết kế Testcase cho các Web Application					learning)
Bài 9. Kiểm thử Agile	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
- Kiểm thử Agile - Kiểm thử phát triển phần mềm trong mô hình Agile Thực hành Yêu cầu: - Nắm vững quy trình kiểm thử Agile trong phát triển phần mềm theo mô hình Agile - Thiết kế Testcase cho trang Web Application	CLO4	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
- Kiểm thử thủ công - Kiểm thử tự động Ôn tập các nội dung đã học	CLO6	3	3	9	Mời doanh nghiệp chia sẻ
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm đồ án				Bảo vệ đồ án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SWE1021 - QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM VỚI AGILE.

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Quy trình phát triển phần mềm với Agile.

Mã học phần: SWE1021

2. Tên Tiếng Anh: Software engineering process with Agile

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Giải thích khái niệm SDLC, các giai đoạn trong SDLC và các mô hình truyền thống như Thác nước (Water fall), Xoắn ốc (spiral)...
- Nắm được quy trình SDLC Agile
- So sánh ưu điểm nhược điểm của mô hình Agile với mô hình truyền thống
- Sử dụng mô hình Agile trong dự án phát triển phần mềm và xác định được những ưu điểm của mô hình Agile đối với dự án.
- Kết hợp mô hình Agile với mô hình truyền thống

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Giải thích khái niệm SDLC, các giai đoạn trong SDLC và các mô hình truyền thống như Thác nước (Waterfall), Xoắn ốc (Spiral)...
CG2	Sử dụng mô hình Agile trong dự án phát triển phần mềm và xác định được những ưu điểm của mô hình Agile đối với dự án.
CG3	Kết hợp mô hình Agile với mô hình truyền thống

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững Quy trình phát triển phần mềm	
CLO2	Hiểu và vận dụng được các mô hình truyền thống	

CLO3	Hiểu được các tôn chỉ, hoạt động quy trình Agile, các phương pháp của quy trình Agile	
CLO4	Nắm vững Phương pháp Scrum và vận dụng phương pháp này vào quản lý dự án phần mềm	
CLO5	Áp dụng phương pháp Scrum vào dự án phần mềm	
CLO6	Hiểu, cài đặt và vận dụng một số công cụ hỗ trợ quản lý dự án phần mềm	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Nguyễn Văn Vy, Nguyễn Việt Hà - Giáo trình kỹ nghệ phần mềm - Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, 2020.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiền – Giáo trình thực hành Kiểm thử phần mềm – Nhà xuất bản thanh niên, năm 2020

[2]. Bài giảng nội bộ “ Quy trình phát triển phần mềm với Agile”.

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đồ án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi)

BÀI 1. Quy trình phát triển phần mềm	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ phần mềm - Quy trình phát triển phần mềm <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được Công nghệ phần mềm - Các pha trong quy trình phần mềm - Các mô hình trong quy trình truyền thống 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 2. Mô hình thác nước, mô hình tiếp cận lặp và mô hình Bản mẫu	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình Thác nước (Waterfall) - Mô hình tiếp cận lặp - Mô hình Bản mẫu <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các pha mô hình, ưu điểm, nhược điểm và áp dụng mô hình thác nước vào dự án. - Các pha mô hình, ưu điểm, nhược điểm và áp dụng mô hình Bản mẫu vào dự án. - Các mô hình Lặp, Gia tăng, Tiến hóa - So sánh mô hình Thác nước và Mô hình bản mẫu 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

BÀI 3. Mô hình Xoắn ốc, mô hình chữ V và mô hình hướng đối tượng	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình Xoắn ốc - Mô hình chữ V - Mô hình hướng đối tượng <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các pha mô hình, ưu điểm, nhược điểm và áp dụng mô hình Xoắn ốc vào dự án. - Các pha mô hình, ưu điểm, nhược điểm và áp dụng mô hình Rad vào dự án. - So sánh các mô hình truyền thống 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 4. Mô hình Agile	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu mô hình Agile - Tôn chỉ của Agile - Nguyên tắc của Agile - Quy trình của Agile - Ưu điểm và nhược điểm của mô hình Agile <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích mô hình, các tôn chỉ, nguyên tắc hoạt động của Agile - Quy trình Agile - Áp dụng phương pháp Agile - Ưu điểm, nhược điểm 	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành

Bài 5. Phương pháp Scrum	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu phương pháp Scrum - Các khái niệm Scrum - Scrum Team - Các tạo tác trong Scrum <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình của Scrum trong dự án - Phân tích các thành phần của Scrum trong dự án - Phân tích ưu điểm và nhược điểm của Scrum 	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành
Bài 6. Phương pháp Scrum (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Sự kiện trong Scrum - Các cuộc họp trong Sprint - Đóng khung thời gian - Định nghĩa hoàn thành - Ưu điểm và nhược điểm của Scrum <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích các thành phần team của Scrum - Phân tích quá trình Scrum - Phân tích lợi của việc đóng khung và các cuộc họp trong Sprint 	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận

Bài 7. Phương pháp Scrum (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập yêu cầu trong Product Backlog - Ước lượng điểm Use story <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết Use Story cho dự án - Ước lượng điểm cho các Story trên 	CLO4	3	3	9	Mời các doanh nghiệp chia sẻ
Bài 8. Áp dụng mô hình Scrum	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Một số hiểu lầm trong Scrum - So sánh Scrum với mô hình truyền thống - Áp dụng mô hình Scrum <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số hiểu lầm trong Scrum như Scrum Master - Phân tích so sánh mô hình Scrum với mô hình thác nước - Với dự án phần mềm cụ thể, áp dụng mô hình Scrum để giải quyết 	CLO5	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 9. Các phần mềm quản lý dự án theo mô hình Agile	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Lợi ích của phần mềm hỗ trợ - Phần mềm Trello 	CLO6	3	3	9	Dạy học thông

<ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm Jira - Phần mềm Gantt Pro <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dùng một trong các phần mềm hỗ trợ trên cài đặt dự án thực tế 					qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Một số phương pháp khác	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp XP - Phương pháp Kanban <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích giá trị cốt lõi và các kỹ thuật thực hành của XP - Phân tích nguyên tắc, ưu điểm và nhược điểm của Kanban - So sánh các phương pháp trong mô hình Agile <p>Ôn tập các nội dung đã học</p>	CLO3	3	3	9	Dạy học dựa vào Mô phỏng
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Đồ án				Bảo vệ đồ án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SWE1031 - JAVA: LẬP TRÌNH DESKTOP

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Java: Lập trình Desktop** Mã học phần: **SWE1031**
2. Tên Tiếng Anh: **Java: Desktop Programming** Số tín chỉ: **03**
3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

- 1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo
2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Lập trình HĐT với Java

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Học phần này trang bị cho người học những kiến thức trong Lập trình giao diện như Container, Components, Layout Manager và Event. - Khai thác được tính năng lập trình đa luồng (multithreaded programming), lập trình CSDL JDBC cơ bản để truy xuất dữ liệu

- Kết thúc học phần sinh viên có khả năng thiết kế và xây dựng được các ứng dụng nhỏ trên nền tảng thành phần giao diện GUI phù hợp và lập trình hướng sự kiện

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
CG1	Nắm vững Java Foundation Classes và các thư viện của JFC; So sánh AWT và Swing; Nắm vững khái niệm Containers, Components, Layout Manager, Events trong NNLT Java.
CG2	Biết cách sử dụng các đối tượng Container và Layout Manager trong NNLT Java; Vận dụng thành thạo các Components cơ bản trong lập trình giao diện; Nắm được mô hình ủy thác sự kiện và các loại sự kiện trong NNLT Java
CG3	Vận dụng thành thạo Lập trình đa luồng, lập trình CSDL với JDBC trong NNLT Java

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Nắm vững khái niệm Containers, Components, Layout Manager, Events trong NNLT Java.	
CLO2	Vận dụng thành thạo các đối tượng Container, Layout Manager và các Components trong lập trình giao diện, Xử lý sự kiện trong NNLT Java	
CLO3	Cài đặt Lập trình đa luồng, lập trình CSDL với JDBC trong NNLT Java	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “Java: Lập trình Desktop”.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Phạm Văn Trung-Phạm Văn Tho-Bùi Công Thành-Phạm Thị Minh Thương, *Lập trình Java căn bản, Nhà xuất bản xây dựng, 2021*

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
Bài 1: Tổng quan về Java: Lập trình Desktop					
<ul style="list-style-type: none"> - Java Foundation Classes – JFC - So sánh AWT và Swing - Một số khái niệm trong GUI - Sử dụng công cụ Eclipse <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày tổng quan về JFC, AWT, Swing - Trình bày các khái niệm cơ bản: Containers, Component, Layout Manager, Event - Download và cài đặt JDK và Eclipse 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 2. GUI containers					
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về Container - JFrame - JPanel <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết các ứng dụng có sử dụng các container: JFrame, JPanel 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 3. Layout Manager					
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về Layout Manager - BorderLayout - FlowLayout - BorderLayout - CardLayout <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết các ứng dụng có sử dụng: BorderLayout, FlowLayout, BorderLayout, SpringLayout 	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành

Bài 4. Layout Manager (tt)					
<ul style="list-style-type: none"> - GridLayout - GridBagLayout - GroupLayout - SpringLayout Thực hành Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Viết các ứng dụng có sử dụng: GridLayout, GridBagLayout, GroupLayout, GroupLayout 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 5. Các Components cơ bản					
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan - JLabel - JTextField -JTextArea -JPasswordField -JButton -JCheckBox Thực hành Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Viết các ứng dụng có sử dụng các components cơ bản như: JLabel, JTextField, JTextArea, Jbuton, JCheckBox 	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 6. Các Components cơ bản (tt)					
<ul style="list-style-type: none"> - JRadioButton - JTable - JList - JSlider - JScrollBar -JDialog Thực hành Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Viết ứng dụng minh họa việc sử dụng các component JRadioButton, JTable, JList, JSlider, JscrollBar, JDialog 	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 7. Xử lý sự kiện					
<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình sự kiện 	CLO2	3	3	9	Tích hợp

- Các lớp sự kiện - Event Listener Thực hành Yêu cầu: - Viết ứng dụng minh họa việc xử lý sự kiện					thuyết trình và thực hành
Bài 8. Lập trình đa luồng					
- Tổng quan - Vòng đời của một Thread - Quyền ưu tiên của Thread - Khởi tạo Thread - Các phương thức của lớp Thread Thực hành Yêu cầu: - Trình bày vòng đời của một Thread - Viết ứng dụng minh họa cách tạo Thread theo 2 cách đã học	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 9. Lập trình CSDL với JDBC					
- Giới thiệu chung về JDBC - Trình điều khiển JDBC (JDBC Driver) - Kết nối Database Thực hành Yêu cầu: - Viết ứng dụng minh họa việc kết nối CSDL với JDBC	CL3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Lập trình CSDL với JDBC (tt)					
- Tạo Project đơn giản - Quản lý Transaction Ôn tập các nội dung đã học	LO4.2	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Báo cáo đề tài				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:**15. Cấp phê duyệt:****Trưởng khoa****Ban soạn thảo****16. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SWE1041 - JAVA: MVC VỚI SWING

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Java: MVC với Swing Mã học phần: SWE1041

2. Tên Tiếng Anh: Java MVC and SWING Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Java: Lập trình Desktop

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức MVC với Swing để thiết kế và xây dựng các ứng dụng trên Desktop

Trang bị cho sinh viên các kiến thức làm việc cơ sở dữ liệu JDBC với Swing

Trang bị cho người học thiết kế giao diện của một ứng dụng

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng thiết kế và xây dựng một ứng dụng hoàn chỉnh

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Lựa chọn và sử dụng các Component nâng cao của Swing để hỗ trợ thiết kế giao diện và xây dựng ứng dụng
CG2	Vận dụng mô hình MVC với swing để quản lý dữ liệu và thay đổi giao diện của các component hiệu quả hơn
CG3	Vận dụng lập trình CSDL JDBC nâng cao để truy xuất dữ liệu

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững các bước để xây dựng một ứng dụng cụ thể, hiểu rõ các Component nâng cao và sử dụng thành thạo các Component này	
CLO2	Vận dụng thiết kế menu và các Component vào việc thiết kế giao diện cho ứng dụng cụ thể	

CLO3	Vận dụng mô hình MVC trong việc quản lý dữ liệu thay đổi giao diện của các Component	
CLO4	Hiểu rõ kết nối CSDL JDBC trong Java Swing. Vận dụng thành thạo lập trình CSDL trong Java Swing	
CLO5	Hiểu rõ ứng dụng JTable và vận dụng JTable trong lập trình Java Swing và các thao tác khác để nâng cao việc truy xuất dữ liệu	
CLO6	Sử dụng được thao tác Drag và drop trong Java Swing. Hiểu được thuật toán của một số ứng dụng trong Java swing	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “ Java: MVC với Swing” – Trường Đại học Phú Xuân

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Phạm Văn Trung-Phạm Văn Tho-Bùi Công Thành-Phạm Thị Minh Thương, Lập trình Java căn bản, Nhà xuất bản xây dựng, 2021

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 5 tuần, 14 buổi học)

Bài 1. Bài toán xây dựng ứng dụng quản lý	Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả bài toán (mô tả bài toán và chức năng) - Cách giải quyết bài toán <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được công nghệ phần mềm và phần mềm - Hiểu được lỗi phần mềm - Nắm vững quy trình kiểm thử - Nắm được một số công cụ Test 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 2. Các Component Swing nâng cao	Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Các Component Swing nâng cao (Khái niệm, JComboBox, constructor, các phương thức) - JOptionPane - JFileChooser - JColorChooser - JTabbedPane <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo và thao tác được trên các Component trên 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

- Tạo và thao được trên JList, JTree và JTable					
Bài 3. Menu trong Java Swing	Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - JMenuBar - JMenu - JMenuItem - JPopupMenu - JToolBar <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng thành thạo các thành phần trên - Thiết kế Menu cho ứng dụng cụ thể - Xây dựng Form 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 4. Java – kiến trúc Swing và mô hình MVC	Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình MVC - Gui-state Model và Application-data Model - Thông báo sự thay đổi của Model - Tạo Custom Model <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được yêu cầu của chức năng Login - Sử dụng mô hình MVC để cài đặt cho chức năng Login 	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 5. Kết nối CSDL JDBC trong Java Swing	Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
- Giới thiệu về JDBC	CLO4	3	3	9	Dạy học

<ul style="list-style-type: none"> - Java Swing lập trình CSDL với JDBC <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế Form nhập dữ liệu, Form xóa dữ liệu, Form cập nhật dữ liệu của một ứng dụng cụ thể - Kết nối CSDL JDBC trong Java Swing cho ứng dụng trên 					dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành
Bài 6. Lập trình Java Swing và JDBC	Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Lập trình Java Swing và JDBC - Thao tác Tìm kiếm và Xóa <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãy viết code cho chức năng Tìm kiếm và Xóa của một ứng dụng cụ thể 	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận
Bài 7. Lập trình Java Swing và JDBC (tt)	Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Thao tác Thêm dữ liệu - Thao tác cập nhật dữ liệu <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãy viết code cho chức năng Thêm dữ liệu của một ứng dụng cụ thể - Hãy viết code cho chức năng Cập nhật dữ liệu của một ứng dụng cụ thể 	CLO4	3	3	9	Phương pháp chia nhóm làm việc
Bài 8. Ứng dụng JTable trong Java Swing	Dự kiến các CĐR được thực hiện sau	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học	Phương pháp giảng dạy

	khi kết thúc ND			(giờ)	dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan JTable - Sử dụng JTable của Java Swing - Truy vấn CSDL hiển thị lên JTable <p>Thực hành Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo cửa sổ cuộn cho bảng - Truy vấn cơ sở dữ liệu cụ thể hiển thị lên JTable 	CLO5	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 9. Ứng dụng Java Swing	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Tạo Word Counter sử dụng Java Swing - Tạo Puzzle Game sử dụng Java Swing <p>Thực hành Yêu cầu: Cài đặt được thuật toán của 2 ứng dụng trên</p>	CLO6	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Một số thao tác khác trên Java Swing	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(gi ờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Drag và Drop của các Component trong Java Swing - Tùy chỉnh khả năng Drop của các Component <p>Ôn tập các nội dung đã học</p>	CLO6	3	3	9	Mời Doanh nghiệp chia sẻ
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm đồ án				Bảo vệ đồ án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

14. Ngày phê duyệt:**15. Cấp phê duyệt:****Trưởng khoa****Ban soạn thảo****16. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SWE2011 - TÍCH HỢP VÀ KIỂM THỬ HỆ THỐNG.

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tích hợp và kiểm thử hệ thống. Mã học phần: SWE2011

2. Tên Tiếng Anh: Integration & Testing Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về các khái niệm và các thuật ngữ cơ bản về kiểm thử.

Trang bị cho người học kiến thức về các phương pháp kiểm thử.

Trang bị cho người học thiết kế Testcase cho từng phương pháp kiểm thử

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng tạo kiểm thử phần mềm và kiểm thử

Web Application.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Giải thích các thuật ngữ, các khái niệm căn bản trong kiểm thử phần mềm. Nắm vững các chuẩn về chất lượng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, và đặc biệt trong ngành công nghệ phần mềm.
CG2	Lựa chọn loại phương pháp kiểm thử phù hợp với từng giai đoạn kiểm thử.
CG3	Thiết kế ca kiểm thử cho từng phương pháp kiểm thử đã xác định
CG4	Hiểu được kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững khái niệm công nghệ phần mềm, phần mềm và lỗi phần mềm. Hiểu được các khái niệm và thuật ngữ cơ bản của kiểm thử	

CLO2	Nắm vững các chuẩn chất lượng về khảo sát đặc tả và các danh sách kiểm tra về khảo sát mã nguồn. Vận dụng được vào dự án kiểm thử thực tế	
CLO3	Vận dụng thành thạo thiết kế các Testcase của phương pháp kiểm thử hộp đen, hộp trắng, kiểm thử tích hợp vào giải quyết bài toán thực tế	
CLO4	Hiểu được quy trình kiểm thử Agile	
CLO5	Hiểu được và thiết kế testcase cho kiểm thử Web Application	
CLO6	Nắm vững kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiến – Giáo trình thực hành kiểm thử phần mềm – NXB Thanh Niên – Năm 2020

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Nguyễn Văn Vy, Nguyễn Việt Hà - Giáo trình kỹ nghệ phần mềm - Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, 2020

[2]. Bài giảng nội bộ “ Tích hợp và kiểm thử hệ thống” – Trường Đại học Phú Xuân

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 5 tuần, 14 buổi học)

Bài 1. Tổng quan công nghệ phần mềm	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm - Công nghệ phần mềm - Lỗi phần mềm - Định nghĩa lỗi - Công việc của Tester <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được công nghệ phần mềm và phần mềm - Hiểu được lỗi phần mềm - Nắm vững quy trình kiểm thử - Nắm được một số công cụ Test 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 2. Kiểm thử phần mềm	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu kiểm thử phần mềm - Các loại kiểm thử - Các mức độ kiểm thử phần mềm - Testcase <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững khái niệm, các mức độ kiểm thử, hạn chế kiểm thử,... - Hiểu được cách Testcase và các thành phần của Testcase 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

Bài 3. Kiểm thử tĩnh	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát đặc tả - Khảo sát mã nguồn <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng khảo sát đặc tả, mã nguồn vào kiểm thử phần mềm - Tìm hiểu thêm kiểm thử hộp đen như phân hoạch tương đương 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 4. Kiểm thử hộp đen	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm thử hộp đen - Phương pháp phân hoạch tương đương <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khái niệm kiểm thử hộp đen và vận dụng phân hoạch tương đương để thiết kế Testcase - Tìm hiểu thêm phương pháp kiểm thử giá trị biên và đồ thị nhân quả 	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 5. Kiểm thử hộp đen(tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp giá trị biên 	CLO3	3	3	9	Dạy học

<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp đồ thị nhân – quả <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng thành thạo phương pháp giá trị biên, đồ thị nhân quả để thiết kế Testcase cho bài toán thực tế - Tìm hiểu thêm các phương pháp kiểm thử hộp trắng 					<p>dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành</p>
<p>Bài 6. Kiểm thử hộp trắng</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu Kiểm thử hộp trắng - Các độ đo kiểm thử - Đồ thị luồng điều khiển <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được độ đo kiểm thử để giải quyết bài toán thực tế - Xây dựng được đồ thị luồng điều khiển và thiết kế các đường đi phủ đỉnh, phủ cung và phủ điều kiện 	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận</p>
<p>Bài 7. Kiểm thử hộp trắng(tt)</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Độ phức tạp Cyclomat - Đồ thị luồng dữ liệu <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế được lộ trình cơ sở cho đồ thị và thiết kế Testcase 	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Phương pháp chia nhóm làm việc</p>

<ul style="list-style-type: none"> tương ứng với lộ trình cơ sở - Xây dựng và thiết kế được lộ trình cho đồ thị luồng dữ liệu 					
Bài 8. Kiểm thử tích hợp và kiểm thử Web Application	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT	TH	Tự học	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm thử tích hợp - Kiểm thử hệ thống - Kiểm thử Web Application <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế tích hợp theo Top – down và Bottom - up - Thiết kế Testcase cho các Web Application 	CLO3, CLO5	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 9. Kiểm thử Agile	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm thử Agile - Kiểm thử phát triển phần mềm trong mô hình Agile <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững quy trình kiểm thử Agile trong phát triển phần mềm theo mô hình Agile - Thiết kế Testcase cho trang Web Application 	CLO4	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy

- Kiểm thử thủ công - Kiểm thử tự động Ôn tập các nội dung đã học	CLO6	3	3	9	Mời doanh nghiệp chia sẻ
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm đồ án			Bảo vệ đồ án	

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SWE2211 - QUẢN LÝ DỰ ÁN PHẦN MỀM

1. Tên học phần: Quản lý dự án phần mềm. Mã học phần: SWE2211

2. Tên Tiếng Anh: Software project management Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 45 giờ

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: TS. Trần Văn Long

2/ Danh sách giảng viên cùng GD: ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Quy trình phát triển phần mềm Agile

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Mô tả được các yếu tố của một dự án phần mềm
- Phát biểu được các nội dung cần quản lý trong một dự án phần mềm
- Hiểu biết về các giai đoạn của dự án phần mềm, cách lên kế hoạch dự án, liệt kê công việc, ước lượng thời gian, lập lịch biểu, quản lý rủi ro, điều phối nhân lực và kiểm soát chung dự án.
- Quản lý dự án phần mềm với phương pháp Agile
- Sử dụng các công cụ phần mềm phục vụ cho việc lên kế hoạch, theo dõi và quản trị công việc.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	➤ Mô tả được các yếu tố của một dự án phần mềm, phát biểu được các nội dung cần quản lý trong một dự án phần mềm
CG2	➤ Hiểu biết về các giai đoạn của dự án phần mềm, cách lên kế hoạch dự án, liệt kê công việc, ước lượng thời gian, lập lịch biểu, quản lý rủi ro, điều phối nhân lực
CG3	➤ Quản lý, kiểm soát chung dự án và kết thúc dự án.
CG4	Sử dụng thành thạo Các công cụ hỗ trợ quản lý dự án
CG5	Quản lý dự án phần mềm với phương pháp AGILE

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm được tổng quan quản lý dự án phần mềm	
CLO2	Hiểu và vận dụng được kiến thức để viết mô tả xác định dự án	
CLO3	Hiểu và vận dụng được kiến thức để lập kế hoạch dự án	
CLO4	Hiểu và vận dụng được các nguyên tắc, công cụ để kiểm soát hoạt động của dự án	
CLO5	Hiểu và vận dụng được các nguyên tắc công cụ tổng kết, đánh giá dự án	
CLO6	Sử dụng thành thạo các công cụ, cách thức tổ chức dự án thực tế theo phương pháp Agile	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. Phạm Nguyễn Văn Vy, Nguyễn Việt Hà - Giáo trình kỹ nghệ phần mềm - Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, 2020

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1] Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiền – Giáo trình thực hành Kiểm thử phần mềm – Nhà xuất bản thanh niên, năm 2020

[2]. Bài giảng nội bộ Quản lý dự án phần mềm.

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Thực hành

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
BÀI 1: Nhập môn quản lý dự án phần mềm					
<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý dự án phần mềm - Chu kỳ phát triển phần mềm <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được dự án, quản lý dự án và quản lý dự án phần mềm - Xác định được chu kỳ sống của một dự án phần mềm 	CLO 1	3	3	4	Thuyết trình, Giải thích, Bài tập và Thảo luận nhóm.
BÀI 2. Xác định dự án					
<ul style="list-style-type: none"> - Xác định mục đích và mục tiêu dự án - Làm tài liệu Phác thảo dự án - Xác định vai trò và trách nhiệm trong dự án <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định mục tiêu, mục đích của dự án cụ thể - Lập biểu mẫu chung cho dự án cụ thể - Tài liệu xác định ra phạm vi của dự án và trách nhiệm của những người tham dự. 	CLO 2	3	3	4	Giải thích, làm mẫu, Bài tập nhóm
Bài 3. Lập kế hoạch dự án					
<ul style="list-style-type: none"> - Các phương pháp lập kế hoạch - Phương pháp luận về lập lịch trình <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng 1 trong các phương pháp lập 	CLO 3	3	3	4	Giải thích, làm mẫu, Bài tập nhóm, Báo cáo

<p>bảng kế hoạch, phân rõ bảng công việc và ma trận trách nhiệm đối với dự án cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập lịch biểu cho các công việc của dự án 					
Bài 4. Lập kế hoạch dự án (TT)					
<ul style="list-style-type: none"> - Ước lượng thời gian - Kiểm soát rủi ro - Xác định chi phí <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ước tính chi phí và thời gian cho dự án 	CLO 3	3	3	9	Giải thích, làm mẫu, Bài tập nhóm, Báo cáo
Bài 5. Quản lý, kiểm soát việc thực hiện dự án					
<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập và đánh giá hiện trạng - Họp - Quản lý cấu hình (QLCH) <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành khảo sát hiện trạng và lập báo cáo đối với dự án cụ thể - Kế hoạch bảo mật dự án 	CLO 4	3	3	9	Giải thích, Đóng vai, Làm bài tập nhóm, Trình bày
Bài 6. Quản lý, kiểm soát việc thực hiện dự án(tt)					
<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát thay đổi - Quản lý rủi ro <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập ra danh sách thay đổi, mức độ ưu tiên và kế hoạch kiểm soát - Lập kế hoạch phòng ngừa rủi ro cho dự án 	CLO 4	3	3	9	Đóng vai, Làm bài tập nhóm, Trình bày

Bài 7. Quản lý, kiểm soát việc thực hiện dự án(tt)					
<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý chất lượng - Chuẩn CMM - Lập lại kế hoạch Thực hành: Yêu cầu <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch quản lý chất lượng và lập kế hoạch phòng ngừa lỗi dự án - Thực hiện chuẩn CMM 	CLO 4	3	3	9	Đóng vai, Làm bài tập nhóm, Trình bày Mời chuyên gia chia sẻ
Bài 8. Kết thúc dự án					
<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích kết thúc dự án - Thống kê lại và Rà soát Thực hành Yêu cầu. <ul style="list-style-type: none"> - Thống kê và rà soát lại dự án 	CLO 5	3	3	9	Hướng dẫn, đóng vai.
Bài 9. Các công cụ hỗ trợ quản lý dự án					
<ul style="list-style-type: none"> - Công cụ hỗ trợ quản lý dự án - Thủ tục dự án - Xây dựng tổ dự án Thực hành Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng thành thạo công cụ hỗ trợ Microsoft Project 	CLO 6	3	3	9	Làm mẫu, Sinh viên làm triển khai theo nhóm
Bài 10. Phương pháp agile trong quản lý công việc và dự án					
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan phương pháp Agile - Ứng dụng mô hình Agile trong quản lý thời gian dự án - Một số công cụ quản lý dự án theo Agile Ôn tập các nội dung đã học	CLO 6	3	3	9	Thuyết trình, Giải thích, Hướng dẫn
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần:	Thực hành				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:**15. Cấp phê duyệt:****Trưởng khoa****Ban soạn thảo****16. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SCS3911-1 - J2EE VÀ LẬP TRÌNH WEB

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: J2EE và lập trình Web Mã học phần: SCS3911-1

2. Tên Tiếng Anh: J2EE and Web programming Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Lập trình hướng đối tượng với Java

Môn học tiên quyết: Thiết kế và phát triển Web

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho người học kiến thức của công nghệ J2EE, khai thác JSP/Servlet để phát triển Website

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng xây dựng và phát triển được website với các tính năng phù hợp dựa trên JSP/Servlet và J2EE, HTML/CSS.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Trình bày và phân biệt được các tính năng của công nghệ J2EE
CG2	Khai thác các JSP/Servlet để phát triển các Website.
CG3	Nắm được các kỹ thuật chính và mô hình lập trình web trong Java
CG4	Vận dụng các tính năng của công nghệ J2EE để phát triển các chức năng phù hợp trong ứng dụng

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững các khái niệm cơ bản về J2EE	
CLO2	Nắm vững khái niệm Servlet, Servlet nâng cao, thực hiện xây dựng được ứng dụng dựa trên Servlet, Servlet nâng cao	
CLO3	Nắm vững khái niệm JSP, JSP nâng cao, thực hiện xây dựng được ứng dụng dựa trên JSP, JSP nâng cao	

CLO4	Vận dụng được mô hình MVC vào dự án	
CLO5	Vận dụng được các thao tác CRUD trên Database vào dự án	
CLO6	Nắm vững kiến thức Web services, Bảo mật Website	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. Bài giảng nội bộ “J2EE và lập trình Web” – Trường Đại học Phú Xuân

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Phạm Văn Trung-Phạm Văn Tho-Bùi Công Thành-Phạm Thị Minh Thương, Lập trình Java căn bản, Nhà xuất bản xây dựng

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Làm đồ án

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 15 buổi)

BÀI 1: Giới thiệu tổng quan J2EE	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu - Các thành phần J2EE - Cấu trúc J2EE - Giao thức HTTP - Cài đặt môi trường - Phát triển ứng dụng web 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực

tĩnh Thực hành: Yêu cầu - Xác định các thành phần J2EE - Xác định các khái niệm cơ bản về Networking - Xây dựng web tĩnh					hành
BÀI 2. Servlet	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
- Giới thiệu - Servlet Container - Vòng đời Servlet - Cấu trúc và triển khai ứng dụng Thực hành: Yêu cầu: - Nắm được Servlet Container - Nắm được vòng đời Servlet - Triển khai ứng dụng	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 3. Servlet nâng cao	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
- Xử lý Form trong Servlet - Filter Thực hành: Yêu cầu: - Xác định được Filter - Triển khai ứng dụng Với Form	CLO2	3	3	4	Phương pháp chia nhóm làm việc

Bài 4. Java Server Page	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - JSP là gì? - Vòng đời của JSP - JSP Tags <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được JSP, vòng đời của JSP, JSP Tags, biến ẩn trong JSP - Sử dụng được session, cookies 	CLO3	3	3	9	Mời doanh nghiệp chia sẻ
Bài 5. EL & JSTL	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - EL - Expression Language - JSTL - JSP Standard Tag Library <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định EL, JSTL - Triển khai ứng dụng 	CLO3	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành
Bài 6. Mô hình MVC với JSP/SERVLET	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu - Các thành phần trong mô hình MVC - Mô hình hoạt động giữa các 	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và

<p>thành phần trong MVC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ưu và nhược điểm của mô hình MVC - Phát triển Web JEE với MVC <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được mô hình MVC - Triển khai ứng dụng sử dụng MVC 					thảo luận
Bài 7. Làm việc với Database	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu - Kết nối database - Load dữ liệu từ database và hiển thị dữ liệu trên trang JSP <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành Tạo database - Kết nối được Database với SQL Server hoặc MySQL - Đọc được dữ liệu từ Database hiển thị lên trang JSP 	CLO5	3	3	9	Phương pháp chia nhóm làm việc
Bài 8. Làm việc với Database (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Thao tác thêm dữ liệu vào bảng - Thao tác sửa dữ liệu trong 	CLO5	6	6	18	Dạy học thông qua làm

bảng - Thao tác xóa dữ liệu ra khỏi bảng Thực hành Yêu cầu: - Kết nối được Database với SQL Server hoặc MySQL - Thêm, xóa, sửa dữ liệu trên Database, Servlet, JSP					đồ án (Project-based learning)
Bài 9. Web services	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT(giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
- Giới thiệu - Kiến trúc Web Services - Phát triển Web Services với J2EE - Restful Web Services - Bảo mật hệ thống - Phân loại bảo mật J2EE Thực hành Yêu cầu: - Nắm được kiến trúc Web Services - Phát triển Web Services với J2EE	CLO6	6	6	18	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm đồ án				Bảo vệ đồ án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

14. Ngày phê duyệt:**15. Cấp phê duyệt:****Trưởng khoa****Ban soạn thảo****16. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SCS3931-1 - JAVA: SPRING MVC VÀ HIBERNATE FRAMEWORK

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Java: Spring MVC và Hibernate Framework **Mã học phần:** SCS3931-1

2. Tên Tiếng Anh: Java: Spring MVC và Hibernate Framework **Số tín chỉ: 03**

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Java: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu, J2EE và lập trình Web

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức Spring MVC Framework, Hibernate ORM framework để truy xuất dữ liệu trên CSDL, Dependency.

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng xây dựng được trang Web thương mại điện tử

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Áp dụng được kiến trúc MVC hỗ trợ trong Spring MVC Framework
CG2	Vận dụng hiệu quả tính năng Dependency Injection để đảm bảo ứng dụng trở nên linh hoạt trong việc tích hợp, có khả năng mở rộng
CG3	Khai thác được Hibernate ORM framework để truy xuất dữ liệu trên CSDL
CG4	Khai thác hiệu quả các tính năng của Spring Framework hỗ trợ để phát triển ứng dụng web một cách dễ dàng và nhanh chóng

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững Framework, Xử lý request trong Spring MVC. Thiết lập môi trường phát triển, tích hợp Tomcat. Thực hiện	

	tạo dự án Web và Làm việc được với Controller	
CLO2	Vận dụng thành thạo Form vào dự án	
CLO3	Làm việc được với Expression Language và sử dụng được thư viện chuẩn Java Standard Tag Library.	
CLO4	Nắm vững Dependence Injection, Làm việc được với Bean	
CLO5	Hiểu rõ được Hibernate, làm việc được với Ánh xạ thực thể với Hibernate (ORM). Vận dụng thành thạo truy vấn với Hibernate	
CLO6	Hiểu được cách tổ chức giao diện, làm việc được với các template	
CLO7	Vận dụng validation & interceptor để hoàn thiện dự án	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “ Spring MVC và Hibernate Framework” – Trường Đại học Phú Xuân

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Phạm Văn Trung-Phạm Văn Tho-Bùi Công Thành-Phạm Thị Minh Thương, Lập trình Java căn bản, Nhà xuất bản xây dựng

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đồ án

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ 15 buổi)

Bài 1: Giới thiệu Spring MVC	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu Spring Framework (kiến trúc Spring framework, Xử lý request trong Spring MVC,...) - Thiết lập môi trường phát triển - Tạo dự án web <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu Hiểu được Spring MVC Cài đặt được Tomcat Tạo một dự án web 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành
Bài 2. Controller	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - @RequestMapping - Phân biệt POST GET - Phân biệt tham số - Xử lý tham số người dùng - Xử lý tham số - Nhận giá trị cookie - @CookieValue - Đầu ra của phương thức action <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Phân biệt được GET POST Làm việc được với Cookie Value 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

Bài 3. Làm việc với Form	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu databinding - Buộc dữ liệu với các thẻ html - Spring form - Ưu điểm của form spring? - Tình huống buộc dữ liệu - Lớp bean - Lớp studentcontroller <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Thực hành với Spring Form Thực hành lớp Studentcontroller 	CLO2	3	3	4	Phương pháp chia nhóm làm việc
Bài 4. Làm việc với Form (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế form có ràng buộc dữ liệu - Buộc dữ liệu lên form - Buộc dữ liệu chiều lên - Các điều khiển form của spring - Sử dụng list control <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Thực hành với Spring form, buộc dữ liệu lên form Thực hành sử dụng list control Sử dụng các điều khiển của form 	CLO2	3	3	9	Phương pháp chia nhóm làm việc

Bài 5. EL & JSTL	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Expression Language - Scope API - Truy xuất Attribute - Java Standard Tag Library - Thư viện định dạng - Thư viện hàm <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Sử dụng được EL, vận dụng lệnh <code><c:if></code>, <code><c:choose></code>, <code><c:forEach></code> trong JSTL để giải quyết các bài toán 	CLO3	3	3	9	Mời doanh nghiệp chia sẻ
Bài 6. Bean & DI	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Xét tình huống về Dependance - Dependance Injection - Khai báo bean - Dependance Injection - Bean tự khai báo - Upload file - Thư viện và cấu hình bean - MultipartFile API - Gửi email <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Làm việc được với DJ Thực hành với thao tác Upload File, Gửi mail 	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành

Bài 7. Tích hợp Hibernate	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu Hibernate - Cấu hình tích hợp Hibernate - Ánh xạ thực thể - Lập trình Hibernate - Thao tác thực thể - Ngôn ngữ HQL <p>Thực hành: Yêu cầu: Thực hành Truy vấn với Hibernate Thực hành thao tác cập nhật, thêm, xóa Thụ hình truy vấn đối tượng với HQL</p>	CLO5	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 8. Tổ chức giao diện	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Layout - Tổ chức giao diện - Website đa ngôn ngữ <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu. Thực hành lựa chọn template, tổ chức giao diện cho ứng dụng đồ án 	CLO6	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 9. Validation & Interceptor	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy

<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu kiểm lỗi - Giới thiệu Interceptor - Cấu trúc của Interceptor - Qui trình xử lý của Interceptor - Xây dựng LoggerInterceptor - Khai báo Interceptor - Controller và View - Phân tích kết quả thực hiện - Cấu hình Interceptor <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>Nắm vững Interceptor</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành và vận dụng Controller và View vào ứng dụng 	CLO7	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành
Bài 10. Validation & Interceptor (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Tình huống security - Giải quyết tình huống - Xây dựng SecurityInterceptor - Tình huống nạp dữ liệu dùng chung <p>Ôn tập các nội dung đã học</p>	LO4.4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Đồ án				Bảo vệ đồ án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.

- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SWE2081-2 - ENTITY FRAMEWORK CORE

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Entity Framework Core Mã học phần: SWE2081-2

2. Tên Tiếng Anh: Entity Framework Core Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Ngôn ngữ lập trình C#

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cách Tạo Model trong Entity Framework ánh xạ các đối tượng vào Database , Tạo quan hệ trong Entity Framework với Fluent API, truy vấn làm việc với Linq, Scaffold để tạo ra các Entity từ Database, làm việc với kỹ thuật Migration

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng xây dựng ứng dụng hoàn chỉnh

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Nắm vững cách Tạo Model trong Entity Framework ánh xạ các đối tượng vào Database
CG2	Hiểu được cách Tạo quan hệ trong Entity Framework với Fluent API
CG3	Áp dụng truy vấn làm việc với Linq vào dự án nhỏ
CG4	Hiểu rõ và vận dụng kỹ thuật đạo ngược bằng cách sử dụng Scaffold để tạo ra các Entity từ Database
CG5	Hiểu được Thay đổi và cập nhật cấu trúc database với kỹ thuật Migration

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Hiểu rõ và cài đặt Entity Framework Core. Sử dụng được DbContext trong Entity framework core	
CLO2	Thực hiện được model trong Entity framework ánh xạ các đối	

	tượng vào Database	
CLO3	Sử dụng được cách Tạo quan hệ trong Entity Framework với Fluent API. Hiểu rõ và thiết lập thuộc tính với PROPERTYBUILDER<TPROPERTY>	
CLO4	Thực hiện được truy vấn với EF. Áp dụng được truy vấn với Raw Query vào dự án	
CLO5	Nắm vững và vận dụng được Scaffold để tạo ra các Entity từ Database	
CLO6	Sử dụng thành thạo với Migration	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Phạm Quang Huy - Vũ Trọng Luật - Phạm Quang Hiến, Lập trình với C#, NXB Thanh niên, 2018.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Bài giảng nội bộ “Entity Framework Core”- Trường Đại học Phú Xuân
(Lưu hành nội bộ)

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Thực hành

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 5 tuần, 14 buổi học)

Bài 1: Tổng quan về Entity framework core	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về Entity framework core - Cách tiếp cận phát triển của EF core - EF core với EF 6 - Cài đặt Entity framework core <p>Thực hành: Yêu cầu Hiểu được Entity framework core Cài đặt trình cung cấp CSDL Cài đặt EF core</p>	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 2. DbContext trong Entity framework core	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Tạo Model đơn giản, ánh xạ bảng CSDL - Tạo Context – DbContext - Tạo và xóa Database, chèn dữ liệu - Đọc dữ liệu từ bảng, truy vấn với LINQ - Cập nhật và xóa dữ liệu trong EF - EF Logger hiện thị SQL Query trên terminal - EF Logger trong .Net Core 3.x <p>Thực hành: Yêu cầu:</p>	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

<p>Thực hành tạo xóa database, chèn dữ liệu vào các bảng</p> <p>Thực hành đọc dữ liệu từ bảng truy vấn với LinQ</p> <p>Thực hành cập nhật và xóa dữ liệu EF</p>					
<p>Bài 3. Tạo Model trong Entity framework ánh xạ các đối tượng vào Database C# Csharp</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Tạo Model với data annotation (attribute) - Những khái niệm về tạo mối liên hệ trong EF core - Ánh xạ cột với attribute column - Tạo ra sự liên hệ Foreignkey - Tạo điều hướng nghịch với thuộc tính Inverseproperty <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành được tạo model Thực hành Ánh xạ cột attribute column Thực hành Tạo ra sự liên hệ Foreignkey và tạo điều hướng nghịch 	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>4</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, thực hành</p>
<p>Bài 4. Tạo quan hệ trong Entity framework với Fluent Api C# Csharp</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu Fluent Api - Giới thiệu một vài Fluent Api - Propertybuilder<tproperty> - thiết lập thuộc tính 	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Tích hợp thuyết trình,</p>

Thực hành - Yêu cầu: Thực hành với các thao tác ánh xạ bảng, Thiết lập Primary key (Pk) cho bảng, Tạo chỉ mục với HasIndex và thiết lập duy nhất Unique và Tạo mối quan hệ với HasOne					thực hành
Bài 5. Thực hiện các câu truy vấn với Entity framework C# Csharp	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Truy vấn dữ liệu cơ bản với EF core - Truy vấn dữ liệu với Raw Query - Các hàm trong EF Thực hành <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Thực hành truy vấn dữ liệu với EF, Raw Query 	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận
Bài 6. Scaffold	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Lệnh Scaffold-DbContext - Scaffold trong C# Csharp Thực hành <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Thực hành Scaffold để tạo Entity từ Database 	CLO5	3	3	9	Mời Doanh nghiệp chia sẻ
Bài 7. Tạo Migration trong Entity framework với C# Csharp	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu migration 	CLO6	6	6	18	Dạy học

<ul style="list-style-type: none"> - Tạo dự án để thực hành EF Migration - Tạo Migration - Thực hiện Migration - Tạo Migration thứ 2 - Tạo Migration thứ 3 <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Thực hành tạo dự án và thực hiện tạo và thực hiện Migration Thực hành tạo tiếp các Migration thứ 2, thứ 3 và thực hiện chúng 					thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 8. Tạo Migration trong Entity framework với C# Csharp (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Tạo Migration với DB đã có - Tùy biến Migration - Ôn tập các nội dung đã học <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu. Thực hành tạo và thực hiện Migration với DB Thực hành thay đổi tùy biến Migration 	CLO6	6	6	18	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Thực hành				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc

bị đổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SWE2091-1- XHCN(1): ASP.NET CORE

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: XHCN(1): ASP.Net Core

Mã học phần: SWE2091

2. Tên Tiếng Anh: ASP.Net Core

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Học phần này trang bị cho người học những kiến thức về ASP.NET Core, ASP.NET Core là một tập hợp các thư viện chuẩn như một framework để xây dựng ứng dụng web. ASP.NET Core có thể chạy trên cả .NET Core hoặc full .NET Framework.

- Kết thúc học phần sinh viên có thể xây dựng ứng dụng web bằng ASP.NET Core

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Nắm vững các kiến thức về ASP.Net core
CG2	Xây dựng ứng dụng web
CG3	Sử dụng công cụ libman lấy thư viện client-side

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững và vận dụng thành thạo các kiến thức về ASP.Net core	
CLO2	Nắm vững và vận dụng thành thạo cách Xây dựng ứng dụng web	
CLO3	Vận dụng thành thạo công cụ libman lấy thư viện client-side	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Phạm Quang Huy - Vũ Trọng Luật - Phạm Quang Hiến, Lập trình với C#, NXB Thanh niên, 2018

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Bài giảng nội bộ “XHCN(1): ASP.NET Core”.

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Thực hành

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 15 buổi học)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
BÀI 1. GIỚI THIỆU VỀ ASP.NET Core					
- GIỚI THIỆU CHUNG - CÀI ĐẶT VÀ CẤU HÌNH MÔI TRƯỜNG PHÁT TRIỂN ASP.NET CORE - TẠO ỨNG DỤNG ASP.NET CORE	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành

<ul style="list-style-type: none"> - CẤU TRÚC DỰ ÁN ASP.NET CORE - TÙY BIẾN TRANG ĐẦU TIÊN CỦA ASP.NET Core <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện cài đặt và cấu hình môi trường phát triển Asp.Net Core - Viết ứng dụng đầu tiên 					
<p>BÀI 2. TẠO MIDDLEWARE VÀ ĐĂNG KÝ VÀO PIPELINE CỦA ỨNG DỤNG WEB C#</p>					
<ul style="list-style-type: none"> - GIỚI THIỆU VỀ MIDDLEWARE - TẠO MIDDLEWARE - XÂY DỰNG MIDDLEWARE TRIỂN KHAI TỪ IMIDDLEWARE - TRUYỀN DỮ LIỆU GIỮA CÁC MIDDLEWARE <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng middleware triển khai từ imiddleware - Pipeline xử lý các yêu cầu HttpContext, đăng ký middleware vào pipeline của ứng dụng, xây dựng middleware riêng triển khai từ IMiddleware 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
<p>BÀI 3. TẠO DỰ ÁN ASP.NET CORE, TÍCH HỢP WEBPACK VÀ Rẽ NHÁNH PIPELINE, Rẽ NHÁNH TRUY VẤN</p>					

<ul style="list-style-type: none"> - TẠO DỰ ÁN ASKP.NET CORE, TÍCH HỢP WEBPACK - RỄ NHÁNH PIPELINE XỬ LÝ YÊU CẦU - RỄ NHÁNH TRUY VẤN VỚI IAPPLICATIONBUILDER.M AP <p>Thực hành: Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo dự án askp.net core, tích hợp webpack 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 4. ỨNG DỤNG ROUTE, TÌM HIỂU REQUEST, RESPONSE, UPLOAD FILE, COOKIES, JSON					
<ul style="list-style-type: none"> - SỬ DỤNG ROUTE XÂY DỰNG CÁC ĐỊA CHỈ URL GỬI ĐẾN - XÂY DỰNG LỚP TIỆN ÍCH HTMLHELPER - ĐỌC THÔNG TIN HTTPREQUEST CƠ BẢN - ĐỌC THÔNG POST TỪ FORM HTM VÀ XỬ LÝ UPLOAD FILE - SỬ DỤNG HTMLENCODER TRONG C# - SỬ DỤNG COOKIE - TRẢ VỀ NỘI DUNG JSON <p>Thực hành Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thông tin truy vấn gửi đến ứng dụng HttpRequest, và trả về HttpResponse, routing rẽ nhánh 	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành

yêu cầu bằng Map, EndPoint, đọc thông tin Form, lưu file Upload, trả về nội dung Json, tích hợp Webpack					
Bài 5. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀO ISERVICECOLLECTION VÀ INJECT CÁC DỊCH VỤ C#					
<ul style="list-style-type: none"> - TẠO CÁC LỚP DỊCH VỤ ĐỂ THỰC HÀNH - ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ CHO ỨNG DỤNG ASP.NET CORE - INJECT CÁC DỊCH VỤ - MAP, MAPWHEN VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng kỹ thuật DI, tạo dịch vụ và đăng ký dịch vụ vào DI Container của ứng dụng, thực hiện Inject khi tạo đối tượng, sử dụng Map và MapWhen để chuyển hướng xử lý Request 	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 6. SESSION VÀ ISESSION					
<ul style="list-style-type: none"> - SESSION TRONG ASP.NET - KÍCH HOẠT SESSION TRONG ASP.NET - SESSION VÀ DISTRIBUTEDSESSION - LƯU VÀ ĐỌC DỮ LIỆU SESSION <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kích hoạt chức năng Session trong ứng dụng 	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành

ASP.NET Core, - Lưu và đọc dữ liệu Session					
Bài 7. CẤU HÌNH ỨNG DỤNG WEB APPSETTINGS.JSON VÀ INJECT OPTION CHO CÁC DỊCH VỤ					
<ul style="list-style-type: none"> - CẤU HÌNH ỨNG DỤNG ASP.NET - FILE CẤU HÌNH APPSETTINGS.JSON VÀ ĐỌC CONFIG VỚI ICONFIGURATION - LẤY SECTION CONFIG NHƯ LÀ ĐỐI TƯỢNG - INJECT OPTION CONFIG VÀO DỊCH VỤ DI <p>Thực hành Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấu hình ứng dụng web appsettings.json và inject option cho các dịch vụ 	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 8. GỬI MAIL TRONG ỨNG DỤNG WEB					
<ul style="list-style-type: none"> - GỬI MAIL TRONG .NET CORE - GỬI MAIL VỚI SMTP SERVER LOCALHOST - GỬI MAIL BẰNG CÁCH SỬ DỤNG GMAIL - DÙNG MAILKIT GỬI MAIL TRONG ASP.NET VỚI GMAIL - TẠO DỊCH VỤ GỬI MAIL VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀO HỆ 	CLO2	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)

THỐNG - GỬI THƯ EMAIL Thực hành Yêu cầu: - Xây dựng ứng dụng có chức năng gửi mail					
Bài 9. SASS/SCSS					
- GULP.JS TRONG ASP.NET CORE - GULPFILE.JS TÁC VỤ BUILD SCSS Thực hành Yêu cầu: - Cài đặt và cấu hình gulp trong dự án ASP.NET Core để tự động build mã nguồn SASS (SCSS) thành CSS	CLO2	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. SỬ DỤNG CÔNG CỤ LIBMAN LẤY THƯ VIỆN CLIENT-SIDE					
- GIỚI THIỆU LIBMAN - CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG LIBMAN TRONG ASP.NET CORE Ôn tập các nội dung đã học	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Thực hành				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước

toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.

- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SCS3951-1 - CD5: LẬP TRÌNH PYTHON

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: CD5: Lập trình Python

Mã học phần: SCS3951-1

2. Tên Tiếng Anh: Python Programming

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức về NNLT Python, áp dụng ngôn ngữ lập trình Python để xây dựng các chức năng nhỏ

- Vận dụng được mô hình MTV để triển khai ứng dụng

- Sử dụng NNLT Python để phát triển website, ứng dụng web

- Kết thúc học phần sinh viên có thể phát triển website, ứng dụng web

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Những kiến thức về NNLT Python
CG2	➤ Vận dụng được mô hình MTV để triển khai ứng dụng
CG3	➤ Sử dụng NNLT Python để phát triển website, ứng dụng web

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững và vận dụng thành thạo NNLT Python	
CLO2	Xử lý file JSON, XML, kết nối CSDL	
CLO3	Nắm vững và vận dụng thành thạo Python để phát triển website, ứng dụng web	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “CD5: Lập trình Python”.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi - NXB ĐHQG Hà Nội, 2006.

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 15 buổi học)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
BÀI 1: Lập trình Python					
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu chung - Cú pháp - Cấu trúc điều khiển - Hàm - Xử lý chuỗi <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu <p>Sử dụng các cấu trúc điều khiển Viết các hàm, biết cách xử lý chuỗi trong</p>	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

Python					
BÀI 2. List. Tuple và Dictionary					
<ul style="list-style-type: none"> - List - Tuple - Dictionary <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Biết sử dụng List, Tuple, Dictionary</p>	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và thực hành
BÀI 3. Phân chia module					
<ul style="list-style-type: none"> - Các loại module / thư viện - Đường dẫn tìm để load module - Lấy danh sách thuộc tính và phương thức của một module - Cách khai báo và sử dụng module - Package module <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Thiết kế các tính năng theo module, khi cần thiết sẽ gọi các file tương ứng và sử dụng</p>	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và thực hành
Bài 4. Class					
<ul style="list-style-type: none"> - Khai báo Class - Thực thi Class <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Khai báo và thực thi Class</p>	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và thực hành
Bài 5. Thao tác trên tập tin và thư mục					
<ul style="list-style-type: none"> - Tập tin - Thư mục 	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết

<ul style="list-style-type: none"> - Module OS - Module OS.Path <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Biết cách thao tác trên tập tin và thư mục</p>					trình, Thảo luận và thực hành
Bài 6. Xử lý hình ảnh					
<ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt Pil - Mở file - Ghi file <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Biết cách mở và ghi file ảnh trong Python</p>	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và thực hành
Bài 7. Xử lý file JSON, XML					
<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý file JSON - Xử lý file XML <p>Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: <p>Biết cách download một file JSON từ Internet và parsing nội dung JSON download.</p> <p>Biết sử dụng thư viện BeautifulSoup4 để triển khai việc parsing html, xml</p>	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và thực hành
Bài 8. Kết nối MySQL					
<ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt MySQLdb - Kết nối đến MySQL - Kết nối đến CHARSET UTF8 - Query dữ liệu - Fetch dữ liệu - Đóng kết nối -Prepared Statement <p>Thực hành</p>	CLO2	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)

- Yêu cầu: Biết cách kết nối và truy vấn CSDL					
Bài 9. Restful Client					
- Cài đặt - Request - Response Thực hành - Yêu cầu. Kết nối đến một Redis server (đã được cài đặt sẵn) thông qua thư viện redis-py	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Gửi email với SMTP, Socket programming					
- Gửi email với SMTP - Socket programming Thực hành - Yêu cầu: Kết nối đến một SMTP Server và gửi email xây dựng một môi trường Client -Server sử dụng Socket	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Ôn tập các nội dung đã học					
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Báo cáo đồ án				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

WEB1011 - THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN WEB

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thiết kế và phát triển Web. Mã học phần: WEB1011

2. Tên Tiếng Anh: Web Design & Development Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về các khái niệm và các thuật ngữ cơ bản.

Trang bị cho người học kiến thức cơ bản về: Cấu trúc của một trang Web, các thẻ định dạng, các thao tác chèn đối tượng và một số thuộc tính của HTML.

Trang bị cho người học các kiến thức về CSS để định dạng trang Web một cách chuyên nghiệp.

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng tạo trang Web trên nền tảng HTML và CSS..

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Trình bày các khái niệm chính liên quan đến việc thiết kế và phát triển Web: Web protocols, Website publishing, content management, HTML standards...
CG2	Khai thác được các tính năng của công cụ Notepad trong thiết kế và phát triển Web
CG3	Chọn và áp dụng các ngôn ngữ đánh dấu (HTML) để trình bày nội dung trong các trang Web
CG4	Áp dụng CSS để định dạng nội dung trang Web
CG5	Vận dụng được kỹ thuật thiết kế: bố cục, trình bày, thiết kế nội dung để tạo Website thân thiện và phù hợp

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Nắm vững Thiết kế UX và thiết kế UI. Hiểu được các khái niệm và thuật ngữ cơ bản	
CLO2	Khai thác được các tính năng của công cụ Notepad/SubLime text trong thiết kế và phát triển Web. Vận dụng Notepad/SubLime text để tạo được trang HTML.	
CLO3	Nắm vững cấu trúc của HTML. Vận dụng thành thạo các thẻ định dạng và các thẻ chèn trong HTML	
CLO4	Vận dụng thành thạo Form biểu mẫu trong HTML	
CLO5	Hiểu được cách sử dụng CSS trong HTML. Vận dụng các Selector , mô hình hộp và các thuộc tính trong định dạng	
CLO6	Vận dụng thuộc tính float, mô hình hộp để trình bày trang Web hiệu quả	
CLO7	Sử dụng cắt PSD ra các file HTML và CSS để hỗ trợ tạo các trang Web	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. Bài giảng nội bộ “ Thiết kế và phát triển Web” – Trường Đại học Phú Xuân.

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006.

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Làm đồ án

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ : 15 buổi học)

BÀI 1: Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế UX và thiết kế UI - Các khái niệm cơ bản - Các thuật ngữ cơ bản <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - So sánh thiết kế và liên hệ môn học thiết kế và phát triển Web - Phân biệt được Web tĩnh, Web động Web page, Web site,... - Phân biệt được các thuật ngữ IP, DSN, Domain name,.. 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 2. Tổng quan HTML và định dạng trên HTML	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về HTML - Cách tạo trang Web - Cấu trúc cơ bản của HTML - Một số thẻ định dạng đoạn văn bản - Phần tử HTML <p>Thực hành</p>	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo trang Web đơn giản với Notepad - Định dạng canh lề, xuống dòng... cho trang Web trên 					
<p>BÀI 3. Danh sách và bảng biểu</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Thuộc tính trong HTML - Thiết lập Font - Danh sách có thứ tự, danh sách không có thứ tự và danh sách lồng nhau - Bảng biểu và các thao tác trên bảng biểu <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng danh sách và bảng biểu để tạo trang Web đơn giản - Tìm hiểu thêm đường dẫn và liên kết 	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>4</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, thực hành</p>
<p>Bài 4. Một số định dạng khác</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Đường dẫn trong HTML - Liên kết trong HTML - Thẻ Div - Các thao tác trên Iframe - Thuộc tính Style <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo trang Web trong đó có sử dụng: Bảng biểu, danh sách, liên kết 	<p>CLO3</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, thực hành</p>

- Dùng thẻ div_ và thuộc tính Style để định dạng cho các đoạn của trang Web trên					
Bài 5. Form (biểu mẫu)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
- Form (biểu mẫu) trong HTML - Các thành phần của Form Thực hành Yêu cầu: - Dùng các thành phần của Form để tạo Form trong HTML - Sử dụng các thẻ định dạng ký tự đoạn để định dạng nội dung trang Web trên	CLO4	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành
Bài 6. Layout và các thao tác chèn đối tượng	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
- Layout - Các thao tác trên hình ảnh - Chèn YouTube - HTML5 - Chèn Plug –in vào trang Web Thực hành Yêu cầu: - Dùng layout để thiết kế trang Web - Chèn hình ảnh, chèn YouTube vào trang Web trên	CLO3	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận
Bài 7. Tổng quan CSS	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy

	ND				
<ul style="list-style-type: none"> - Các khái niệm cơ bản trong CSS - Các Selector trong HTML - Sử dụng CSS trong HTML <p>Thực hành: Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dùng Id và Class để tạo các định dạng cho trang Web - Viết các định dạng trên bằng cách Inline style và Internal style sheet 	CLO5	3	3	9	Mời các doanh nghiệp chia sẻ
Bài 8. Danh sách và mô hình hộp	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách trong CSS - Bảng biểu trong CSS - Mô hình hộp <p>Thực hành Yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng CSS và HTML để tạo định dạng : bảng biểu , danh sách, và mô hình hộp cho trang Web - Viết các định dạng trên bằng Internal style sheet 	CLO5	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 9. Một số chức năng khác của CSS	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Liên kết trong CSS - Thuộc tính float trong CSS - Tổng quan CSS3 - Tạo góc bo tròn cho phần tử <p>Thực hành Yêu cầu:</p>	CLO6	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning

- Sử dụng CSS và HTML tạo trang Web - Nêu được các tính năng mới của CSS - Tạo góc bo cho các đối tượng)
Bài 10. Cắt HTML và CSS từ PSD	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
- Lập trình viên Front-end và Back-end - Cắt HTML và CSS từ PSD Ôn tập các nội dung đã học	CLO7	3	3	9	Dạy học dựa vào Mô phỏng
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm đồ án				Bảo vệ đồ án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thi bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

WEB1021 - CSS FRAMEWORK: BOOTSTRAP

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: CSS Framework: Bootstrap Mã học phần: WEB1021

2. Tên Tiếng Anh: CSS Framework: Bootstrap Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: -Kỹ thuật lập trình Web HTML, CSS

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

-Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về CSS Framework Bootstrap để có thể thiết kế nhanh Website, khai thác được các tính năng responsive để tạo Website thân thiện với thiết bị di động

- Kết thúc học phần sinh viên có thể sử dụng CSS Framework để xây dựng, triển khai một ứng dụng trên nền Web

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Trình bày các khái niệm liên quan đến CSS Framework Bootstrap, Responsive Web design, hệ thống lưới - Grid System trong Bootstrap
CG2	Vận dụng được các thành phần (Components) mà CSS Framework Bootstrap hỗ trợ để thiết kế nhanh Website
CG3	Biết cách chuyển Layout từ PSD sang Bootstrap (HTML, CSS)

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Thực hiện Download và nhúng thư viện Bootstrap vào HTML, sử dụng hệ thống lưới - Grid System trong	

	Bootstrap trong thiết kế website	
CLO2	Nắm vững và vận dụng thành thạo các thành phần mà Bootstrap hỗ trợ để thiết kế nhanh Website	
CLO3	Thực hiện các bước cắt layout t PSD sang Bootstrap(HTML, CSS)	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “ CSS Framework Bootstrap”.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đồ án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ 15 buổi học)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
BÀI 1. Tổng quan về CSS Framework Bootstrap					
- Giới thiệu về Bootstrap	CLO1	3	3	4	Tích

<ul style="list-style-type: none"> - Download Bootstrap và nhúng Bootstrap vào HTML - Hệ thống lưới - Grid System - Cấu trúc cơ bản của hệ thống lưới <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Download và nhúng thư viện Bootstrap vào trang HTML - Nêu các ưu điểm khi sử dụng Bootstrap trong thiết kế Website - Hệ thống lưới là gì? Cấu trúc cơ bản của hệ thống lưới 					hợp thuyết trình và thực hành
BÀI 2. Typography và Table					
<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản - Màu chữ (text colors) - Màu nền (background colors) - Định dạng Table <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định dạng văn bản trong Bootstrap - Nêu các class quy định màu chữ và màu nền - Định dạng Table trong Bootstrap 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
BÀI 3. Label, Alert và Button					
<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần Label - Thành phần Alert - Thành phần Button - Button Groups 		3	3	4	Tích hợp thuyết trình và

<p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết đoạn code minh họa sử dụng thành phần Label, Alert, Button - Viết đoạn code minh họa sử dụng Button Groups - Tạo 1 trang Web đơn giản có sử dụng Label, Alert, Button, Button Groups 	CLO2				thực hành
Bài 4. Image, Dropdown menu					
<ul style="list-style-type: none"> - Image - Dropdown menu <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo 1 trang Web có sử dụng Image - Tạo 1 trang Web có sử dụng dropdown menu dạng dropup 	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 5. Các đối tượng - Modal, Card và Carousel					
<ul style="list-style-type: none"> - Modal - Thành phần Card - Thành phần Carousel - Canh chỉnh các đối tượng Media <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế 1 trang Web có sử dụng thành phần Card, Carousel 	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành

- Thiết kế 1 trang Web có sử dụng các thành phần đã học					
Bài 6. Tạo menu điều hướng Navbar					
-Thành phần Navbar Thực hành: Yêu cầu: - Thiết kế 1 trang Web có sử dụng thành phần Nav và Navbar - Thiết kế Website có nhiều trang và sử dụng các thành phần đã học	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 7. Thiết kế Form, Jumbotron					
- Form - Thành phần Jumbotron Thực hành Yêu cầu: - Tạo 1 trang Web thiết kế Form đơn giản - Thiết kế Website có nhiều trang và sử dụng các thành phần đã học	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 8. Tìm hiểu một số thành phần khác trong Bootstrap					
- Badges - Pagination - Spinner - List Group Thực hành: Yêu cầu: - Thiết kế Website có nhiều	CLO2	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)

trang và sử dụng các thành phần đã học					
Bài 9. Chuyển Layout PSD sang Bootstrap (HTML, CSS)					
- Giới thiệu về PSD - Cách lấy thông tin từ PSD - Các bước chuyển PSD thành Bootstrap Thực hành Yêu cầu: - Thực hiện chuyển layout từ PSD sang Bootstrap - Thiết kế Website dựa trên template đã cho	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Hoàn thiện Project					
- Các nhóm hoàn thiện Project - Chuẩn bị cho bài báo cáo Ôn tập các nội dung đã học	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Báo cáo đồ án				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thi bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

WEB1031 - LẬP TRÌNH JAVASCRIPT VÀ JQUERY

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lập trình javascript và jquery Mã học phần: WEB1031

2. Tên Tiếng Anh: Javascript & JQuery Programming Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Tiến Hoàng

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Thiết kế và phát triển web

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về:

- Ngôn ngữ lập trình Javascript và thư viện JQuery
- Tham chiếu đến các phần tử, thay đổi nội dung, css và hiệu ứng với javascript và JQuery
- Thao tác và làm việc với HTML DOM, Ajax, Form Validation để tạo website với khả năng tương tác cao

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Hiểu rõ và Áp dụng ngôn ngữ lập trình javascript giải quyết các bài toán cơ bản
CG2	Sử dụng lập trình javascript, HTML DOM và lập trình sự kiện để tạo sự tương tác cao cho website
CG3	Sử dụng thành thạo jquery, HTML DOM và lập trình sự kiện để tạo sự tương tác cao cho website
CG4	Sử dụng thành thạo jquery trong việc áp dụng kỹ thuật form validation để kiểm tra sự hợp lệ dữ liệu của người dùng và ajax để tải nội dung phù hợp

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Khai báo và biên tập mã nguồn Javascript, sử dụng được các lệnh xuất màn hình, biến, kiểu dữ liệu, toán tử và các cấu trúc điều khiển phù hợp	
CLO2	Sử dụng phù hợp các lệnh lặp trong lập trình, định nghĩa được phương thức/hàm và sử dụng hợp lý	
CLO3	Sử dụng hiệu quả các đối tượng trong javascript: Mảng, đối tượng, string, Date	
CLO4	Hiểu bản chất và thao tác được trên BOM và HTML DOM, tìm và thay đổi nội dung, CSS và hiệu ứng của các phần tử HTML DOM	
CLO5	Bắt và đáp ứng sự kiện trong HTML DOM. Điều hướng và thao tác được trên các node, các node quan hệ, HTMLCollection, NodeList	
CLO6	Sử dụng được thư viện JQuery: cú pháp, tìm và chọn phần tử, bắt sự kiện và thay đổi hiệu ứng. Chọn và thao tác phần tử, các phần tử quan hệ trong HTML DOM	
CLO7	Sử dụng được Form Validation để kiểm tra sự hợp lệ của dữ liệu người dùng. Sử dụng được Ajax cải thiện tốc độ tải nội dung	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “Lập trình Javascript và JQuery” – Trường Đại học Phú Xuân

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. *Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006.*

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 15 buổi)

Bài 1. Giới Thiệu Ngôn Ngữ Lập Trình JavaScript	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu ngôn ngữ lập trình javascript - Khai báo và biên tập mã nguồn javascript - Biến và kiểu dữ liệu - Phép toán - Lệnh điều khiển <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai báo biến và Xuất nhập dữ liệu - Sử dụng phép toán, công thức trong tính toán - Sử dụng các lệnh điều khiển if, switch 	CLO1	3	3	4	Tích hợp hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 2. Lệnh Lặp và Hàm	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy

<ul style="list-style-type: none"> - Vòng lặp <ul style="list-style-type: none"> - Lệnh lặp for - Lệnh lặp while - Hàm <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng lệnh for, while để giải các bài toán cơ bản - Sử dụng lệnh for, while kết hợp với lệnh if - Định nghĩa hàm và sử dụng 	CLO2	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 3. Mảng Và Đối Tượng	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Mảng - Đối tượng - String - Đối tượng date - Hàm toán học và số <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng mảng, đối tượng để lưu trữ và xử lý - Thực hiện duyệt mảng - Vận dụng các hàm chuỗi, toán học trong các bài toán 	CLO3	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 4. HTML DOM	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - BOM (Browser Object Model) - DOM (Document Object 	CLO4	3	3	9	Tích hợp thuyết

<p>Model)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm và truy cập phần tử html - Thay đổi HTML và CSS <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm và truy cập phần tử HTML trên trang HTML - Thay đổi nội dung HTML - Thay đổi thuộc tính, css của trang web 					trình, thực hành
Bài 5. Xử lý sự kiện trong js	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT	TH	Tự học	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Sự kiện HTML - Các sự kiện trong HTML - Phương thức <code>addEventListener()</code> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bắt và xử lý các sự kiện trên các phần tử HTML - Thay đổi nội dung HTML, CSS của các phần tử - Bắt nhiều sự kiện trên các phần tử HTML 	CLO5	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành
Bài 6. Node và điều hướng node trong Html dom	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Điều hướng node trong HTML DOM - Truy cập, thêm và xóa node - Html collection 	CLO5	3	3	9	Dạy học dựa trên

Thực hành Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Chọn node và điều hướng node trong HTML Dom - Thêm và xóa các node - Xử lý danh sách node 					vấn đề thực hành và thảo luận
Bài 7. Lập trình với thư viện jquery	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Thư viện jquery - Sự kiện jquery - Hiệu ứng jquery Thực hành Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Tìm và chọn các phần tử HTML trong jquery - Bắt và xử lý các sự kiện trên các phần tử - Tạo hiệu ứng cho các phần tử HTML 	CLO6	3	3	9	Mời các doanh nghiệp chia sẻ
Bài 8. Thao tác DOM trong jquery	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Thao tác dom trong jquery - Tìm/chọn phần tử quan hệ trong jquery Thực hành Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Tìm và thay đổi nội dung phần tử HTML - Tìm và thay đổi css, class của các phần tử HTML - Tìm và thao tác trên các 	CLO6	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)

phần tử quan hệ					
Bài 9. Form và form validation	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - HTML Form - Form Validation Thực hành Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Tạo và xử lý form - Xử lý Validation cho form - Thiết lập quy tắc và thông báo trong validation 	CLO7	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Xử lý ajax trong jquery	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về ajax và json - Phương thức ajax trong jquery Thực hành Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Tạo được các dữ liệu về json - Sử dụng hàm ajax để lấy dữ liệu 	CLO7	3	3	9	Dạy học dựa vào Mô phỏng
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm đồ án				Bảo vệ đồ án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.

- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

WEB1041 - BACK-END: PHP VÀ MVC (LARAVEL)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Back-end: PHP và MVC (Laravel) Mã học phần: WEB1041

2. Tên Tiếng Anh: Back-end: PHP and MVC (Laravel) Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Phan Thị Hoàng Anh

2/ Danh sách giảng viên cùng

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Thiết kế và phát triển web

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho người học kiến thức cơ bản về PHP và MVC: form, xử lý form, kỹ thuật lập trình web với PHP, kết nối CSDL MySQL, MVC, Ajax

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng xây dựng một website bán hàng/tin tức quy mô nhỏ với PHP, MySQL,...

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Xác định được các khái niệm cơ bản về web và ngôn ngữ lập trình PHP: biến và hằng, cấu trúc điều khiển, các phép toán trong PHP, mảng, hàm, đối tượng \$_GET, \$_POST,....
CG2	➤ Xác định được PHP và cơ sở dữ liệu MySQL
CG3	➤ Xác định được mô hình MVC, kỹ thuật Ajax và Framework Laravel

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm các khái niệm cơ bản về web và ngôn ngữ lập trình PHP: biến và hằng, cấu trúc điều khiển, các phép toán trong PHP, mảng, hàm, đối tượng \$_GET, \$_POST,....	

CLO2	Thực hiện kết nối PHP và CSDL giải quyết yêu cầu cho bài toán cụ thể	
CLO3	Thực hiện xây dựng được mô hình MVC, thực thi được kỹ thuật Ajax cho bài toán cụ thể	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: không vắng quá 20% số giờ học (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ: “Back-end: PHP và MVC”

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đồ án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
BÀI 1: Giới thiệu tổng quan về web					
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu ứng dụng Web - Các bước xây dựng một dự án web 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình,

<p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu các khái niệm liên quan đến việc xây dựng và phát triển web - Thực hiện cài đặt trình soạn thảo code và phần mềm chạy webserver cho máy tính. 					Thảo luận và thực hành
BÀI 2. Lập trình PHP cơ bản					
<ul style="list-style-type: none"> - Ngôn ngữ lập trình PHP - Cấu trúc PHP - Kiểu dữ liệu, hằng và biến - Các phép toán trong PHP <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện hiển thị đoạn văn lên trình duyệt - Sử dụng các phép toán trong PHP để thực hiện bài toán cụ thể 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
BÀI 3. Lập trình PHP cơ bản (tt)					
<ul style="list-style-type: none"> - Các cấu trúc điều khiển - Hàm trong PHP - Mảng (array) - Form và các phần tử trên form <p>Thực hành:</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng cấu trúc điều khiển và mảng để giải quyết bài toán cụ thể - Khai báo và sử dụng hàm cho các yêu cầu cụ thể 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

Bài 4. Các đối tượng trong PHP					
<ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng \$_GET và \$_POST - Đối tượng \$_COOKIE và \$_SESSION - Đối tượng \$_SERVER và \$_FILES <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện khai báo và lấy dữ liệu đối với \$_GET và \$_POST - Xây dựng trang ứng dụng đối tượng \$_COOKIE và \$_SESSION, \$_SERVER và \$_FILES 	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 5. PHP và hướng đối tượng					
<ul style="list-style-type: none"> - Các vấn đề cơ bản hướng đối tượng trong PHP - Lớp abstract và lớp interfaces - Hàm include và require <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng lớp để giải quyết bài toán cụ thể - Thực hiện include hoặc require từ một lớp khác để thực thi bài toán 	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 6. PHP và cơ sở dữ liệu MySQL					
<ul style="list-style-type: none"> - Các vấn đề cơ bản về MySQL - PHP và các thao tác cơ bản với MySQL <p>Thực hành</p>	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo

<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng CSDL cho bài toán - Kết nối PHP và CSDL - Thực hiện các thao tác với CSDL thông qua form 					luận và làm bài tập
Bài 7. Xây dựng ứng dụng theo mô hình MVC					
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu MVC - Xây dựng Model - Xây dựng View - Xây dựng Controller <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được cây thư mục trong mô hình MVC - Xây dựng Model sử dụng file excel làm dữ liệu đầu vào để giải quyết bài toán cụ thể - Xây dựng View và Controller cho bài toán trên 	CLO3	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 8. Xây dựng ứng dụng có sử dụng CSDL theo mô hình MVC					
<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Model - Xây dựng Controller - Xây dựng View <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Model chứa hàm kết nối cơ sở dữ liệu và các hàm liên quan trong các bài toán cụ thể 	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)

- Xây dựng View trong bài toán trên - Xây dựng Controller cho bài toán trên					
Bài 9. Ajax					
- Giới thiệu Ajax - Cấu trúc của ứng dụng PHP và Ajax - Các ứng dụng thường gặp với PHP và Ajax Thực hành Yêu cầu: - Sử dụng kỹ thuật Ajax để giải quyết bài toán cụ thể	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 10. Laravel					
- Giới thiệu về Laravel - Cấu trúc của Laravel - Cài đặt Laravel Ôn tập các nội dung đã học	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Báo cáo đồ án				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ xử lý theo quy định của Nhà Trường

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SCS3921-1 - PHÁT TRIỂN WEB VỚI WORDPRESS

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Phát triển Web với WordPress Mã học phần: SCS3921-1

2. Tên Tiếng Anh: Web development with WordPress Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Thiết kế và phát triển Web

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức về phát triển Web trên nền tảng mã nguồn mở WordPress

- Kết thúc học phần sinh viên có thể ứng dụng mã nguồn mở WordPress để thiết kế và xây dựng nhanh các website

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Biết cách quản lý các thành phần cơ bản và một số mở rộng nâng cao trong WordPress
CG2	Nắm vững Quản lý người dùng trong WordPress
CG3	Vận dụng WooCommerce Plugin để thiết kế Website

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm vững và vận dụng thành thạo các thành phần cơ bản và một số mở rộng nâng cao trong WordPress	
CLO2	Nắm vững và vận dụng thành thạo cách phân quyền và quản lý người dùng trong WordPress	

CLO3	Vận dụng thành thạo WooCommerce Plugin để thiết kế Website bán hàng Vận dụng mã nguồn mở WordPress để thiết kế và xây dựng nhanh các website	
-------------	---	--

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “Phát triển Web với WordPress”.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 15 buổi học)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
Bài 1. Tổng quan về WordPress CMS					
- Giới thiệu Hệ quản trị nội dung CMS	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết

<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu WordPress CMS - Cài đặt WordPress CMS - Dự án Website <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt localhost với XAMPP trên máy tính cá nhân - Cài đặt WordPress CMS - Tham khảo và hình thành dự án Website 					trình và thực hành
Bài 2. Tổng quan các thành phần trong WordPress					
<ul style="list-style-type: none"> - Giao diện người dùng và quản trị - Trang quản trị WordPress - Một số thao tác cơ bản <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các thành phần cơ bản trên trang quản trị - Thực hiện tạo bài viết, trang và danh mục trong WordPress 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 3. Quản lý một số thành phần cơ bản trong WordPress					
<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý đa phương tiện (Media) - Quản lý Tags - Quản lý bình luận, Comments - Quản lý Link <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành tạo thư viện media, chèn 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, thực hành

file media trên trang web - Thực hành kiểm duyệt bình luận, comment trên trang web					
Bài 4. Menu trong WordPress					
- Một số dạng menu thường gặp - Tạo Menu Thực hành Yêu cầu: - Tạo 1 trang Web có sử dụng menu	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 5. Một số mở rộng nâng cao trong WordPress					
- Plugin - Themes - Widget Thực hành Yêu cầu: - Tạo 1 trang Web có sử dụng Plugin, Themes và Widget	CLO1	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
Bài 6. Quản lý người dùng					
- Phân quyền và vai trò người dùng - Thêm, xóa, sửa người dùng - Tùy biến người dùng với Advanced Access Manager Thực hành Yêu cầu: - Thực hành cài đặt plugin Advanced Access Manager trong WordPress - Thực hành tạo và phân quyền người dùng trong WordPress	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành

Bài 7. Xây dựng Website giới thiệu doanh nghiệp					
<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Website - Cài đặt một số Plugin thường dùng <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành Thiết kế website giới thiệu doanh nghiệp có sử dụng một số Plugin và Themes cần thiết 	CLO2	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 8. Giới thiệu WooCommerce Plugin					
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu - Cài đặt WooCommerce Plugin - Một số chức năng cơ bản trong WooCommerce <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành cài đặt plugin WooCommerce - Thực hành chức năng thêm một số sản phẩm, giỏ hàng và thanh toán trong WordPress 	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 9. Xây dựng Website bán hàng bằng WooCommerce					
<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Website - Plugin hỗ trợ trực tuyến, nhúng Google Maps vào trang liên hệ - Xây dựng Form liên hệ <p>Thực hành</p>	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)

Yêu cầu: - Thực hiện tạo Form liên hệ - Thiết kế Website bán hàng có sử dụng plugin Google maps và Ninja Forms					learning
Bài 10. Xây dựng Website bán hàng bằng WooCommerce (tt)					
- Tích hợp cổng thanh toán trực tuyến vào Website - Hoàn thiện Website	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Ôn tập các nội dung đã học					
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Báo cáo đề tài				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

SCS3941-1 - CD4: NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C#

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: CD4: Ngôn ngữ lập trình C# **Mã học phần: SCS3941-1**

2. Tên Tiếng Anh: C# Programming Language **Số tín chỉ: 03**

3. Phân bố thời gian: học kỳ 4

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức về Ngôn ngữ Lập trình C# và phương pháp xây dựng phần mềm dựa trên .Net và Visual Studio

- Kết thúc học phần sinh viên có thể xây dựng ứng dụng Windows Form

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
CG1	Biết sử dụng Cấu trúc điều khiển, struct và enum, mảng trong C#
CG2	Nắm vững Lập trình hướng đối tượng trong C#
CG3	Biết sử dụng LINQ và xây dựng ứng dụng Windows Form

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Nắm vững và vận dụng thành thạo Cấu trúc điều khiển, struct và enum, mảng trong C#	
CLO2	Nắm vững và vận dụng thành thạo Lập trình hướng đối tượng trong C#	
CLO3	Vận dụng thành thạo LINQ và xây dựng ứng dụng Windows Form	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. Phạm Quang Huy - Vũ Trọng Luật - Phạm Quang Hiến, *Lập trình với C#, NXB Thanh niên, 2018.*

➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. *Bài giảng nội bộ “CD5: Ngôn ngữ lập trình C#”*

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Thực hành

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 15 buổi học)

Nội dung bài giảng	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	
BÀI 1: Giới thiệu về Ngôn ngữ lập trình C#					
- Giới thiệu - Biến và kiểu dữ liệu - Nhập, xuất - Toán tử	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành

Thực hành: Yêu cầu - Tìm hiểu về C# - Biết sử dụng các toán tử, nhập/xuất trong C#					
BÀI 2. CẤU TRÚC ĐIỀU KHIỂN					
- CÂU LỆNH IF - CÂU LỆNH RỄ NHÁNH SWITCH - Vòng lặp for - Vòng lặp while - Vòng lặp do ... while - Lệnh break và continue Thực hành: Yêu cầu: - Sử dụng các cấu trúc điều khiển để giải quyết các bài toán cụ thể	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
BÀI 3. STRUCT VÀ ENUM					
- Struct - Enum Thực hành: Yêu cầu: - Giải quyết bài toán dạng cấu trúc Struct và kiểuliệt kê Enum trong C#	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình và thực hành
Bài 4. MẢNG					
- Khởi tạo mảng - Thuộc tính và phương thức đối tượng mảng - Duyệt qua các phần tử mảng - Mảng nhiều chiều (rank)	CLO1	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo

Thực hành Yêu cầu: - Viết ứng dụng khởi tạo và duyệt qua các phần tử trong mảng 1 chiều và mảng nhiều chiều					luận
Bài 5. LỚP VÀ PHƯƠNG THỨC					
- GIỚI THIỆU LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG - LỚP - PHƯƠNG THỨC KHỞI TẠO – CONSTRUCTOR - NẠP CHỒNG PHƯƠNG THỨC - HÀM HỦY Thực hành Yêu cầu: - Xây dựng lớp để giải quyết bài toán cụ thể	CLO2	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận
Bài 6. KẾ THỪA					
- KHAI BÁO LỚP KẾ THỪA - PHƯƠNG THỨC HỦY VÀ KHỞI TẠO KHI KẾ THỪA - Thực hành Yêu cầu: - Sử dụng kế thừa trong C#	CLO2	3	3	9	Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận
Bài 7. ĐA HÌNH					
- PHƯƠNG THỨC ẢO (HÀM ẢO) - NẠP CHỒNG PHƯƠNG THỨC - LỚP TRỪU TƯỢNG / PHƯƠNG	CLO2	3	6	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành

<p>THỨC TRỪU TƯỢNG</p> <p>- .GIAO DIỆN – INTERFACE</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>- Sử dụng đa hình trong C#</p>					
<p>Bài 8. GENERIC VÀ COLLECTIONS</p>					
<p>- GENERIC</p> <p>- COLLECTIONS</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>-Sử dụng phương thức Generic lớp Generic trong C#</p> <p>- khai báo và sử dụng danh sách List, khởi tạo, thêm - bớt - chèn phần tử vào List, tìm kiếm và sắp xếp phần tử trong danh sách</p>	CLO2	3	3	9	Tích hợp thuyết trình, thực hành
<p>Bài 9. LINQ CƠ BẢN</p>					
<p>- GIỚI THIỆU</p> <p>- VIẾT CÂU TRUY VẤN LINQ</p> <p>- MỆNH ĐỀ JOIN</p> <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>- Tìm hiểu về Linq, ngôn ngữ truy vấn tích hợp vào C#, linq cho phép viết truy vấn - chuyển truy vấn thành các lệnh thực thi trên đối tượng để truy cập đến các nguồn dữ liệu như collection và Db, XML</p>	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)

Bài 10. ỨNG DỤNG VỚI WINDOWS FORM					
- WINDOWS FORMS - VIẾT ỨNG DỤNG CƠ BẢN Ôn tập các nội dung đã học	CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Thực hành				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

CD6: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Phân tích và Thiết kế hệ thống **Mã học phần: SCS3961-1**

2. Tên Tiếng Anh: System Analysis And Design **Số tín chỉ: 03**

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: PGS. TS. Trương Công Tuấn

2/ Danh sách giảng viên cùng GD: ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước:

Môn học tiên quyết: Thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần cung cấp một phương pháp luận phân tích và thiết kế một hệ thống thông tin (HTTT). Ngoài các phương pháp phân tích thiết kế HTTT đang có trong thực tế, học phần sẽ chú trọng đến việc 02 phương pháp chính: phân tích và thiết kế HTTT theo hướng chức năng và phân tích thiết kế HTTT theo hướng đối tượng. Các kiến thức cơ bản để tiến hành việc phân tích và thiết kế một HTTT được trình bày đầy đủ và sẽ được vận dụng vào các bài tập thực tế trong các buổi sinh hoạt nhóm của sinh viên, nhằm rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng cần thiết để phân tích và thiết kế các hệ thống thông tin thông dụng trong xã hội.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
CG1	Nắm vững phương pháp phân tích và thiết kế hệ thống thông tin(HTTT)
CG2	Hiểu và sử dụng được phương pháp phân tích thiết kế hệ thống thông tin(HTTT) theo hướng chức năng và theo hướng đối tượng
CG3	Vận dụng các phương pháp phân tích thiết kế hệ thống thông tin vào dự án

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Nắm vững phương pháp nghiên cứu hiện trạng, phương pháp thiết kế giải pháp cho hệ thống đáp ứng các chức năng đã đề ra	
CLO2	Hiểu và sử dụng được phương pháp phân tích thiết kế hệ thống thông tin(HTTT) theo hướng chức năng và theo hướng đối tượng	
CLO3	Sử dụng công cụ hỗ trợ phân tích, thiết kế hệ thống	
CLO4	Hiểu rõ phân tích và thiết kế là hai khâu quan trọng cốt lõi của quá trình hình thành, xây dựng một hệ thống thông tin	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. TS. Lê Văn Hùng, *Hệ Thống Thông Tin Quản Lý, Nhà Xuất Bản Thông Tin Và Truyền Thông, 2014*

➤ **Tài liệu tham khảo:**

[1]. Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiền – *Giáo trình thực hành Kiểm thử phần mềm – Nhà xuất bản thanh niên, năm 2020.*

[2]. *Bài giảng nội bộ Phân tích thiết kế hệ thống thông tin – Trường Đại học Phú Xuân*

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 5 tuần, 14 buổi học)

Bài 1. Tổng quan về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Các khái niệm cơ bản: thông tin, hệ thống thông tin, cấu tạo và phân loại các HTTT, các thành phần của một HTTT. - Hệ thống thông tin quản lý - Mô hình hóa một HTTT - Các giai đoạn xây dựng một HTTT tin học hóa <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích các khái niệm cơ bản - Mô hình hóa HTTT và các giai đoạn xây dựng 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 2. Tổng quan về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích về chi phí để xây dựng một HTTT 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình

<ul style="list-style-type: none"> - Một số cách tiếp cận trong phát triển phần mềm - Vai trò của những người tham gia phát triển HTTT <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích chi phí để xây dựng HTTT - Các tiếp cận và vai trò người tham gia phát triển phần mềm 					trình, Thảo luận và làm bài tập
<p>Bài 3. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng chức năng</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích hiện trạng của tổ chức, doanh nghiệp - Mô hình quan niệm <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích hiện trạng của tổ chức, doanh nghiệp theo mô hình quan niệm đã học 	<p>CLO2</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>4</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, thực hành</p>
<p>Bài 4. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng chức năng (tt)</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình tổ chức - Mô hình vật lý <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập ứng dụng việc xây dựng mô hình tổ chức, mô hình vật lý 	<p>CLO2</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, thực hành</p>

Bài 5. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng đối tượng	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập, biểu diễn và phân tích yêu cầu người dùng với mô hình use case - Giới thiệu quy trình thu thập yêu cầu -- Sử dụng mô hình use case để biểu diễn nghiệp vụ của tổ chức <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình thu thập yêu cầu - Sử dụng mô hình use case để biểu diễn nghiệp vụ 	CLO2	3	3	9	Phương pháp chia nhóm làm việc
Bài 6. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng đối tượng (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập, biểu diễn và phân tích yêu cầu người dùng với mô hình use case - Phân tích nghiệp vụ và xác định yêu cầu chức năng của hệ thống <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng mô hình use case 	CLO2, CLO3	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 7. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng đối tượng (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy

<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng mô hình use case để biểu diễn chức năng của hệ thống <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <p>Bài tập ứng dụng lập mô hình use case mô tả chức năng của hệ thống</p>	CLO2, CLO3	3	3	9	Mời doanh nghiệp chia sẻ
Bài 8. Thiết kế hệ thống	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về thiết kế kiến trúc của hệ thống - Các bước trong quá trình thiết kế hệ thống - Một số giải pháp kỹ thuật cho vấn đề hình trạng, tương tranh, bảo mật của hệ thống <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bước của quá trình thiết kế hệ thống - Một số giải pháp kỹ thuật 	CLO4	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)
Bài 9. Thiết kế hệ thống (tt)	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn công nghệ sử dụng trong hệ thống - Thiết kế các hệ thống con - Đặc tả giao diện của lớp <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p>	CLO4	3	3	9	Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based)

- Thiết kế một hệ thống cụ thể					learning)
Bài 10. Ôn tập	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Pháp giảng dạy
- Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng đối tượng, theo hướng chức năng - Thiết kế hệ thống Thực hành Yêu cầu: Bài tập ứng dụng thiết kế hệ thống	CLO2, CLO3, CLO4	3	3	9	
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm đồ án				Bảo vệ đồ án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

CĐ7: CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Công nghệ phần mềm **Mã học phần: SCS3971-1**

2. Tên Tiếng Anh: Software Engineering **Số tín chỉ: 03**

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: PGS. TS. Trần Văn Long

ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nêu tổng quan về công nghệ phần mềm. Các mô hình tiến trình cho việc phát triển phần mềm và quản lý dự án phần mềm. Các công đoạn của việc phát triển phần mềm, bao gồm khảo sát yêu cầu để xác định nhiệm vụ phần mềm, phân tích thiết kế để lựa chọn cách giải cho bài toán, cài đặt, kiểm tra chất lượng phần mềm, chuyển giao và bảo trì hệ thống.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
CG1	Nắm vững các nguyên lý và kỹ thuật chung để phát triển phần mềm đạt chất lượng với chi phí hợp lý.
CG2	Nắm vững phương pháp để vận dụng được các kiến thức đã học nhằm xây dựng được một phần mềm từ một bài toán thực tế thông qua các bài tập giả lập.
CG3	Nắm vững các công đoạn của việc phát triển một phần mềm theo đúng quy trình.

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Nắm được các nguyên lý và kỹ thuật chung để phát triển phần mềm đạt chất lượng với chi phí hợp lý.	
CLO2	Xây dựng được một phần mềm từ một bài toán thực tế.	
CLO3	Hiểu đúng mỗi công đoạn của việc phát triển một phần mềm theo đúng quy trình.	
CLO4	Thể hiện đúng và đủ các công đoạn của việc phát triển một phần mềm theo đúng quy trình cho một dự án giả lập.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Nguyễn Văn Vy, Nguyễn Việt Hà - Giáo trình kỹ nghệ phần mềm - Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, 2020

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiền – Giáo trình thực hành Kiểm thử phần mềm – Nhà xuất bản thanh niên, năm 2020

[2]. Bài giảng nội bộ “Nhập môn Kỹ thuật phần mềm” – Trường Đại học Phú Xuân

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Thực hành trên lớp....
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đề án môn học

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 5 tuần, 14 buổi học)

Bài 1. Tổng quan về công nghệ phần mềm	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Định nghĩa chung về phần mềm - Vai trò và tầm quan trọng của phần mềm - Các chỉ tiêu cơ bản của phần mềm - Phân loại các sản phẩm phần mềm - Khó khăn và thách thức đối với phát triển phần mềm <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được công nghệ phần mềm và phần mềm - Các chỉ tiêu cơ bản của phần mềm - Phân loại các sản phẩm phần mềm 	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập
Bài 2. Tiến trình phát triển phần mềm	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	LT (giờ)	TH (giờ)	Tự học (giờ)	Phương pháp giảng dạy
<ul style="list-style-type: none"> - Tiến trình phát triển phần mềm - Các hoạt động chính của tiến trình phát triển phần mềm - Một số mô hình tiến trình phát triển phần mềm <p>Thực hành</p>	CLO1	3	3	4	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập

<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động chính của tiến trình phát triển phần mềm - Một số mô hình tiến trình phát triển phần mềm 					
<p>Bài 3. Quản lý dự án phát triển phần mềm</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm dự án và quản lý dự án - Trách nhiệm của người quản lý dự án - Hoạt động quản lý dự án phần mềm <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng khảo sát đặc tả, mã nguồn vào kiểm thử phần mềm - Tìm hiểu thêm kiểm thử hộp đen như phân hoạch tương đương 	<p>CLO2</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, thực hành</p>
<p>Bài 4. Khảo sát, phân tích và đặc tả yêu cầu</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Vai trò của phân tích và đặc tả yêu cầu - Các hoạt động của phân tích và đặc tả yêu cầu - Phương pháp, công cụ để phân tích, đặc tả yêu cầu - Tư liệu hóa yêu cầu phần mềm 	<p>CLO3, CLO4</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>4</p>	<p>Tích hợp thuyết trình, thực hành</p>

<p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vai trò và các hoạt động của phân tích và đặc tả yêu cầu. - Tìm hiểu phương pháp, công cụ để phân tích, đặc tả yêu cầu 					
<p>Bài 5. Thiết kế phần mềm</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của quá trình thiết kế phần mềm - Nguyên lý thiết kế phần mềm - Đánh giá chất lượng thiết kế phần mềm - Các hoạt động của thiết kế phần mềm <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm, nguyên lý thiết kế phần mềm - Đánh giá quá trình thiết kế 	<p>CLO3, CLO4</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Dạy học dựa trên vấn đề và yêu cầu sv thực hành</p>
<p>Bài 6. Cài đặt phần mềm</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Phương pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Phong cách cài đặt chương trình - Lập trình tránh lỗi - Nền tảng của ngôn ngữ lập trình - Lập trình hướng hiệu quả <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p>	<p>CLO3, CLO4</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Dạy học dựa trên vấn đề thực hành và thảo luận</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Phong cách cài đặt chương trình và lập trình tránh lỗi - Lập trình hướng hiệu quả 					
<p>Bài 7. Kiểm tra chất lượng phần mềm</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT (giờ)</p>	<p>TH (giờ)</p>	<p>Tự học (giờ)</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Độ tin cậy của phần mềm - Khái niệm kiểm tra và các chiến lược kiểm tra phần mềm - Quy trình kiểm thử và các công cụ trợ giúp kiểm thử - Viết tài liệu kiểm thử <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu khái niệm kiểm tra và các chiến lược kiểm tra phần mềm - Xây dựng quy trình kiểm thử và các công cụ trợ giúp kiểm thử, viết tài liệu kiểm thử 	<p>CLO3, CLO4</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Phương pháp chia nhóm làm việc</p>
<p>Bài 8. Bảo trì phần mềm và Quản lý thay đổi phần mềm</p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>LT</p>	<p>TH</p>	<p>Tự học</p>	<p>Pháp giảng dạy</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động bảo trì phần mềm và phân loại - Đặc điểm của bảo trì phần mềm - Công việc bảo trì phần mềm và một số hiệu ứng lề - Một số hình thức bảo trì phần mềm - Quản lý thay đổi phần mềm <p>Thực hành</p>	<p>CLO3, CLO4</p>	<p>3</p>	<p>3</p>	<p>9</p>	<p>Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)</p>

Yêu cầu: - Hiểu được hoạt động bảo trì phần mềm - Các công việc của bảo trì phần mềm					
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Làm đồ án				Bảo vệ đồ án

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

XHCN(3): LẬP TRÌNH NODEJS

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Công nghệ thông tin

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lập trình NodeJS

Mã học phần:

2. Tên Tiếng Anh:

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Thiết kế và phát triển Web, Javascript & JQuery

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Phân biệt được khái niệm Javascript phía client và phía server
- Vận dụng các tính năng của NodeJs để truy xuất dữ liệu, file... trên server
- Xây dựng được nhanh và hiệu quả các tính năng của ứng dụng Web trên Express Framework đáp ứng yêu cầu gian thực (real-time) và tốc độ cao

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Phân biệt được khái niệm Javascript phía client và phía server
CG2	Vận dụng các tính năng của NodeJs vào dự án
CG3	Xây dựng được nhanh và hiệu quả các tính năng của ứng dụng Web trên Express Framework đáp ứng yêu cầu gian thực (real-time) và tốc độ cao

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Cài đặt và sử dụng được NodeJs và Node-persist	
CLO2	Sử dụng được Module trong NodeJs	
CLO3	Sử dụng thành thạo cách chức năng Callback, đọc và ghi dữ liệu, các Event trong NodeJs	
CLO4	Sử dụng thành thạo RestFull API và module CryptoJS vào dự án	
CLO5	Xây dựng được nhanh và hiệu quả các tính năng của ứng dụng Web trên Express Framework đáp ứng yêu cầu gian thực (real-time) và tốc độ cao	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. *Bài giảng nội bộ Lập trình NodeJs – Trường Đại học Phú Xuân*

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. *Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006*

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đồ án

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi học)

Nội dung	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT	TH	Tự học	
Bài 1. Giới thiệu tổng quan NodeJs					
<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu NodeJs - Xử lý Js trong NodeJs - Cài Đặt NodeJs - Javascript với NodeJs - Tạo Project với NodeJs <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt được NodeJs - Tạo được project 	CLO1	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, bài tập
Bài 2. Node-persist					
<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm Node-persist - Cài đặt Node-persist - Cách sử dụng các hàm trong Node-persist <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt được Node-persist - Thực hành cách hàm trong Node-persist 	CLO1	3	3	4	Hướng dẫn, là mẫu, bài tập thực hành + Project based learning
Bài 3. Module Yargs trong NodeJs					
<ul style="list-style-type: none"> - Modul Yarg trong option NodeJs - Modul Yargs trong NodeJs - Áp dụng Yargs <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng Yargs trong NodeJs vào chương trình quản lý của dự án 	CLO2	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 4. Call back, Event, Buffer trong NodeJs					

<ul style="list-style-type: none"> - Call back trong NodeJs - Event trong NodeJs - Buffer trong NodeJs <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc được với Callback - Vận dụng được event để thực hiện dự án - Làm việc được với Buffer 	CLO3	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 5. Streams trong NodeJS và HTTP web server trong Nodejs					
<ul style="list-style-type: none"> - Streams trong NodeJS - HTTP Web server trong NodeJs <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc / ghi dữ liệu với Streams - Xây dựng HTTP Web server hoàn chỉnh sử dụng module HTTP 	CLO3	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 6. Express Frame work					
<ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt Express - Route trong Express - Xây dựng URL trong Express - Request & Response Object trong Express - Xử lý form trong Express - Middleware trong Express - Cookie trong Express <p>Thực hành</p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xử lý được Form - Hiểu được và dùng được Middleware - Vận dụng được Cookie vào dự án 	CLO5	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 7. RestFull API và module CryptTo-JS					

- RestFull API - module CryptTo-JS Thực hành Yêu cầu - Viết một ứng dụng đơn giản và sử dụng RestFull API - Viết một ứng dụng đơn giản và sử dụng module CryptTo-JS	CLO4	6	6	18	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 8. Ôn tập					
- Sử dụng Streams trong NodeJS và HTTP web server trong Nodejs vào dự án - Dùng Express Frame work vào dự án - RestFull API và module CryptTo-JS vào dự án Thực hành Yêu cầu - Xây dựng ứng dụng Web trong NodeJs	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	6	6	18	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Đồ án				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

XHCN(4): LẬP TRÌNH RUBY

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lập trình Ruby

Mã học phần:

2. Tên Tiếng Anh: Ruby Programming

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Thiết kế và phát triển Web, Javascript & JQuery

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Nắm được các kiến thức về ngôn ngữ lập trình Ruby.
- Vận dụng được Rails Framework, Kiến trúc MVC của Ruby on Rails
- Sử dụng Ruby on Rails để xây dựng ứng dụng đơn giản.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
CG1	Nắm được các kiến thức về ngôn ngữ lập trình Ruby.
CG2	Vận dụng được Rails Framework, Kiến trúc MVC của Ruby on Rails
CG3	Sử dụng Ruby on Rails để xây dựng ứng dụng.

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Phân biệt được Ruby và Ruby on Rails	
CLO2	Hiểu và vận dụng được kiến trúc MVC	
CLO3	Nắm vững và vận dụng Ajax và JQuery vào dự án	
CLO4	Sử dụng thành thạo các tính năng RSS, phân trang, gửi mail, xác thực User	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ Lập trình Ruby – Trường Đại học Phú Xuân

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đồ án

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi học)

Nội dung	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT	TH	Tự học	
Bài 1. Tổng quan Ruby on Rails					
- Giới thiệu Ruby - Giới thiệu Ruby on Rails - Cài Đặt Ruby on Rails - Kiến trúc Ruby on Rails - Tạo Project với Ruby on Rails Thực hành Yêu cầu	CLO1	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, bài tập

- Cài đặt được Ruby on Rails - Tạo được project					
Bài 2. Kiến trúc MVC					
- Mô hình MVC - View trong Rails Thực hành Yêu cầu - Tạo view cho các application	CLO2	3	3	4	Hướng dẫn, là mẫu, bài tập thực hành + Project based learning
Bài 3. Controller và Route					
- Giới thiệu Application Controller - Route Thực hành Yêu cầu - Thực hiện các phương thức : list, show,... - Thực hiện việc định tuyến (URL) cho ứng dụng đơn giản	CLO2	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 4. Model và database					
- Tạo Model - Quan hệ giữa các model - Migration Thực hành Yêu cầu - Tạo các model trong dự án - Thực hiện Migration	CLO2	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 5. Sử dụng Ajax và JQuery					
- Sử dụng Ajax - Sử dụng JQuery Thực hành Yêu cầu - Sử dụng Ajax vào ứng dụng thêm giỏ	CLO3	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành

hàng - Dùng JQuery tạo hiệu ứng khi thêm vào giỏ hàng					
Bài 6. Sử dụng tính năng RSS và Phân trang với will_paginate					
- Giới thiệu tính năng RSS - RSS trong Ruby on Rails - Phân trang với thư viện will_paginate Thực hành Yêu cầu - Sử dụng tính năng RSS trong dự án - Cài đặt will_paginate - Tạo dữ liệu mẫu và tiến hành phân trang	CLO4	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 7. Mail (Action Mailer)					
- Cấu hình - Tạo và gọi mailer Thực hành Yêu cầu Tạo một ứng dụng đơn giản thực hiện tạo và gọi mailer	CLO4	6	6	18	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 8. User Authentication					
- Tạo model user - Đăng nhập, đăng xuất - Ôn tập các nội dung đã học Thực hành Yêu cầu - Tạo và xử lý đăng nhập và đăng xuất của dự án	CLO1, CLO2, CLO3 CLO4	6	6	18	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Đồ án				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:**15. Cấp phê duyệt:****Trưởng khoa****Ban soạn thảo****16. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

PHÂN TÍCH DỮ LIỆU VỚI PYTHON

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Công nghệ thông tin

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Phân tích dữ liệu với Python Mã học phần: SCS3971-2

2. Tên Tiếng Anh: Data Analysis with Python Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: **ThS. Trần Thị Minh Thảo**

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước:

Môn học tiên quyết: Cơ sở lập trình

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần "Phân tích dữ liệu với Python" cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan đến các phương pháp phân tích dữ liệu sử dụng ngôn ngữ lập trình Python. Học phần này tập trung vào việc khai thác, xử lý và trực quan hóa dữ liệu để trích xuất thông tin có ý nghĩa và tạo ra cái nhìn sâu sắc về dữ liệu. Trong quá trình học, sinh viên sẽ được giới thiệu các thư viện quan trọng liên quan đến phân tích dữ liệu như Pandas, NumPy, Matplotlib, statsmodels... Sinh viên sẽ học cách nhập dữ liệu từ các nguồn khác nhau, tiền xử lý dữ liệu (làm sạch, biến đổi) để chuẩn bị cho phân tích, và thực hiện các thống kê trên dữ liệu. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật phân tích dữ liệu phổ biến như phân tích khám phá dữ liệu (exploratory data analysis), Phân tích thống kê suy diễn; phân tích hồi quy (regression analysis). Sinh viên sẽ được hướng dẫn về cách áp dụng các kỹ thuật này vào các tình huống thực tế và hiểu được cách tạo ra các mô hình phân tích dữ liệu đáng tin cậy. Mục tiêu cuối cùng của học phần là giúp sinh viên phát triển khả năng đọc hiểu và phân tích dữ liệu, từ đó đưa ra quyết định và đưa ra thông tin hữu ích trong việc giải quyết các vấn đề thực tế.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
CG1	Kỹ năng phân tích dữ liệu bằng ngôn ngữ lập trình Python
CG2	Sử dụng thành thạo các thư viện hỗ trợ phân tích dữ liệu
CG3	Sử dụng thành thạo các phương pháp phân tích dữ liệu phổ biến

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
CLO1	Hiểu được nội dung và nguyên tắc vận dụng của các thư viện Numpy, Pandas và áp dụng được để giải quyết các bài toán phân tích dữ liệu thực tế	
CLO2	Hiểu được cách đọc dữ liệu, lưu trữ và định dạng dữ liệu từ các nguồn khác nhau từ đó có thể đưa dữ liệu vào python để phân tích từ các nguồn khác nhau trong thực tế.	
CLO3	Hiểu được nguyên tắc và phương pháp chuẩn bị, làm sạch cũng như các thao tác biến đổi dữ liệu cần thiết và biết cách áp dụng để phân tích dữ liệu thực tế	
CLO4	Hiểu được nguyên tắc và phương pháp trực quan hoá dữ liệu thông qua các thư viện matplotlib và seaborn, biết cách áp dụng các thư viện này vào việc phân tích dữ liệu thực tế.	
CLO5	Hiểu được nguyên tắc và phương pháp ước lượng mô hình hồi quy thông qua việc sử dụng thư viện statsmodels từ đó biết cách áp dụng thư viện này vào phân tích dữ liệu trong thực tế	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm

- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. Bài giảng nội bộ Phân tích dữ liệu với Python

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đồ án

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi học)

Nội dung	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		L T	T H	Tự học	
Bài 1. Cơ bản về NumPy					
-Mảng đa chiều -Các hàm xử lý phần tử nhanh trên mảng -Xuất nhập files với các mảng -Các phép toán đại số tuyến tính với mảng	CLO1	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, bài tập
Bài 2. Tổng quan về Pandas					
-Giới thiệu về cấu trúc dữ liệu trong Pandas: Series, DataFrame, Index Objects -Một số thao tác trong Pandas: Tạo chỉ số mới; Xoá quan sát; Lựa chọn quan sát, biến; -Lọc dữ liệu; Các phép tính số học; Sắp xếp và xếp hạng -Phương thức nhập dữ liệu	CLO1	3	3	4	Hướng dẫn, là mẫu, bài tập thực hành + Project based learning

- Thống kê cơ bản với Pandas					
Bài 3. Đọc dữ liệu, lưu trữ, định dạng tệp tin					
-Đọc và ghi dữ liệu dạng văn bản -Đọc file Excel, file dạng csv -Tương tác với các API Web -Đọc dữ liệu từ CSDL	CLO2	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 4. Chuẩn bị và làm sạch dữ liệu					
-Xử lý dữ liệu khuyết thiếu -Các thao tác biến đổi dữ liệu -Xử lý dữ liệu dạng chuỗi -Dữ liệu dạng phân nhóm (Categorical data)	CLO3	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 5. Phân nhóm dữ liệu và phân tích theo nhóm					
-Phân nhóm dữ liệu -Sử dụng hàm apply - Sử dụng hàm transforms - Pivot table	CLO3	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 6. Trực quan hoá dữ liệu					
-Căn bản về trực quan hoá dữ liệu với Matplotlib -Trực quan với pandas và seaborn	CLO5	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 7. Giới thiệu về thư viện statsmodels					
-Ước lượng phương trình hồi quy -Phân tích dữ liệu theo thời gian	CLO4	6	6	18	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành

Bài 8. Giới thiệu về thư viện scikit - learn					
- Xây dựng mô hình hồi quy tuyến tính - Xây dựng mô hình hồi quy phi tuyến	CLO1, CLO2,	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 9. Một số tình huống phân tích dữ liệu từ thực tế					
- Dữ liệu Bitly data - Dữ liệu MovieLens - Dữ liệu US Baby Names - Dữ liệu USDA Food Database	CLO3, CLO4, CLO5	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Đồ án				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

QUẢN TRỊ MẠNG

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Công nghệ thông tin

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Quản trị mạng Mã học phần: INF1061

2. Tên Tiếng Anh: Network administration Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước:

Môn học tiên quyết:

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần cung cấp kiến thức bổ trợ cho sinh viên, gồm: kiến thức nền tảng về lĩnh vực mạng máy tính; kỹ năng phân tích, thiết kế và xây dựng mạng nội bộ; kỹ năng phân tích, thiết kế và xây dựng các hệ thống thông tin phổ biến; kiến thức và kỹ năng về bảo mật thông tin trong mạng máy tính.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
CG1	Nắm bắt cơ sở lý thuyết về mạng máy tính
CG2	Thành thạo các kỹ năng quản lý mạng nội bộ
CG3	Thành thạo các kỹ năng triển khai và xây dựng hệ thống thông tin

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
CLO1	Hiểu được nội dung và nguyên tắc hoạt động của giao thức mạng.	
CLO2	Hiểu được cách phân chia địa chỉ IPv4 và thiết kế mạng.	
CLO3	Hiểu được nguyên tắc và phương pháp quản trị mạng máy tính nội bộ - LAN.	
CLO4	Hiểu được nguyên tắc và phương pháp định tuyến.	
CLO5	Hiểu được nguyên tắc và phương pháp xây dựng các hệ thống thông tin.	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Nguyễn Đình Hoa Cương – Nguyễn Minh Đức, *Giáo Trình Quản trị mạng*, Nhà Xuất Bản Đại học Huế

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Bài giảng nội bộ Quản trị mạng

11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

TT	Nội dung	Trọng số	Hình thức
1	Thái độ	10 %	Điểm danh, thái độ tích cực trong quá trình học
2	Lý thuyết	20%	Miệng/bài tập nhóm/Quiz
3	Thực hành	20%	Bài tập về nhà/Thực hành trên lớp
4	Thi kết thúc học phần	50%	Đồ án

12. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi học)

Nội dung	Đáp ứng CDR	Thời lượng			Phương pháp giảng dạy
		LT	TH	Tự học	
Bài 1. Các khái niệm cơ bản về mạng máy tính					
<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm mạng máy tính và các mô hình mạng thông dụng - Khái niệm LAN , MAN , WAN - Các thành phần của mạng máy tính - Các thiết bị kết nối mạng 	CLO1	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, bài tập
Bài 2. Mô hình hệ thống mở OSI					
<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm kiến trúc phân tầng - Các nguyên tắc phân định tầng - Chức năng của các tầng trong mô hình OSI - Những giao thức mạng phổ biến 	CLO1	3	3	4	Hướng dẫn, là mẫu, bài tập thực hành + Project based learning
Bài 3. Kỹ thuật chia địa chỉ IPv4					
<ul style="list-style-type: none"> - Các khái niệm cơ bản - Cấu trúc địa chỉ IPv4 - Kỹ thuật chia địa chỉ IP subnetting - Kỹ thuật chia địa chỉ IP - VLSM 	CLO2	3	3	4	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 4. Quản trị mạng					
<ul style="list-style-type: none"> - Những khái niệm cơ bản - Vẽ sơ đồ mạng - Dịch vụ thư mục - Chính sách hệ thống và chính sách nhóm - Bảo mật 	CLO3	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành

Bài 5. Những dịch vụ cơ bản					
- Dịch vụ tên miền DNS - Dịch vụ DHCP - Dịch vụ chia sẻ tập tin	CLO3	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 6. Định tuyến					
-Giới thiệu -Định tuyến tĩnh -Định tuyến động	CLO5	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 7. DHCP Relay Agent					
-Giới thiệu. -Triển khai cấp IP động qua các vùng mạng con	CLO4	6	6	18	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 8. Xây dựng hệ thống thông tin					
- Máy chủ web - Máy chủ CSDL - Virtual hosting - Cân bằng tải	CLO1, CLO2,	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Bài 9. Quản trị mạng với Linux					
- Quản trị mạng LAN. - Xây dựng hệ thống thông tin - Tường lửa	CLO3, CLO4, CLO5	3	3	9	Thuyết trình, làm mẫu, thực hành
Tổng		30	30	75	
Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Đồ án				

13. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước

toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.

- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Cập nhật lần 1:	Người cập nhật Trưởng khoa
Cập nhật lần 2:	Người cập nhật Trưởng khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ XUÂN

Khoa: Công nghệ và Kinh doanh Ngành: Công nghệ thông tin

Tên Học phần: Phương pháp nghiên cứu khoa học

Tên tiếng Anh: Scientific research methodology

Mã học phần: ORT1041

Số tín chỉ: 02

Thông Tin Về Giảng Viên:

Địa chỉ cơ quan: 176 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, TP. Huế

Di Động: **Email:**

Giảng viên có thể tham gia giảng dạy: TS.....

ThS.

Giáo Trình:

1. Vũ Cao Đàm, Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học (tái bản lần thứ 12), Nhà xuất bản Giáo Dục Việt Nam

Tài Liệu Tham Khảo:

1. TS. Đinh Bá Hùng Anh (Chủ biên) - Tô Ngọc Hoàng Kim, Nghiên Cứu Khoa Học Trong Kinh Tế - Xã Hội Và Hướng Dẫn Viết Luận Văn, NXB Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, 2017.

Mô Tả Học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học: Sinh viên (1) hiểu được các phương pháp nghiên cứu khoa học (các phương pháp nghiên cứu định tính và các phương pháp nghiên cứu định lượng), (2) nắm và thực hiện được các bước cơ bản trong quy trình nghiên cứu: Xác định đề tài nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu, xây dựng câu hỏi nghiên cứu, viết tổng luận khoa học (literature review), thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu và trình bày kết quả, (3) nắm được cấu trúc (bố cục) của một bài báo khoa học, khoá luận, và luận văn, và (4) nắm được các chuẩn mực đạo đức khoa học.

Học phần Thuộc Chương Trình đào tạo: tất cả các ngành thuộc hệ Đại học		
Các học phần tiên quyết	Các học phần song hành	Vai trò của học phần
Không	Không	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn

CHỦ ĐỀ & LỊCH TRÌNH

Nội dung	Chủ đề	Tài liệu học liên quan	Số giờ dạy-học			Phương pháp giảng dạy
			LT	TH	Tự học	
ND: 01	Các phương pháp nghiên cứu: - Các phương pháp nghiên cứu định tính - Các phương pháp nghiên cứu định lượng	[GT 1] tr.35-46	04		09	Giảng dạy trực tiếp, bài tập
ND: 02	Khái quát tiến trình thực hiện một nghiên cứu khoa học	[GT 1] tr.47-48 tr.126-132	04		09	Giảng dạy trực tiếp, bài tập
ND: 03	Xác định đề tài nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và xây dựng câu hỏi nghiên cứu	[GT 1] tr.49-66	04		09	Giảng dạy trực tiếp, bài tập
ND: 04	Viết tổng luận khoa học (literature review), cách trích dẫn và liệt kê các tài liệu tham khảo	[GT 1] tr.109-110 tr. 114 tr. 122-124	04		09	Giảng dạy trực tiếp, bài tập
ND: 05	Các phương pháp thu thập dữ liệu	[GT 1] tr.67-98	04		09	Giảng dạy trực tiếp, bài tập
ND: 06	Phân tích dữ liệu và trình bày kết quả	[GT 1] tr.99-105	04		09	Giảng dạy trực tiếp, bài tập
ND: 07	Cấu trúc (bố cục) của một bài báo khoa học, khóa luận, luận văn	[GT 1] tr.106-125	04		09	Giảng dạy trực tiếp, bài tập
ND: 08	Đạo đức khoa học	[GT 1] tr.133-151	02		07	Giảng dạy trực tiếp, bài tập
TỔNG SỐ GIỜ			30		70	

CÁC HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ & TRỌNG SỐ ĐIỂM

Hình Thức Đánh Giá	Trọng số điểm, %
Thái độ <i>(chuyên cần, tham gia xây dựng bài học)</i>	10%
Kiểm tra <i>(hỏi đáp nhanh, làm bài trên lớp...)</i>	20%
Thực hành <i>(bài tập thực hành trên lớp, bài tập nhóm, bài tập về nhà)</i>	20%
Thi kết thúc học phần: Đồ án	50%
<u>Tổng:</u>	100%

KẾT QUẢ ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

Ngay khi kết thúc Học phần, sinh viên có khả năng:

CLO.1 Nắm được các phương pháp nghiên cứu khoa học (các phương pháp nghiên cứu định tính và các phương pháp nghiên cứu định lượng).

CLO.2. Nắm và thực hiện được các bước cơ bản trong quá trình thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học.

CLO.3. Nắm được các chuẩn mực đạo đức khoa học.

CLO.4. Vận dụng một trong các phương pháp nghiên cứu để thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học nhỏ.

**MA TRẬN MỨC ĐỘ LIÊN HỆ
GIỮA KẾT QUẢ ĐẦU RA HỌC PHẦN – CHUẨN ĐẦU RA CTĐT**

Kết quả đầu ra của Học phần	Nội dung liên quan	Hình thức đánh giá	Chuẩn đầu ra của chương trình
CLO.1	ND.1 – ND.8	- Quizzes - Kiểm tra thường xuyên - Thi kết thúc học phần	PLO 6
CLO.2	ND.2 – ND.6	- Quizzes - Kiểm tra thường xuyên - Bài tập nhóm - Thi kết thúc học phần	PLO 6
CLO.3	ND.8	- Quizzes - Kiểm tra thường xuyên - Thi kết thúc học phần	PLO 6
CLO.4	ND.1 – ND.8	- Bài tập nhóm - Thi kết thúc học phần	PLO 6

Ngày phê duyệt lần đầu:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

OJT3011 - THỰC TẬP DOANH NGHIỆP

Số tín chỉ: 14

I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT MÔN HỌC

1. Vị trí

- Là môn học chuyên sâu của ngành.
- Môn học được phân bổ vào học kỳ 8, sau khi sinh viên học xong các môn học chuyên sâu của chuyên ngành đào tạo.

2. Tính chất

- Là môn học bắt buộc của ngành Công nghệ thông tin, giúp sinh viên áp dụng những kiến thức và kỹ năng đã học, tiếp cận với môi trường làm việc thực tế tại cơ quan, doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC

1. Kiến thức

- Sử dụng những kiến thức đã học vào môi trường thực tế của doanh nghiệp.
- Thiết lập thói quen và chuẩn bị kiến thức cho sinh viên thông qua việc tham gia thực tập tại môi trường doanh nghiệp và thông qua đó hiểu sâu về nghề nghiệp nhằm đáp ứng khả năng hội nhập thực tế khi đi làm việc.
- Xây dựng năng lực cá nhân để định hướng công việc sau khi ra trường.
- Xây dựng kinh nghiệm làm việc trong môi trường thực tế.

2. Kỹ năng

- Giải quyết một số công việc lập trình hoặc kiểm thử có sự hướng dẫn của người cố vấn (mentor) tại doanh nghiệp.
- Vận dụng các kỹ năng đã học để tiến hành công tác một cách hợp lý, bảo đảm chất lượng và hiệu quả
- Phát triển kỹ năng làm việc thực tế.
- Phối hợp công việc với các bộ phận khác nhau trong doanh nghiệp.

3. Thái độ

- Tuân thủ kỷ luật lao động tại doanh nghiệp về thời gian làm việc, tác phong làm việc, bảo mật thông tin, chế độ báo cáo.
- Phát triển khả năng hòa nhập với môi trường tập thể, quan hệ cởi mở, hài hòa với mọi người ở cơ quan. Có tinh thần cầu tiến học tập trong công việc.
- Phát triển tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng đương đầu với áp lực và deadline.

- Thực hiện việc phân công làm việc 08 giờ/ngày và 05 ngày/tuần (nghỉ 02 ngày trong tuần)

III. TÀI LIỆU HỌC TẬP

1. Tài liệu học tập

- [1]. Quy chế hướng dẫn thực tập doanh nghiệp của Trường đại học Phú Xuân
- [2]. Quy định làm việc tại công ty thực tập.

2. Tài liệu tham khảo

- [1]. Tài liệu thực tập mẫu
- [2]. <https://www.w3schools.com/>
- [3]. <https://beginnersbook.com/java-tutorial-for-beginners-with-examples/>
- [4]. <https://stackoverflow.com/>

PRJ3031 - KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Số tín chỉ: 9

I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT MÔN HỌC

1. Vị trí

- Môn học được bố trí vào học kỳ 9, là học phần cuối cùng trong chương trình đào tạo.

2. Tính chất

- Là môn học bắt buộc và giúp sinh viên áp dụng các kiến thức ngành công nghệ phần mềm đã được trang bị vào việc thực hiện một đề tài nghiên cứu, triển khai ứng dụng thực tế.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC

1. Kiến thức

- Sử dụng các kiến thức ngành công nghệ phần mềm đã được trang bị vào việc thực hiện đồ án tốt nghiệp.
- Vận dụng hiệu quả các kỹ năng về lập luận phân tích và giải quyết vấn đề, kỹ năng nghiên cứu và khám phá tri thức, cũng như các kỹ năng về giao tiếp trong nghiên cứu.
- Vận dụng kỹ năng tìm kiếm và phân tích tài liệu chuyên ngành

2. Kỹ năng

- Kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng về hình thành ý tưởng, thiết kế, thực hiện, vận hành ứng dụng, viết báo cáo và trình bày kết quả.
- Khả năng áp dụng các kiến thức đã học vào thực tế.
- Khả năng tìm kiếm và phân tích tài liệu chuyên ngành

3. Thái độ

- Rèn luyện được tính kiên trì và tác phong công nghiệp, kỷ luật, đúng giờ
- Hoàn thành các công việc được giao, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp
- Phát triển tinh thần học tập, nghiêm túc, sáng tạo trong công việc
- Định hướng nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp.

III. TÀI LIỆU HỌC TẬP

1. Tài liệu tham khảo

[1]. Các đồ án tốt nghiệp

[2]. <https://www.w3schools.com/>

[3]. <https://beginnersbook.com/java-tutorial-for-beginners-with-examples/>

[4]. <https://stackoverflow.com/>

Phần 3. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO

I. KHÁI QUÁT

- Từ năm học 2018-2019, hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đào tạo (CSVC) của Trường Đại học Phú Xuân được đầu tư theo yêu cầu của triết lý đào tạo: phát triển đồng bộ về thái độ - kỹ năng - tri thức nhằm đảm bảo cho sinh viên có thể gia nhập lực lượng lao động chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế và phát huy năng lực cũng như nhu cầu phát triển cá nhân của mỗi sinh viên. Các thành phần cơ bản của hệ thống CSVC bao gồm:
 - Các phòng học lý thuyết
 - Văn phòng học tập (Learning Office)
 - Hệ thống công nghệ
 - Thư viện và các phòng LAB chuyên dụng
 - Các hệ thống hỗ trợ và cảnh quan - môi trường
- Để đảm bảo hiệu quả sử dụng và đáp ứng nhu cầu phát triển lâu dài, hệ thống CSVC phục vụ đào tạo của Đại học Phú Xuân được thiết kế theo từng khối, mỗi khối (khối) có khả năng đảm bảo cho 250-300 sinh viên có môi trường học tập hiện đại, phù hợp với phương pháp đào tạo của PXU, với các yêu cầu cơ bản:
- Thời gian thực hành tại trường từ 50% trở lên
 - Có sự tham gia hướng dẫn có các chuyên gia từ doanh nghiệp
 - Rèn luyện khả năng làm việc trong môi trường "đi học như đi làm"
 - Phát triển các kỹ năng mềm

II. CÁC PHÒNG HỌC LÝ THUYẾT

- Mỗi khối (có thiết kế cho 10 lớp, 250-300 sinh viên, học một buổi) sẽ có 6 phòng học lý thuyết, tổng diện tích từ 300-320 m². Các phòng học lý thuyết sẽ đảm bảo cho thời lượng lý thuyết (không quá 50% tổng thời lượng học tại trường). Mỗi phòng đều được trang bị theo tiêu chuẩn văn phòng:
 - Bàn ghế đạt chuẩn
 - Hệ thống ánh sáng tiêu chuẩn
 - Điều hòa nhiệt độ & hệ thống quạt gió
 - Bảng kính cường lực, bút dạ viết trên kính
 - Máy chiếu + màn chiếu cố định
 - Mạng kết nối Internet không dây tiêu chuẩn văn phòng
 - Nước uống

III. LEARNING OFFICE

- Là hạt nhân của phương pháp đào tạo PXU, sinh viên sẽ thực hiện các bài thực hành và các dự án sinh viên trong Learning Office, được thiết kế mô phỏng các văn phòng làm việc của các doanh nghiệp hiện đại. Mỗi khối sẽ có khu Learning Office tiêu chuẩn, có tổng diện tích 250 m²:
- 150-175 chỗ làm việc tiêu chuẩn (đảm bảo cho 150 sinh viên/buổi)
- Có hệ thống ánh sáng theo chuẩn văn phòng
- Có hệ thống điều hòa và quạt thông gió
- Có khu vực trao đổi nhóm (discussion space)
- Có máy chiếu, màn chiếu di động
- Nước uống, kệ sách, cây xanh và hệ thống điện tiêu chuẩn
- Hệ thống mạng & kết nối Internet không dây tiêu chuẩn
- Hệ thống cửa dùng nhận dạng vân tay và thẻ từ

Learning Office được thiết kế và triển khai ở Cơ sở 2 (176 Trần Phú), có khả năng đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu của 1200 sinh viên, trong tương lai gần khi nhu cầu phát triển cao hơn, toàn bộ Cơ sở 3 cũng sẽ được cải tạo theo thiết kế tương đương.

IV. HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ

Hệ thống công nghệ cũng là một cấu thành không thể thiếu trong kết cấu hạ tầng theo phương pháp đào tạo mới của PXU. Ngoài hệ thống mạng không dây được thiết kế đảm bảo cho hệ thống công nghệ dựa trên nền điện toán đám mây bao phủ tất cả các cơ sở đào tạo của trường, hạ tầng công nghệ còn bao gồm:

- Hệ thống e-mail tiêu chuẩn có khả năng cung cấp tài khoản e-mail cho tất cả các cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên của trường. Mỗi sinh viên đều có tài khoản e-mail của mình và đây là công cụ giao tiếp chính thức của mỗi sinh viên.
- Hệ thống work-place được sử dụng cho các trao đổi, chia sẻ thông tin, thông báo và phục vụ cho tất cả các hoạt động trong phạm vi trường, khoa, nhóm làm việc hay các dự án sinh viên.
- Hệ thống quản lý dự án đào tạo. Đây là công cụ đảm bảo sinh viên PXU được làm quen với yêu cầu của môi trường làm việc thực tế. Các hoạt động học và dạy tại PXU được khởi tạo như những learning projects (dự án học tập), ngoài các kiến thức và kỹ năng chuyên môn, từ học kỳ đầu tiên sinh viên đã được làm quen và thực hành với các khái niệm như quản lý thời gian, chia nhỏ công việc (WBS - work break-down structure), kiểm soát tiến độ, báo cáo ngày, khai timesheet,....
- Phần mềm thi online. Là công cụ đảm bảo cho việc đánh giá kiến thức của sinh viên qua mỗi môn học được toàn diện, đồng thời cũng để đảm bảo tính khách quan, công bằng trong đánh giá kết quả học tập.
- Các phần mềm quản lý đào tạo, cung cấp thông tin về tiến trình và tiến độ học tập của mỗi sinh viên.

V. THƯ VIỆN VÀ CÁC PHÒNG LAB

- Thư viện: thư viện chính của trường được đặt ở tầng 1, nhà 5 tầng, cơ sở 176 Trần Phú có diện tích 100m², cùng với đó là hệ thống thư viện mở ở các learning offices, các khu vực sử dụng chung và thư viện điện tử.
- Learning Office đã là phòng LAB cho mục đích chung. Ngoài ra, các phòng LAB chuyên dụng đã có gồm 3 phòng máy tính, phòng LAB trang bị hệ thống nghe nhìn phục vụ các ngành ngoại ngữ.

Hiệu trưởng

Trưởng khoa

Trưởng ban soạn thảo

Xét duyệt của Hội Đồng Khoa Học nhà trường